

Văn nghệ

Thái Nguyên

TẠP CHÍ CỘNG HÒI VĂN HỌC NGHỆ THUẬT TỈNH THÁI NGUYÊN
phát hành ngày 10 và 25 hàng tháng
website: vannghe-thainguoyen.vn

SỐ
10
(58)

RA NGÀY 25 THÁNG 5
NĂM 2023



Những đứa trẻ vùng cao.
Ảnh: Quốc Chính



Đội. Tranh: Nguyễn Gia Bấy

Văn nghệ Thái Nguyên

Trong số này

Nguyễn Ái Quốc
và hành trình đến Liên Xô
(Hồ Ngọc Phúc)

Phát huy giá trị của *Đề cương*
về văn hóa Việt Nam,
xây dựng đội ngũ văn nghệ sĩ
Thái Nguyên góp phần thực
hiện công tác tư tưởng, văn
hóa của Đảng
(Nguyễn Thủy Quỳnh)

Có phải là khôn ngoan?
(Thái Văn)

Hương sắc Thái Nguyên
(Nguyễn Kim Dung)

Trang thơ
(Nhiều tác giả)

Một trận bóng đáng nhớ
(Hồ Thủy Giang)

Đậm chất quê, mộc mạc
góc nhìn và vì cuộc sống
(Tân Vũ)

Vĩ đại cây sự sống
(Chu Mạnh Cường)

Gà và Vịt
(Hồ Quỳnh Châu)

Chuyện của Tia Sét
(Hồ Điệp)

22 Những ngày hè thơ đại
(Trần Giáp)

24 Bảo tồn, phát huy giá trị trang
phục truyền thống các dân tộc
(Việt Anh)

26 Điện ảnh và du lịch Việt -
duyên tình trắc trở
(Hoài Hương)

28 Thái Nguyên lưu luyến trong tôi
(Nguyễn Hoài Nam)

30 Trái tim bồ đề
(Phạm Thị Cẩm Anh)

34 Sự vận dụng lý thuyết *Kinh Dịch*
trong *Chính tây ki hành thi tập*
của Lê Thánh Tông
(Nguyễn Trung)

36 "Đi", với người Việt
(Hoài Nam)

38 Đây là Tibten
Heinrich Böll (Đức)
Dịch giả: Phạm Đức Hùng

39 The Exchange - Đối hàng
Jon Langford (Anh)
Dịch giả: Trương Thị Mai Hương

42 Vài nét về chữ Đạo và hai
khái niệm Đạo gia, Đạo giáo
(Như Châu)



**Quốc hội họp Kỳ thứ
năm: Yêu cầu chấn
chỉnh ngay tình trạng
né tránh, đùn đẩy
trong thực thi công vụ**

Vinh An
(Xem trang 4)



**Sống thật
lúc nửa đêm**

Trần Thị Nhung
(Xem trang 14)



**Không khóc ở
Đài Loan**

Nguyễn Nhật Huy
(Xem trang 32)

Tạp chí Văn nghệ Thái Nguyên: Phường Trưng Vương, TP. Thái Nguyên. Tổng Biên tập: **TRẦN VĂN THẾP**. Thư ký Tòa soạn: **NGUYỄN THỊ THU HUYỀN**.
Trình bày: **ĐÀO TUẤN**. Điện thoại: 0912552124 - 0208 3656514. Fax: 0208 3855513. Email: vannghehainguyen@gmail.com. Giấy phép hoạt động báo chí
số: 72/GP-BTTTT, cấp ngày 1/2/2021. In và gia công tại Công ty Cổ phần In Công Đoàn Việt Nam

GIÁ: 25.000Đ

QUỐC HỘI HỌP KỲ THỨ NĂM:

Yêu cầu chấn chỉnh ngay tình trạng né tránh, đùn đẩy trong thực thi công vụ

Vĩnh An

Sáng 22/5 Quốc hội khoá XV đã khai mạc kỳ họp thứ năm với khối lượng công việc lập pháp đồ sộ gồm 21 dự án luật, nghị quyết, xem xét quyết định nhiều vấn đề quan trọng khác của đất nước.

Ngay trong phát biểu khai mạc, Chủ tịch Quốc hội Vương Đình Huệ nhấn mạnh cần có giải pháp hữu hiệu để chấn chỉnh, khắc phục ngay tình trạng kỷ luật, kỷ cương chưa nghiêm, né tránh, đùn đẩy, sợ trách nhiệm của một bộ phận cán bộ, công chức trong thực thi công vụ.

Phó Thủ tướng Chính phủ Lê Minh Khái sau đó cũng cho biết sẽ xử lý nghiêm cán bộ sợ sai, sợ trách nhiệm, đùn đẩy, né tránh khi thực thi công vụ.

Cử tri nhiều lo lắng

Không thể thiếu ở mỗi phiên khai mạc là báo cáo tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri và Nhân dân của Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam.

Ở kỳ họp này, Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Đỗ Văn Chiến phản ánh, cử tri và Nhân dân ghi nhận sự cố gắng của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ trong công tác điều hành: quyết liệt, linh hoạt, hiệu quả; đã trình Quốc hội quyết định các chính sách tín dụng, thuế, hỗ trợ lao động tại các khu công nghiệp.

Thường trực Chính phủ sâu sát thực tiễn, thành lập nhiều tổ công tác để tháo gỡ khó khăn trong phục hồi phát triển kinh tế, giải ngân vốn đầu tư công, góp phần ổn định kinh tế vĩ mô, kiềm chế lạm phát; khánh thành 2 dự án đường cao tốc, hoàn thành việc xử lý và đưa vào hoạt động một số dự án tồn đọng kéo dài; tập trung xử lý kịp thời một số hệ lụy sau đại dịch COVID-19, bước đầu tháo gỡ khó khăn về thiếu thuốc và trang thiết bị y tế, phục vụ khám, chữa bệnh cho Nhân dân.

Tuy nhiên, cử tri lo lắng trước áp lực gia tăng lạm phát; giá xăng dầu, nguyên vật liệu biến động mạnh, ảnh hưởng lớn đến nhiều ngành, lĩnh vực sản xuất, kinh doanh. Giải ngân vốn đầu tư công còn chậm; tình trạng tham nhũng, tiêu cực có tính hệ thống trong một số lĩnh vực như kiểm định phương tiện giao thông, các công ty đòi nợ thuê... gây tâm trạng bất an và hoang mang trong Nhân dân.

Cử tri và Nhân dân băn khoăn, quan tâm, lo lắng về các vi phạm nghiêm trọng trong lĩnh vực y tế, tài chính, chứng khoán, bất động sản; tình trạng người lao động thất nghiệp, thiếu việc làm, giảm thu nhập gia tăng nhất là khối doanh nghiệp tư nhân do suy



Quang cảnh phiên khai mạc kỳ họp

thoái kinh tế toàn cầu; hiện tượng người lao động rút bảo hiểm một lần; tình trạng mất an toàn thực phẩm; sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng lậu; tình hình vi phạm pháp luật có nhiều diễn biến phức tạp... đã tác động tiêu cực đến tâm trạng chung của toàn xã hội.

Bên cạnh đó, ông Chiến nhấn mạnh, cử tri và Nhân dân cũng bày tỏ sự quan tâm, lo lắng về công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực ở nhiều địa phương vẫn chậm chuyển biến... Cử tri và Nhân dân mong muốn cần làm rõ nguyên nhân khách quan và chủ quan dẫn đến tình trạng "dưới lạnh", vẫn tiếp tục phát hiện nhiều vụ việc tham nhũng, tiêu cực nghiêm trọng và đặc biệt nghiêm trọng trên một số lĩnh vực, như trong quản lý đất đai, đấu thầu, chứng khoán, phát hành trái phiếu doanh nghiệp, hoạt động ngân hàng, đăng kiểm...; công tác thu hồi tài sản mặc dù tăng cao so với các năm trước, nhưng giá trị tài sản phải thu hồi còn tồn đọng lớn.

Một bộ phận cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức làm việc cầm chừng, né tránh, không dám làm, không dám chịu trách nhiệm, không dám đối mớ sáng tạo hay đương đầu với khó khăn, thử thách và quyết liệt trong hành động vì lợi ích chung, gây cản trở, làm chậm sự phát triển của đất nước. Đây cũng là biểu hiện của 19 hành vi tiêu cực

trong Hướng dẫn số 25-HD/BCĐTW, cần kiên quyết xử lý theo quan điểm chỉ đạo của Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng chống tham nhũng, tiêu cực, ông Chiến nhấn mạnh.

Quốc hội cũng lo

Báo cáo thẩm tra đánh giá bổ sung kết quả thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và ngân sách nhà nước năm 2022; tình hình thực hiện những tháng đầu năm 2023, Ủy ban Kinh tế thay mặt Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội báo cáo Quốc hội trong phiên khai mạc cũng chứa đựng nhiều lo ngại.

Bên cạnh những kết quả đạt được, như kinh tế vĩ mô cơ bản ổn định, lạm phát được kiểm soát, các cân đối lớn của nền kinh tế được bảo đảm, các cơ quan của Quốc hội cho rằng diễn biến tình hình kinh tế - xã hội 4 tháng đầu năm 2023 cũng bộc lộ những khó khăn, thách thức tiếp diễn từ Quý IV/2022 gây áp lực điều hành kinh tế vĩ mô và khả năng hoàn thành mục tiêu tăng trưởng cả năm 2023.

Cơ quan thẩm tra đặc biệt nhấn mạnh khó khăn của khu vực doanh nghiệp, khi tổng số doanh nghiệp thành lập mới và

quay trở lại hoạt động giảm, số doanh nghiệp giải thể, phá sản tăng, xu hướng này có thể diễn biến phức tạp hơn trong thời gian tới.

"Bình quân một tháng có 19,2 nghìn doanh nghiệp rút lui khỏi thị trường. Nhiều doanh nghiệp đối diện áp lực trả nợ lớn nên phải chuyển nhượng doanh nghiệp, bán cổ phần với mức giá rất thấp, trong nhiều trường hợp bán cho các đối tác nước ngoài. Thực trạng doanh nghiệp thiếu đơn hàng diễn ra phổ biến, người lao động mất việc làm tại nhiều khu công nghiệp", cơ quan thẩm tra nhấn mạnh.

Dẫn số liệu của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, Ủy ban Kinh tế cho biết từ tháng 9/2022 đến tháng 1/2023, có gần 547.000 lao động tại 1.300 doanh nghiệp bị giảm giờ làm, ngừng việc do đơn hàng giảm, trong đó lao động tại doanh nghiệp FDI chiếm 75%.

Chủ nhiệm Ủy ban Kinh tế Vũ Hồng Thanh phân tích, thời gian qua, có rất nhiều doanh nghiệp đang gặp khó khăn, dừng hoạt động, đóng cửa sau khi các quy định mới về tiêu chuẩn, tiêu chí phòng cháy, chữa cháy được ban hành và có hiệu lực. Các doanh nghiệp cho rằng, nhiều quy định mới về phòng cháy, chữa cháy vượt

đăng kiểm viên, nhân viên tại 104 trung tâm đăng kiểm, nên các trung tâm này phải dừng hoạt động để phục vụ công tác điều tra. Việc thiếu hụt trung tâm đăng kiểm dẫn đến tình trạng ùn ứ trong công tác kiểm định, đặc biệt là tại Hà Nội có thời điểm chỉ còn 6/31 trung tâm hoạt động; tại Thành phố Hồ Chí Minh có thời điểm chỉ còn 8/19 trung tâm hoạt động và nhiều tỉnh, thành phố khác không đáp ứng được nhu cầu kiểm định.

Thông tư số 02/2023/TT-BGTVT ngày 21/3/2023 sửa đổi Thông tư số 16/2021/TT-BGTVT với những điểm mới như miễn kiểm định lần đầu cho xe mới và giãn chu kỳ kiểm định cho một số loại phương tiện,... vẫn chưa giải quyết được tình trạng ùn tắc quá tải. Việc miễn kiểm định lần đầu cho xe cơ giới được đánh giá chưa hiệu quả do số lượng phương tiện được miễn kiểm định lần đầu thấp. Việc giãn chu kỳ đăng kiểm cũng không phát huy ngay được hiệu quả do hơn 3,1 triệu xe đủ điều kiện vẫn phải đến đăng kiểm đúng hạn và chỉ được áp dụng quy định mới ở chu kỳ tiếp theo, cơ quan của Quốc hội nhận định.

Một số ý kiến tại cơ quan thẩm tra cho rằng việc tăng giá điện của Tập đoàn Điện lực Việt Nam (EVN) khiến tăng chi phí đầu vào của các doanh nghiệp sản xuất trong bối cảnh đơn hàng giảm, xuất khẩu giảm. Cơ chế giá điện hiện nay là không hợp lý, bởi giá điện sinh hoạt của người dân chỉ trả còn cao hơn cả giá điện sản xuất của các doanh nghiệp (trong đó chiếm số lượng lớn là các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài), đây là vấn đề tồn tại từ lâu nhưng chưa được giải quyết. Chính sách giá điện như hiện nay không khuyến khích các doanh nghiệp đầu tư vào máy móc, trang thiết bị ít tiêu hao năng lượng. Đề nghị Chính phủ làm rõ nguyên nhân chính của khoản lỗ hơn 26 nghìn tỷ đồng năm 2022 của EVN, đồng thời sớm có giải pháp khắc phục bất cập trong cơ chế giá điện.

"Việc tổ chức thực hiện luật pháp, chính sách, thực thi công vụ vẫn là khâu yếu. Một bộ phận cán bộ, công chức ở trung ương và địa phương còn né tránh, dùn dẩy công việc, thiếu trách nhiệm gây ách tắc, trì trệ trong giải quyết công việc; chậm phản ứng chính sách đối với các biến động của nền kinh tế. Đề nghị Chính phủ nhận diện đầy đủ những kết quả đạt được và những tồn tại, hạn chế của nền kinh tế, làm rõ nguyên nhân khách quan, nguyên nhân chủ quan, bài học kinh nghiệm, làm rõ trách nhiệm của tổ chức, cá nhân có liên quan trong việc thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội để sớm có giải pháp hữu hiệu khắc phục" ông Vũ Hồng Thanh nêu quan điểm.

Siết chặt kỷ luật, kỷ cương, nâng cao đạo đức công vụ

Phát biểu khai mạc kỳ họp, Chủ tịch Quốc hội Vương Đình Huệ đề cập nhiều khó khăn trong thời gian tới. Như, một số điểm nghẽn của các thị trường chưa được tháo gỡ hiệu quả; nhiều doanh nghiệp còn khó khăn, một số doanh nghiệp phải cắt giảm quy mô hoặc dừng hoạt động; kinh tế vĩ mô tiềm ẩn nhiều rủi ro; áp lực tỷ giá, lãi suất tăng cao; nguy cơ nợ xấu gia tăng; tình hình dịch bệnh, thiên tai dự báo sẽ diễn biến phức tạp.

Chủ tịch Quốc hội đề nghị các vị đại biểu Quốc



Chủ tịch Quốc hội Vương Đình Huệ phát biểu khai mạc kỳ họp

hội tập trung phân tích cụ thể, đánh giá khách quan, sát thực, toàn diện, thẳng thắn về kết quả đạt được, hạn chế, khó khăn, nhất là trong việc thực hiện các chỉ tiêu kinh tế - xã hội, việc hoàn thành mục tiêu tăng trưởng cả năm; giải ngân vốn đầu tư công, rủi ro trên thị trường tài chính, tiền tệ, các vấn đề về văn hóa, lao động, an sinh xã hội...; làm rõ trách nhiệm, nguyên nhân khách quan, chủ quan cả trong công tác tổ chức thực hiện và những vấn đề liên quan đến chính sách, thể chế, pháp luật; những khó khăn hạn chế của nội tại nền kinh tế; dự báo sát với tình hình thời gian tới.

"Từ đó, đề xuất giải pháp thiết thực, kịp thời, nhất là có giải pháp hữu hiệu để chấn chỉnh, khắc phục ngay tình trạng kỷ luật, kỷ cương chưa nghiêm, né tránh, dùn dẩy, sợ trách nhiệm của một bộ phận cán bộ, công chức trong thực thi công vụ, góp phần hoàn thành các mục tiêu năm 2023, tạo tiền đề thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội cho cả giai đoạn 2021 - 2025", ông Huệ phát biểu.

Trình bày báo cáo của Chính phủ ngay sau đó, Phó Thủ tướng Lê Minh Khái cũng nêu giải pháp thời gian tới, sẽ siết chặt kỷ luật, kỷ cương; nâng cao đạo đức công vụ; tiếp tục hoàn thiện tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế; thực hiện lộ trình cải cách tiền lương. Khẩn trương hoàn thiện cơ chế về khuyến khích, bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám đột phá vì lợi ích chung; xử lý nghiêm cán bộ sợ sai, sợ trách nhiệm, dùn dẩy, né tránh khi thực thi công vụ.

QUỐC HỘI LÀM VIỆC 23 NGÀY, CHIA HAI ĐỢT

Kỳ họp thứ năm, Quốc hội khóa XV sẽ làm việc trong 23 ngày, dự kiến bế mạc vào ngày 24/6/2023, được tiến hành theo 2 đợt. Đợt 1 từ ngày 22/5 đến ngày 10/6/2023. Đợt 2 từ ngày 19/6 đến ngày 24/6/2023. Từ ngày 11/6 đến ngày 18/6/2023, Quốc hội nghỉ để các cơ quan của Quốc hội, Chính phủ và các cơ quan hữu quan có thời gian tiếp thu, chỉnh lý, hoàn thiện dự thảo luật, dự thảo Nghị quyết.



Chủ nhiệm Ủy ban Kinh tế Vũ Hồng Thanh

cá các nước phát triển và chưa tính đến tính khả thi khi áp dụng tại Việt Nam, làm gia tăng thời gian, thủ tục và chi phí tuân thủ.

Do đó, ông Thanh đề nghị Chính phủ có báo cáo đánh giá thêm về vấn đề này, qua đó để tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, tạo điều kiện cho hoạt động sản xuất, kinh doanh được thuận lợi, thông suốt và vẫn bảo đảm thực hiện tốt công tác phòng cháy, chữa cháy trong thời gian tới.

Vấn đề khác cũng được báo cáo thẩm tra đề cập là tình trạng ùn tắc đăng kiểm phương tiện giao thông trong thời gian qua cũng gây ra rất nhiều khó khăn cho người dân và doanh nghiệp. Theo Báo cáo của Bộ Giao thông Vận tải, thời gian qua, cơ quan Công an các tỉnh, thành phố đã khởi tố và bắt giam hơn 600 lãnh đạo,

Nguyễn Ái Quốc và hành trình đến Liên Xô

Hồng Phúc

Năm 1911, người thanh niên yêu nước Nguyễn Tất Thành ra đi tìm đường cứu nước cho dân tộc. Đúng một con giáp, 12 năm sau khi đã mang tên là Nguyễn Ái Quốc, Người mới lần đầu tiên đặt chân đến Liên Xô, đến quê hương của Lênin, quê hương của Cách mạng Tháng Mười. Sự kiện lịch sử này là dấu mốc đặc biệt quan trọng trên hành trình tìm đường cứu nước, cứu dân của Nguyễn Ái Quốc.

Đến với quê hương Cách mạng Tháng Mười

Năm 1917, Cách mạng Tháng Mười Nga thành công đã thức tỉnh các dân tộc thuộc địa, trong đó có một thanh niên yêu nước người Việt Nam hiện đang sống và hoạt động tại Paris của nước Pháp: Nguyễn Ái Quốc. Thế nhưng, phải đến đầu năm 1920, khi tham gia hoạt động trong Đảng Xã hội Pháp, Nguyễn Ái Quốc mới đọc được "Sơ thảo lần thứ nhất Những luận cương về vấn đề dân tộc và vấn đề thuộc địa" của V.I. Lê-nin (đăng trên báo L'Humanité (Nhân đạo) hai số liên tiếp ngày 16 và ngày 17-6-1920). Từ tác phẩm này, Nguyễn Ái Quốc đã tìm ra lời giải đáp cho câu hỏi trăn trở suốt nhiều năm: Việt Nam sẽ đi con đường nào để giành độc lập dân tộc và mang lại hạnh phúc cho đồng bào.

Kể từ khi bắt gặp Luận cương của Lênin,



Quảng trường và Tượng đài Hồ Chí Minh ở Thủ đô Matxcova của Nga nằm ở nơi giao nhau giữa phố Dmitri Ulianov và phố "Sáu mươi năm Cách mạng Tháng Mười". Ảnh tư liệu

Nguyễn Ái Quốc đã dứt khoát tán thành Quốc tế thứ ba và hoàn toàn tin theo Lênin. Luận cương của Lênin đã chỉ cho Nguyễn Ái Quốc con đường giành độc lập cho dân tộc và tự do cho đồng bào. Sau này, khi kể lại sự kiện ấy, Người cho biết: "Luận cương của Lênin làm cho tôi rất cảm động, phấn khởi, sáng tỏ, tin tưởng biết bao! Tôi vui mừng đến phát

khóc lên. Ngồi một mình trong buồng mà tôi nói to lên như đang nói trước quần chúng đông đảo: "Hỡi đồng bào bị đọa đầy đau khổ! Đây là cái cần thiết cho chúng ta, đây là con đường giải phóng chúng ta"! Từ đó, tôi hoàn toàn tin theo Lênin, tin theo Quốc tế thứ ba".

Những hoạt động sôi nổi của Nguyễn Ái Quốc với tư cách đại biểu của Đảng Cộng sản Pháp đã làm cho D. Manuisky - một lãnh đạo của Quốc tế Cộng sản khi đó chú ý và ông đã "mở đường" để Nguyễn Ái Quốc đến Liên Xô dự Đại hội lần thứ nhất Quốc tế Nông dân dự định sẽ diễn ra cuối mùa hè năm 1923. Trong "Vừa đi đường vừa kể chuyện", tác giả T.Lan cho biết để đi được tới nước Nga là chặng đường đầy gian nan, thử thách bởi khi ấy Người nằm trong vòng theo dõi của mật thám Pháp. Để đi tới nước Nga, việc đầu tiên và khó khăn nhất là phải làm sao bỏ rơi được mật thám ngày đêm vẫn theo dõi Người rất chặt chẽ. Tác giả cho biết: "Bọn mật thám nắm vững "quy luật" hoạt động của Bác. Sáng đi làm công, chiều đến thư viện, tối dự mít tinh. Khuya về nhà ngủ... Bác cũng nắm vững "quy luật" hoạt động của chúng. Chúng chỉ theo Bác từ nhà trọ đến chỗ làm việc, đến chỗ xem sách, đến nơi hội họp. Sau đó tin chắc rằng Bác chẳng đi



Nguyễn Ái Quốc (người đầu tiên bên trái hàng ngồi) chụp ảnh với một số đại biểu tham dự Đại hội lần thứ V Quốc tế cộng sản của tại Moskva, Nga từ ngày 17-6 đến 8-7-1924. Ảnh tư liệu

VĂN NGHỆ THÁI NGUYỄN 6

SỐ 10 - RA NGÀY 25 THÁNG 5 NĂM 2023

HỒ CHÍ MINH (19/5/1890 - 19/5/2023)

đầu mất, chúng về nhà chúng để vui thú gia đình".

Một hôm nọ, Người ung dung đi dự một cuộc mít tinh ở ngoại ô Paris, song thực chất là tìm cách cắt đuôi mật thám và dưới sự giúp đỡ của một đồng chí tin cậy, Người đã vượt biên giới Pháp sang nước Đức. Ngày 27-6-1923, Nguyễn Ái Quốc với giấy thông hành mang tên người thợ ảnh "Chen Vang" rời cảng Hamburg trên con tàu mang tên nhà cách mạng Đức Karl Liebknecht chính thức lên đường sang Liên Xô. Ngày 30-6-1923, Người đến thành phố Petrograd (nay là Saint-Petersburg) – cái nôi của Cách mạng Tháng Mười Nga vĩ đại và tháng 7 cùng năm Người lên đường tới Moskva.

Trở thành nhà cách mạng "chuyên nghiệp"

Tại Liên Xô, Nguyễn Ái Quốc đã dự Đại hội lần thứ nhất Quốc tế Nông dân, khai mạc ngày 10-10-1923 và phát biểu tại hai phiên họp (phiên thứ nhất, ngày 10-10 và phiên thứ 7, ngày 13-10). Tại đại hội này, Nguyễn Ái Quốc được bầu vào Đoàn Chủ tịch Quốc tế Nông dân gồm 11 ủy viên. Phát biểu tại phiên họp chiều ngày 13-10, Nguyễn Ái Quốc đã đọc tham luận nêu lên tình cảnh khó cực của người nông dân Đông Dương, chỉ rõ sự cần thiết phải kết bạn đồng minh với giai cấp công nhân và khẳng định vai trò lãnh đạo của giai cấp nông dân. Sau Hội nghị, với tư cách là Ủy viên Đoàn Chủ tịch, Nguyễn Ái Quốc đã ký một số văn kiện của Hội đồng, trong đó có "Lời kêu gọi nông dân toàn thế giới đấu tranh đòi chặn bàn tay Chính phủ phản động Bulgarie không được giết hại các lãnh tụ cách mạng".

Tại Liên Xô, tháng 12-1923, Nguyễn Ái Quốc đã trả lời phỏng vấn nhà báo, nhà thơ Liên Xô Osip Emilyevich Mandelstam. Trong cuộc trả lời phỏng vấn này, Nguyễn Ái Quốc đã nhắc đến tình cảnh của nhân dân Việt Nam "đang sống trong đen tối, thực sự là đêm tối" vì thực dân Pháp ra sức cấm nhân dân Việt Nam xem sách báo, cho nên người Việt Nam không hiểu được những gì đang xảy ra trên thế giới. Bài trả lời của Người sau đó được đăng trên Tạp chí "Ngọn lửa nhỏ" số 39, ra ngày 23-12-1923 với tiêu đề "Thăm một chiến sĩ Quốc tế Cộng sản – Nguyễn Ái Quốc". Osip Mandelstam đã giành những lời lẽ đẹp nhất để viết về Nguyễn Ái Quốc: "Nguyễn Ái Quốc hiện là người An Nam duy nhất ở Moskva... Đó là một thanh niên gầy gò, linh hoạt, mặc cái áo len đen... Nguyễn Ái Quốc... đang tỏa ra một cái gì thật lịch thiệp và tế nhị. Từ Nguyễn Ái Quốc đã tỏa ra một thứ văn hóa, không phải văn hóa Âu châu, mà có lẽ là một nền văn hóa tương lai... Qua phong thái thanh cao, trong giọng nói trầm ấm của Nguyễn Ái Quốc,

chúng ta như nghe thấy ngày mai, như thấy sự yên tĩnh mệnh mông của tình hữu ái toàn thế giới".

Cuối năm 1923, Nguyễn Ái Quốc vào học trường Đại học Phương Đông của Quốc tế Cộng sản. Ngày 21-1-1924, Lenin từ trần đã đem lại nỗi thương tiếc vô hạn cho những người cộng sản và nhân dân lao động trên thế giới. Điều mong ước của Nguyễn Ái Quốc là được gặp Lenin đã không bao giờ có thể thực hiện. Sau này, Hồ Chí Minh đã kể lại sự kiện đau buồn này "Vào một ngày tháng 1-1924, chúng tôi đang ăn bữa sáng tại quán cơm ở tầng dưới khách sạn thì được tin Lenin mất. Không ai muốn tin điều đó, nhưng khi ngoảnh lại, chúng tôi thấy lá cờ của Xô viết Moskva đã bỏ rủ. Một sự xúc động lớn xâm chiếm tâm hồn chúng tôi, bữa ăn bị bỏ dở, vì không ai thấy đời nữa: Lenin đã mất. Thế là tôi chưa được gặp Lenin và đó là một điều ân hận lớn trong đời tôi. Khi tôi đến nước Nga, Người đã ốm nặng và đang chữa bệnh ở Gorki, cho nên không đến thăm được".



Bài báo "Thăm một chiến sĩ Quốc tế Cộng sản – Nguyễn Ái Quốc" đăng trên tạp chí "Ngọn lửa nhỏ" số 39 ra ngày 23/12/1923. Ảnh tư liệu

Trong 14 tháng ở Moskva, Nguyễn Ái Quốc đã tranh thủ thời gian để củng cố và thiết lập thêm nhiều mối quan hệ của mình với những người cộng sản thế giới, với Quốc tế Cộng sản, tranh thủ học khóa ngắn hạn tại trường Đại học Cộng sản Phương Đông. Dù được hoạt động trong một môi trường tốt, được phát biểu trên nhiều diễn đàn, được gặp gỡ nhiều nhân vật khá quan trọng trong phong trào cộng sản quốc tế lúc đó, song Nguyễn Ái Quốc vẫn luôn đau đầu với đích đến là cách mạng Việt Nam. Ngày 11-11-1924, Nguyễn Ái Quốc đến Quảng Châu, và chỉ một thời gian ngắn sau Người đã mở được các lớp huấn luyện cán bộ, cách mạng Việt Nam từ đây bước sang bước ngoặt mới đầy triển vọng.



Giấy thông hành số 1829, do Đại diện toàn quyền nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Xô viết Liên bang Nga tại Đức cấp cho Nguyễn Ái Quốc, bí danh "Chen Vang", ngày 16-6-1923. Ảnh tư liệu

Đi theo con đường cách mạng Tháng Mười Nga

Cuối năm 1923, đầu năm 1924, Nguyễn Ái Quốc đến Liên xô, nhưng ở đây, Người đã không gặp được Lenin bởi Lenin đã từ trần. Dù không gặp được Lenin nhưng sau đó, trên Báo Sự thật ngày 27-01-1924 đã đăng bài viết của Nguyễn Ái Quốc với tựa đề "Lenin và các dân tộc thuộc địa". Trong bài viết này, Nguyễn Ái Quốc đã dành những tình cảm vô cùng kính trọng đối với Lenin: "Khi còn sống, Người là cha, thầy học, đồng chí và cố vấn của chúng ta. Ngày nay, Người là ngôi sao sáng chỉ đường cho chúng ta đi tới cuộc cách mạng XHCN".

Khi ra đi tìm đường cứu nước, người thanh niên Nguyễn Tất Thành đã có mục đích rất rõ ràng là: "Tôi muốn đi ra ngoài, xem nước Pháp và các nước khác. Sau khi xem xét họ làm thế nào, tôi sẽ trở về giúp đồng bào ta". Năm 1920, khi bắt gặp chủ nghĩa Lenin, câu hỏi Việt Nam nên đi theo con đường nào đã được giải đáp, đó là con đường của Cách mạng Tháng Mười Nga, con đường cách mạng của Lenin.

Những câu trả lời về chọn đường của dân tộc đã được thể hiện rõ trong tác phẩm "Đường Cách mệnh" viết năm 1927. Đây là tài liệu được dùng để đào tạo những người cách mạng Việt Nam tại Quảng Châu, Trung Quốc. Trong tác phẩm này, những bài học của cách mạng thế giới đã được Hồ Chí Minh đưa ra phân tích để rồi Người rút ra chân lý "Trong thế giới bây giờ chỉ có cách mệnh Nga là đã thành công và thành công đến nơi, nghĩa là dân chúng được hưởng cái hạnh phúc tự do, bình đẳng thật, không phải tự do và bình đẳng giả dối như đế quốc chủ nghĩa Pháp khoe khoang bên An Nam. Cách mệnh Nga đã đuổi được vua, tư bản, địa chủ, rồi lại ra sức cho công, nông các nước và dân bị áp bức các thuộc địa làm cách mệnh để đập đổ tất cả đế quốc chủ nghĩa và tư bản trong thế giới. Cách mệnh Nga dạy cho chúng ta rằng, muốn cách mệnh thành công thì phải dân chúng (công nông) làm gốc, phải có đảng vững bền, phải bền gan, phải hi sinh, phải thống nhất. Nói tóm lại là phải theo chủ nghĩa... Lenin".

Tân thành Quốc tế thứ ba, đi theo con đường của Lenin, đặc biệt là tất cả những kiến thức, kinh nghiệm thu nhận được ở Liên Xô những năm 1923 – 1924 là tiền đề quan trọng để Nguyễn Ái Quốc vận dụng vào hoàn cảnh Việt Nam, sáng lập Đảng Cộng sản Việt Nam, lãnh đạo Nhân dân Việt Nam đấu tranh giành độc lập, thống nhất đất nước.

Sáng 18-5, Ban Thường vụ Tỉnh ủy Thái Nguyên đã tổ chức thành công Hội thảo khoa học "Phát huy giá trị văn hóa Việt Nam với khát vọng xây dựng tỉnh Thái Nguyên bình yên, hạnh phúc, sung túc và thân thiện"; Trao giải thưởng sáng tác, quảng bá tác phẩm văn học, nghệ thuật, báo chí với chủ đề "Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh" giai đoạn 2021-2025 (giai đoạn 1); Gặp mặt văn nghệ sĩ tiêu biểu tỉnh Thái Nguyên. Tham dự Hội thảo, cùng với 40 văn nghệ sĩ tiêu biểu của tỉnh, nhà thơ Nguyễn Thúy Quỳnh - Chủ tịch Hội Văn học nghệ thuật đã phát biểu tham luận "Phát huy giá trị của Đề cương về văn hóa Việt Nam, xây dựng đội ngũ văn nghệ sĩ Thái Nguyên góp phần thực hiện công tác tư tưởng, văn hóa của Đảng". VNTN xin trân trọng giới thiệu cùng bạn đọc toàn văn bản tham luận.

Phát huy giá trị của **Đề cương về văn hóa Việt Nam**, xây dựng đội ngũ văn nghệ sĩ Thái Nguyên góp phần thực hiện công tác tư tưởng, văn hóa của Đảng

Nguyễn Thúy Quỳnh

Kỷ niệm 80 năm ra đời **Đề cương về văn hóa Việt Nam** là dịp để đội ngũ văn nghệ sĩ cả nước một lần nữa thấy được sức mạnh vĩ đại của văn hóa trong việc "soi đường cho quốc dân đi", tạo nên những thành quả to lớn, vĩ đại trong sự nghiệp đấu tranh giải phóng dân tộc.

Phát huy giá trị của **Đề cương Văn hóa Việt Nam**, góp phần thực hiện công tác tư tưởng, văn hóa của Đảng là nhiệm vụ lớn lao của nhiều thế hệ văn nghệ sĩ Thái Nguyên trong một tiến trình lịch sử rất dài. Trong điều kiện còn hạn chế về khả năng khảo cứu, thu thập dữ liệu làm cơ sở nghiên cứu

khoa học một cách thấu đáo, chúng tôi xin được nhìn lại tiến trình ấy từ điểm nhìn hiện tại của thế hệ mình, từ những thành quả của đội ngũ văn nghệ sĩ Thái Nguyên qua các thời kỳ để nhận diện rõ hơn những vấn đề đặt ra trong đời sống hôm nay.

1.

Từ khi ra đời, những nội dung tư tưởng của **Đề cương về văn hóa Việt Nam** đã được lớp văn nghệ sĩ đầu tiên tiếp nhận như một lý tưởng thẩm mỹ, hòa cùng với lý tưởng cách mạng trở thành kim chỉ nam hành động trong suốt quá trình sáng tạo và cống hiến cho sự nghiệp giải phóng dân tộc.



Các đại biểu dự Hội nghị Văn hoá toàn quốc lần thứ nhất, tháng 11/1946
(Nguồn: Bảo tàng Lịch sử Quốc gia)



Nhà thơ Nguyễn Thúy Quỳnh, Chủ tịch Hội Văn học nghệ thuật tỉnh phát biểu tại Hội thảo. Ảnh: Kim Ngân

Với vị trí quan trọng của mình trong lịch sử cách mạng, Thái Nguyên là nơi chứng kiến một phần sự cống hiến đặc biệt ấy.

Trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược, Thái Nguyên là nơi đặt trụ sở của Hội Văn nghệ Việt Nam cùng nhiều cơ quan văn hóa văn nghệ như Trường Văn nghệ nhân dân, Toà soạn báo Vệ quốc quân, Trường Mỹ thuật kháng chiến, Đoàn Kiến trúc sư, Đoàn Nhạc sĩ, Đoàn Sân khấu với Đoàn kịch Chiến thắng nổi tiếng... "Địa chỉ đỏ" xóm Chòi, xã Mỹ Yên huyện Đại Từ gắn liền với tên tuổi các nhà văn, nhà thơ, nghệ sĩ như Tố Hữu, Xuân Diệu, Nguyễn Đình Thi, Văn Cao, Tô Ngọc Vân, Nguyễn Hồng, Đỗ

VĂN NGHỆ THÁI NGUYÊN 8

SỐ 10 - RA NGÀY 25 THÁNG 5 NĂM 2023



Ban Chấp hành Hội VHNT tỉnh Bắc Thái khóa I. (Từ trái sang: các văn nghệ sĩ Lâm Tiến, Trần Văn Loa, Ba Luận, Hà Đức Toàn, Dương Thị Nội, Vi Hồng, Hồ Thủy Giang, Nông Phúc Tước, Đỗ Minh, Nông Viết Toại và Trần Thông). Ảnh tư liệu

Nhuận, Văn Chung, Nguyễn Huy Tường, Thế Lữ, Song Kim, Nguyễn Xuân Sanh, Nguyễn Tuấn, Nam Cao, Hoàng Cầm, Trần Dần, Tô Hoài, Trần Văn Cấn, Nguyễn Tư Nghiêm... Cùng với xóm Chòi, đồi Cọ xóm Bàn Bắc (xã Diêm Mạc huyện Định Hóa) cũng đi vào lịch sử với vị trí đặc biệt: nơi khai sinh ngành Điện ảnh và Nhiếp ảnh cách mạng Việt Nam.

Từ ATK Thái Nguyên, những tác phẩm *Cánh khuya* (Hồ Chí Minh), *Đàn chim Việt* (Văn Cao), *Sáng tháng Năm, Việt Bắc* (Tố Hữu), *Nhật ký ở rừng, Đồi mắt* (Nam Cao), *Quê hương Việt Bắc, Xung kích* (Nguyễn Đình Thi)... cùng hàng nghìn tác phẩm văn học nghệ thuật khác đã đến với đồng bào và chiến sĩ cả nước.

Với tinh thần "mỗi nghệ sĩ là một chiến sĩ trên mặt trận văn hóa, tư tưởng", các văn nghệ sĩ hàng đầu của đất nước đã kiến thiết một nền văn nghệ cách mạng rực rỡ, kiến tạo những giá trị tinh thần quan trọng của một nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa. Những giá trị quan trọng ấy góp phần đưa đất nước, đưa dân tộc đến thắng lợi trong công cuộc trường kỳ kháng chiến chống Pháp và chống Mỹ.

Thừa hưởng thành quả của công cuộc "kháng chiến hóa văn hóa, văn hóa hóa kháng chiến", phong trào văn nghệ quần chúng ở Thái Nguyên phát triển mạnh mẽ, góp phần tạo nên nét chủ đạo của văn hóa kháng chiến. Trong cuốn lưu bút quý giá mà đồng chí Chủ tịch Ủy ban Kháng chiến Hành chính Thị xã Thái Nguyên lập ra, ghi lại những dòng đầy cảm kích của nhiều vị lãnh đạo Đảng, Nhà nước, Quân đội và các văn nghệ sĩ kháng chiến khi qua lại Thái Nguyên vào thời điểm "tiêu thổ kháng chiến", nhạc sĩ Văn Chung đã mô tả đất và người thị xã Thái Nguyên năm 1947 như sau: "*Thái Nguyên hoang tàn vắng ngắt, nhưng ngầm chứa một mãnh lực của những trai đất Thái đang luyện tập để giết giặc... Những tiếng hò và hát từ mờ sáng đến nửa đêm đã làm tôi rộn lên những ý nghĩ kính mến...*" Còn đạo diễn kịch Trần Hoạt tháng 4/1948 đến thị xã Thái

Nguyên đã vô cùng hào hứng với bầu không khí sinh hoạt nghệ thuật sôi nổi: "...*Cái thú nhất là lúc nào cũng được thanh niên hỏi han về kịch, xin kịch, chép kịch, tất cả mọi chuyện đều kịch cả...*".

Trong những năm tháng ấy, ở một đơn vị bộ đội đóng tại Đại Từ, một người thanh niên Công giáo đi theo kháng chiến đã viết giai điệu và lời ca thiết tha, biết bao tự hào về Đảng mà anh tin theo: "Vùng trời đông, ánh hồng tươi sáng bùng lên, đàn bồ câu trắng bay về trong nắng mới. Ngàn triệu dân siết tay nhau đứng quanh Đảng Lao động Việt Nam, khối kết đoàn công nông bền vững". Bài hát ngay lập tức có sức lan tỏa vô cùng rộng rãi. Tổng cục Chính trị chỉ thị phổ biến cho tất cả các đơn vị trong toàn quân nhằm cổ vũ, động viên tinh thần chiến đấu của quân và dân ta. Bài hát "*Chào mừng Đảng Lao động Việt Nam*", sau này là "*Chào mừng Đảng Cộng sản Việt Nam*" đã trở thành một trong những bài hát truyền thống của Đảng. Người sáng tác bài hát, nhạc sĩ Đỗ Minh, Giải thưởng Nhà nước về văn học nghệ thuật, cũng là một trong những văn nghệ sĩ hàng đầu của khu vực Việt Bắc, thành viên sáng lập Hội Văn học nghệ thuật (VHNT) Bắc Thái.

2.

Từ khi hòa bình lập lại, đặc biệt là sau ngày đất

nước thống nhất, với vị trí là trung tâm kinh tế, giáo dục, văn hóa, nghệ thuật của khu vực Việt Bắc, Thái Nguyên là nơi tập trung của nhiều cơ sở kinh tế trọng điểm của ngành công nghiệp khai khoáng, luyện kim, cơ khí, cùng với các cơ quan, đơn vị lớn trong lĩnh vực văn hóa, văn học nghệ thuật (7 đoàn văn công, 4 tòa soạn báo in, 1 đài phát thanh khu vực, 1 nhà xuất bản, 1 trường văn hóa nghệ thuật, hàng chục đội chiếu bóng lưu động...). Cùng với đó là một hệ thống thiết chế văn hóa đồ sộ và rộng khắp: các rạp chiếu bóng trong nhà và ngoài trời, rạp hát, bảo tàng, hiệu sách nhân dân; thư viện, tủ sách, đài truyền thanh được mở đến tận các xí nghiệp và hợp tác xã để phục vụ khán thính giả.

Tương ứng với một cơ sở hạ tầng xã hội như vậy, Thái Nguyên là nơi sống và làm việc của một đội ngũ văn nghệ sĩ đông đảo với rất nhiều tên tuổi lớn: Nông Quốc Chấn, Bàn Tài Đoàn, Nông Minh Châu, Cầm Giang, Xuân Cang, Vi Hồng, Trịnh Quý, Đàm Thanh, Đỗ Minh, Vi Kiến Minh, Hứa Từ Hoài, Bạch Trà, Quang Tồn, Thọ An, Ngô Mạn, Tư Châu, Lê Khinh, Vương Thảo, Vương Khánh Trường... cùng nhiều người khác.

Các thế hệ văn nghệ sĩ đã nối tiếp nhau kiến tạo một nền văn học nghệ thuật mới, thực sự phát triển cả về đội ngũ, lẫn chất lượng và số lượng tác phẩm, đa dạng về phong cách và mang những giá trị đặc sắc của Việt Bắc, của Thái Nguyên. Những tác phẩm VHNT của văn nghệ sĩ Thái Nguyên hiện diện trong mọi lĩnh vực của đời sống của người dân, từ công xưởng đến đồng ruộng, từ thành phố đến miền núi. Những lời ca "đi cùng năm tháng" như *Việt Bắc nhớ Bắc Hồ*, *Muôn vạn tình thương yêu* (Phạm Tuyên, phần lời Tây của Nông Quốc Chấn), *Trước ngày hội bắn* (Trịnh Quý), *Anh quân bưu vui tính* (Đàm Thanh) *Thái Nguyên thành phố hôm nay* (Vương Khánh Trường), những tiết mục múa Tây, múa Dao, Lô Lô của biên đạo Lê Khinh, Vương Thảo, những bức ảnh thời sự nghệ thuật của Chu Thi, Trần Thông, Trần Việt Thắng, An Sơn, những vở diễn *Rừng Khuôn Mảnh, Nàng Văn Vãn, Thủ lĩnh áo chàm, Đồi dòng sữa mẹ, Nhân danh công lý, Đại đội trưởng của tôi...*

(Xem tiếp trang 40)



Lễ trao Giải thưởng Văn học nghệ thuật Bắc Thái giai đoạn 1987 - 1992. Ảnh tư liệu

9

VĂN NGHỆ THÁI NGUYÊN

SỐ 10 - RA NGÀY 25 THÁNG 5 NĂM 2023

Có phải là khôn ngoan?

Thái Văn

Thế giới của những đứa trẻ luôn là những câu chuyện đầy màu sắc, những thắc mắc thơ ngây luôn khiến người lớn đầy hoài niệm, muốn xin lấy một vẻ để quay về tuổi thơ, quay về những hồn nhiên. Nhưng không phải vì thế mà cái thế giới đầy màu sắc ấy lại không rắc rối, nhất là đến khi trẻ bắt đầu học hỏi và hiểu chuyện.

Câu chuyện về con cái luôn là tâm điểm cho nhiều gia đình bởi những băn khoăn về việc chăm con nhỏ luôn là đề tài nóng trên nhiều diễn đàn mạng cho cả ông bà và bố mẹ, từ chuyện cho ăn, mặc, học hành đều có thể chia sẻ những vướng bận. Các diễn đàn mạng cũng đã góp một phần giải đáp biết bao khúc mắc của việc chăm con nhỏ cho nhiều người, không chỉ vậy, đây còn là nơi để những bà mẹ và em bé bị bắt, có nhiều câu chuyện để thương chia sẻ để nhận về nhiều lượt yêu thích. Đây chính là một phần động lực để các diễn đàn mạng về chăm sóc trẻ ngày càng trở nên phổ biến hơn.

Đơn cử như chuyện của "cu Bo" trong một diễn đàn về mẹ bím sữa có số người theo dõi và tương tác khá cao. Mẹ bé có lối kể chuyện bằng hình ảnh và cách dạy con rất khoa học, nên nhìn bé có vẻ nổi trội nhất so với các bé còn lại. Bé mới 4 tuổi đã có thể tự mình ăn uống, mặc quần áo, xếp đồ và học chữ rất khoa học theo lời chia sẻ của mẹ bé, nhưng câu chuyện về sự khôn ngoan của cu Bo càng ngày lại khiến nhiều người phải suy nghĩ.

Mẹ của cu Bo hôm đấy đăng ảnh vui vẻ khoe rằng Bo nhà cô ấy rất khôn ngoan, bé biết so sánh để chọn lựa cái tốt cho mình. Theo lời của cô, hôm ấy khi bà ngoại mang quà vật sang nhà cho Bo, bà bày vài quả chuối, và táo ra để cho Bo chọn. Cô bạn tự hào viết chú thích cho ảnh: "Bo chọn rất giỏi nhá. Vì Bo thích ăn táo nên Bo lấy hết táo về mình, đưa chuối trả lại cho bà.



Đến khi mình nhắc Bo chọn quả để mời bà ăn với, Bo cầm các quả lên so sánh, lựa chọn rất kĩ càng và đưa cho bà quả to và đỏ nhất, bà khen Bo biết nhường nhịn thì Bo nói đấy là quả bị sâu đấy, chu cha, cái vết sâu bé tí, người ta dán cái tem vào để che vết vậy mà cu Bo vẫn nhìn ra được. Tài thật luôn ấy".

Câu chuyện mới đầu nhận được tán thưởng vui vẻ của mọi người vì sự lém lỉnh của bé, thế nhưng về sau, khi mà những biểu hiện của cu Bo càng ngày càng thiên về sự so sánh vật chất, tính toán như: Có đồ ăn thì luôn chọn cho mình trước tiên, không mời người lớn ăn mà luôn ăn trước, không nhường em nhỏ mà chỉ chăm chăm chọn cái tốt cho mình, cái gì không tốt, không thích mới để lại cho em thì mẹ Bo bắt đầu hết hoảng hốt lại mọi người xem cần phải xử lý, dạy bé như thế nào.

Đây là một câu chuyện thường gặp khi một đứa trẻ bắt đầu nhận thức và biết cách so sánh đánh giá, nhưng đây cũng là một bước phát triển rất cần được uốn nắn cho trẻ. Bởi với nhiều gia đình thì đây là một bước phát triển đáng yêu của bé, cả gia đình sẽ thấy vui mừng mà chiều chuộng và vỗ tay khen ngợi

trẻ như một biểu hiện của việc trẻ thông minh và biết tính toán. Điều này nếu kéo dài thì sẽ vô hình chung khiến trẻ nhận định rằng việc mình lựa chọn phần hơn cho bản thân, lấy phần ít, phần nhỏ cho người khác là một việc làm tốt, đáng khen. Dẫn đến nhận thức sai lầm của trẻ, khiến cho trẻ trở nên ích kỉ và dành hanh, bất cứ việc gì cũng cần nhắc thiết hơn để rồi chọn điều tốt về mình, lấy phần bất lợi về người khác.

Nên khi đối mặt với giai đoạn này của trẻ, bố mẹ cũng đừng vội áp đặt hoặc la mắng bé khi bé vội chọn phần hơn, bởi vì mặc dầu sau này vẫn biết là phải lấy phần bé hơn, phải mời người lớn trước nhưng bé sẽ ăm ứ, khó chịu và sẽ chống đối nếu có điều kiện, như kiểu khi nhà có khách, hoặc khi ở chốn đông người để đòi hỏi vì biết lúc đó bố mẹ sẽ phải nhường nhịn. Hoặc một số phụ huynh nhớ đến ăm ứ của bản thân khi còn nhỏ cứ phải nhường nhịn em, lại quay ra dạy con không cần nhường nhịn, con thích thì cứ giành lại cho bản thân, hoặc trung tính hơn thì sẽ mua cho con nếu con đòi hỏi. Cách dạy này sẽ khiến trẻ ngày càng ích kỉ, quen thói

đòi hỏi chứ không biết sẻ chia.

Chính vì thế khi trẻ nhận thức chọn phần tốt cho mình, thay vì nhận lại sự khen ngợi, vỗ tay tán thưởng của mọi người, bố mẹ và người lớn nên có một thái độ đúng đắn, nhẹ nhàng hướng dẫn trẻ cần phải biết chia sẻ, nhường nhịn cho em nhỏ, và kính trọng, mời mọc người lớn tuổi trong gia đình. Đây sẽ là một việc làm mang tính kiên nhẫn đòi hỏi sự kiên trì của cha mẹ, bởi những câu chuyện về sự nhường nhịn, kính trọng người lớn đều nhận lại câu hỏi vì sao của trẻ.

Vì sao phải nhường phần đẹp, phần lớn cho người lớn tuổi hoặc em bé? Những thắc mắc này của trẻ rất đáng để ghi nhận và cách giải thích của bố mẹ khi đặt bé vào trường hợp người được nhận sẽ thích hơn hay buồn hơn, hoặc là giải thích một cách dí dỏm, sinh động bằng một câu chuyện hay một bộ phim hoạt hình sẽ khiến trẻ dễ hiểu và tập thành thói quen nhường nhịn, đánh giá sự việc một cách toàn diện.

Vậy đó, việc nhận xét một đứa trẻ là khôn ngoan hay không, nhiều khi cũng chỉ là phiến diện.



Ảnh chỉ mang tính minh họa. Nguồn: Internet

Mỗi khi ngồi cùng bạn bè nhắp chén chè thơm của quê nhà bên quán nước vỉa hè, trong tôi lại trào lên nỗi nhớ quê hương Thái Nguyên với bao kỷ niệm ulla về.

Nhà tôi có trồng mấy sào chè trong vườn. Nhiều lúc thấy bà cầm cuốc vun xới, nâng niu chăm sóc cho những cây chè thật là cẩn thận, tôi thấy cảm động.

Ba bảo:

- Chè nhà mình trồng được, tự sao lấy uống ngon lắm con à!

Tôi cũng rất quý cây chè trong vườn, vì một phần kinh tế của gia đình lúc đó dựa vào nó.

Ngày đi học Sư phạm Việt Bắc, cứ hai tuần, tôi lại về hái chè giúp ba mẹ. Những búp chè non tơ mơn mớn, dưới làn gió bay bay. Ba bảo:

- Không được dứt mà phải hái con nhè!

Khi bắt đầu hái ba nói to:

- Nhớ một tôm hai lá, một cá hai chia!

Tôi chưa hiểu thế nào là một tôm hai lá, một cá hai chia, ba chỉ cho tôi và nói:

- Là hái một cái ngon gồm có búp và hai lá. Muốn có chè ngon gọi là chè mồm cầu, thì phải hái đúng như thế. Khi sao nó đẹp và bán đắt hơn con nhè!

Thế là cả buổi hái, tôi cứ nhắm "Một tôm hai lá một cá hai chia".

Thường thường, vườn chè nhà tôi rộng nên phải hái đến tận trưa mới xong. Những lúc khát nước, mệt, tôi ngồi nghỉ luôn tại luống chè, vạch dưới tán lá có những quả chè tôi vặt lên, lau lau vài cái rồi cắn nó vớ ra. Ôi! Bên trong một khối chất lỏng như những cục thạch trắng, kề miệng vào hút chụt một cái, cục thạch đó trôi vào trong miệng rất mát và thoảng vị hơi chất nứa. Có hôm, tôi thấy mẹ ra hái những chiếc lá già, cho vào kho cá ăn rất là thơm ngon.

Chè quê tôi như vậy đấy, khi hái xong mẹ nhóm bếp để sao. Với chiếc chảo rộng vành và to, ngọn lửa bập bùng phía dưới, đợi chảo nóng, mới cho chè tươi vào đảo tait rồi bỏ ra nia. Lấy hai tay vò thật kỹ, rồi lại cho vào sao và điều chỉnh ngọn lửa đến khi búp chè xoắn tít, cong như cái lưỡi câu thì thôi.

Sau vài tiếng đồng hồ, những búp chè đều nhau, khô cong sẽ được chuyển sang lấy hương bằng cách đảo đều trên chảo nóng già tay khoảng 2 - 3 tiếng đồng hồ. Sau khi lấy hương, những búp chè có vị thơm ngậy được bao bọc một lớp phấn trắng trắng hồng hồng và đẹp mắt.

Hương sắc Thái Nguyên

Nguyễn Kim Dung



Tác giả (phải) chụp ảnh với mẹ trong một lần về thăm quê

Nguyên có được diện mạo như ngày hôm nay. Đây cũng là niềm vui lớn nhất của tôi mỗi khi trở về thăm quê.

Có một sợi dây gắn kết tôi với Thái Nguyên mỗi ngày. Đó là mỗi khi đi dạo qua các tuyến phố ở thành phố Hải Phòng, tôi lại bắt gặp một số cửa hàng có biển hiệu bán chè Thái Nguyên. Đặc biệt số nhà 66 phố Cầu Đất có biển đề "Chè Ấm Vàng" từ mấy chục năm nay rất uy tín và lan tỏa trên toàn quốc.

Chủ cửa hàng là ông Cao Xuân Đàm. Ông vốn là người xã Thuận Thành, huyện Phố Yên xuống Hải Phòng lập nghiệp. Lúc đầu ông làm ở Công an Thành phố, sau chuyển sang làm Phó Giám đốc Công ty Bách hóa Thương mại Minh Khai. Vì quen duyên với hương trà quê hương, ông bà mở cửa hàng bán nước chè ở thành phố Cảng. Sau này, khi về hưu, ông vẫn tiếp tục duy trì cửa hàng và chuyên bán chè búp khô Thái Nguyên. Nay cửa hàng của ông có thể nói là nơi bán chè Thái Nguyên nổi tiếng nhất ở Thành phố.

Cứ mỗi lần đi qua cửa hàng của ông Đàm, tôi lại nhớ tới quê hương, nhớ những đôi chè của gia đình tôi ở xã Nam Tiến. Từ khi Phố Yên nâng cấp lên thành phố, thì khu vực Nam Tiến trở thành khu Quảng trường và trung tâm hành chính mới rất to đẹp. Các cửa hàng, phố đi bộ và biệt thự mọc lên san sát. Những đôi chè ở quê tôi giờ không còn nữa, người dân đã chuyển đổi sang những cây trồng khác kinh tế hơn. Dẫu vậy, hễ cứ nhớ về quê, tôi lại nhớ đến những đôi chè và như còn thấy cả mùi thơm ngậy mỗi khi mẹ đảo chè lấy hương. Nhiều lúc mẹ và các em tôi cứ bảo: "Về quê mình ở đi con, giờ quê mình đẹp lắm rồi!". Và quả thật, tôi đang có ý định trở lại quê nhà sinh sống sau năm mươi năm xa cách.

Tôi tự hỏi có phải hương vị chè Thái Nguyên kia cũng đã góp phần làm thay da đổi thịt bộ mặt của quê hương. Và hơn thế, hương chè ấy đã níu giữ hồn quê, níu chân những người con Thái Nguyên mỗi khi trở lại.

Tôi yêu quê hương Thái Nguyên đến nhường nào!

Hải Phòng, 14/4/2023

Vi Thùy Linh

Kế hoạch tháng Năm

Cần đưa ngay vào kế hoạch tháng Năm
Kỉ niệm quý phải dày công thiết kế
Sao chưa có lần nào ba mẹ con cùng viếng
Lăng Bác?
Dù bao lần chờ các con qua

Quảng trường Ba Đình
Lăng là bông sen khổng lồ ấp ôm Bác ngủ
Từ làng Sen xứ Nghệ, khát vọng của tình yêu nước
lớn lao thúc đẩy Người dẫn
thần cứu nước
Anh hùng dân tộc, lãnh tụ lỗi lạc, danh nhân
thế giới
Vớ trớ thơ, chỉ biết ngưỡng mộ gọi: Bác Hồ!

Con tôi biết Bác Hồ từ tuổi lên ba, nhận ra Bác
ngay mỗi khi thấy hình tranh,
phim, ảnh
Con hỏi mẹ: Sao Bác nhiều kẹo thể
Bao nhiêu bạn được cho, sao Bác không đến
trường con?

Tiền ông trong đời thực, đã từ trần 54 năm
Vấn hiện hữu trong muôn người, kính nhớ
Các đoàn học sinh, sinh viên, du khách, chính
khách khắp nơi đến viếng Bác
Học trò cả nước phấn đấu danh hiệu "Cháu ngoan
Bác Hồ"

Hai đứa trẻ lú lo:
- Chắc con chưa học giỏi, ngoan, nên chưa được
thưởng?
- Đây, chúng ta được thưởng quà nhiều
Mỗi khi đứng trước quảng trường lộng gió,
thơm hoa - nắng
Những buổi tối nhân dân chạy, tản bộ thể dục
hóng mát, ngắm trăng
Mẹ chủ ý chạy chậm lúc qua Lăng
Tận hưởng không khí trong lành, hương bình yên
Học sự nhẫn nại của người lính cảnh vệ
Suy ngẫm về tầm nhìn của nhà tiền tri vô song,
tinh hoa - trí tuệ Việt
Chọn ở nhà sàn giữa trung tâm Thủ đô, bên
vườn xanh, ao cá; coi trọng thi ca
trong mọi cảnh huống cuộc đời

Ngưỡng mộ Người
Khi tên Hồ Chí Minh thành định danh giá trị
Việt Nam kiêu hãnh
Tháng 5, dắt con mình vào thăm Bác
Như vẫn thấy Bác trên các ngã đường căn
bản lĩnh vượt gian nan.
5.2023



Hoàng Thị Hiền

Cơn đau chưa kháng thuốc

Anh còn giấu em những khoảng trời
thỉnh thoảng đậm lên mỗi ngày nổi gió
mẹ thật thà dựa vào cổ tích
và đời mình chắc lép
em hoang mang khi nhìn thẳng nụ cười

anh biết không
năm nhuận mùa ngô không nói dối
người vẫn hẹn trăm năm đỉnh núi
đánh tàn nhẵn với mây không thẳng nổi mặt trời

trăng đã khóc từ ngày chúng ta đi
xâm canh thành phố
lòng rộng rãi lùi dần gác trọ
khi trước mặt chỉ còn quốc lộ
kẻ niềm tin chấp chới chân đèn

anh biết không
có cơn đau chưa kháng thuốc
khi bốn mùa còn hoa
vừa được tưới mồ hôi đầm đìa không mặc cả.

Dùng dằng A Pa Chải

Người họ Pờ chăm học
lâm cái cây toả bóng hướng về nguồn
rễ mắc có chạy trong lòng Mường Nhé
tôi ngắm em treo toён thăm thương

Bước em nghiêng mùa cười
A Pa Chải như đá phiến buộc vào mắt mẹ
cha rót rượu khốc cùng tôi
Khoang Sa Lan chưa xa đã nhớ
người tới lui ngắm núi chẳng còn vui

câu ca Hà Nhì âm i chấy
tôi say nụ cười ở chân dốc Mai Linh
đá ở đây ngàn năm vẫn thế
kẻ nời cơm nấu cổ cười chúng mình

đường tuần tra vượt lữ, ngủ rừng
ai lên rồi dùng dằng A Pa Chải
đem gió Lào về xuôi
trong mơ cùng em múa xoè se sợi
tú cầu vun vút lựa tay
rơi.

Doãn Long

Lá cọ

Dòng khe còn âm i chấy
Em không chắc mình thôi yêu nhau
Lá Cọ à

Lá Cọ ơi
Đừng trách giọt mưa thấm đất
Hóa một đời xơ nan.

Anh làm cây cột
Em là cái kèo
Mắc đời nhau thành mái nhà
Cha mẹ hai bên trao nhau miếng trầu
Em về vui bếp lửa.

Mình có đứa con
Ổng quần em xắn lên đầu gối
Tóc búi cao đỉnh đầu
Anh cời trần không còn xấu hổ
Sang thăm nhà vợ đi chân đất
Rót rượu trong chum.

Lá Cọ à
Lá Cọ ơi
Mình từ hai nửa lợp làm mái nhà
Đến lúc thành xơ nan.

Lá Cọ ơi
Mình xanh đến khi xơ...

Lê Hào

Triển lãm ảnh

Có một cuộc triển lãm ảnh khác
diễn ra trong tâm tưởng

Đêm đêm những linh hồn ghé xem
những khung cảnh đáng sợ
mới hôm nào còn đầm hơi sương cùng
tuyết trắng
đã đóng đinh, không thể nào gỡ được

Bức ảnh thật buồn đã được chụp hôm qua
vừa đưa lên triển lãm
vừa đưa lên triển lãm

Những khuôn hình treo cao trong lương
tri
đầy dấu hỏi...
vì sao lại là máu, là xương phơi và nước
mắt?
làm sao cho cuộc đời không có những
khuôn hình buồn để chụp?

Súng nổ âm vang và những tiếng thét gào
đêm đêm
bật ra từ những tấm hình trên vách.

Bệ phóng

Những phi đạn gầm vang đỏ rực, bầu trời
Kherson nhuộm máu
đêm mùa xuân ngả gục
Máu vương bệ cửa sổ

máu rồng cây bạch dương
máu ướn cá vảy dầm, khăn quàng cổ
nhỏ vào hôn Người hát rong Taras (*)
Bệ phóng vung tay và thét gào
rạch trời mây
sấm vỡ
trên sân phụ, em thơ
trên linh thiêng đền đài di sản
Ngàn mũi lao gầm lên
đáp trả
trong đống đau chia lìa, uất nghẹn

Những bệ phóng cuồng điên trút giận
những bệ phóng gồng mình nghênh chiến
cho vinh quang ngàn năm
linh hồn thơm chân cổ?
Làm sao để cổ một bệ phóng
đưa loài người lên bình yên hạnh phúc?

(*) Nhà thơ Taras Shevchenko (Ukraine)
với tác phẩm "Người hát rong"

Nam Thanh

Kiếp hoa

Em bước vào bông hoa
khép lại giấc mơ hội ngộ
Mùa mở đôi cánh
đón em đi!

Anh đuổi theo em
Bằng tốc độ cơn mơ khát khao nỗi nhớ
Đầu cách xa nhau cả cõi người...
Ngỡ
mở mắt ra là gặp em rồi

Mỗi năm một mùa hoa ban
Một mùa hoa đỏ quỳnh
Một mùa ngâu
Một mùa thương nhớ...

Bao phận người đánh đổi lấy phận hoa
Chờ cả kiếp hoa
Biết có ngày gặp mặt?
Mong manh kiếp hoa! Dầu bể phận người!
Biết có luân hồi? Tình sao chia cách!
Đêm đêm những bông hoa rơi nước mắt
Thăm thương kiếp người...

Ôm nỗi buồn thiên thu không thốt được
thành lời
Cây bồng nở một mùa hoa
đón đau rức rĩ!

Đỗ Toàn Diện

Nguồn cội

Ta lại về ngàn xanh mênh mông
Nơi ngôi nhà rỗng chất chồng kỷ niệm
Vầng trăng Đạm San treo lưng lửng phía
đại ngàn
Những đêm hội lửa bập bùng nguồn cội

Nơi rộng vòng xoang trai gái vút cong cần
Cử thả lồng ngực trần cho rộn tiếng
chiêng ngân
Tay trong tay ấm bàn chân lạc bước
Đêm chùng chình cho thời gian trôi ngược

Ta lần về bình minh
Nơi có những cánh rừng nguyên sinh
Nơi làng buồn, dòng sông, bến nước
Nơi nguồn cội con người sinh ra từ
truyền thuyết

Buổi bình minh lịch sử loài người
Trải mấy ngàn năm
Cha ông kể khan
Cho cháu con nối dài huyền thoại
Gió mầu hệ còn âm vang mãi mãi
Nơi đại ngàn ngân rung.

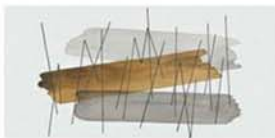
Chị tôi

Gầy như sợi gió
Xanh như da trời
Chị sống cuối đời
Bằng thời gian đếm ngược.

Khát vọng mong manh
Bám thời gian lay lắt
Giữa cơn khát hoang mạc
Tự nuốt nghẹn nước mắt mình
Đồng hành cùng bạo bệnh
Xòe tay nhắm tính từng giờ...

Chị, cần rằng đơn chiếc
Tôi, đứa em xa nhà biệt
Về thăm lặng thầm nỗi niềm da diết
Ngó thương đau...

Không phải là cố tích
Nên chẳng có phép màu
Quanh quẩn vài ngày bên chị
Thôi đành, vái tay hoàng hôn!



Nguyễn Văn Song

Người bán tò he

Chợ làng có một cụ già
Bàn tay nặn bột nở hoa dâng đời
Gốc rễ rải chiếu cụ ngồi
Lặng im mở một khung trời tuổi thơ

Chú mèo mướp, chị mái mơi
Bà tiên ông bụt bạc phơ mái đầu
Bao nhiêu hình dáng nhiệm màu
Bấy nhiêu hồn vía theo nhau hiện về

Ngón gầy mái miết cụ vẽ
Sáng bừng cả một miền quê đất nghèo
Cuối ngày chợ vẫn vắng teo
Bóng người nhòa giữa sương gieo nặng dần

Tò he ai bán chợ Văn
Để ai lục túi mấy lần rồi thôi
Chỗ xưa giờ chẳng ai ngồi
Tôi về chỉ gặp bóng tôi cúi đầu.

Tiếng sáo

Đêm về quê thao thức
Dạo bước với gió đồng
Bất chợt nghe tiếng sáo
Giữa trăng vàng mênh mông

Từng giai âm ngân vọng
Một làn điệu quê nhà
Tưởng vui trong thăm thẳm
Lại bật chồi vang xa

Hình như lời mẹ hát
Rót ngọt mềm tuổi thơ
Giờ men theo tiếng sáo
Trở về từ cơn mơ

Hình như lời chị hát
Nghẹn sản đình tiền đưa
Tiếng sáo người ra trận
Vẳng lại đến bây giờ

Hay là điều chưa nói
Thuở chúng mình cầm tay
Tìm về trong tiếng sáo
Thấp một mùa mễ say

Cánh đồng trăng trong vắt
Tiếng sáo ngời sương khuya
Người ngồi trên cỏ rới
Áo hừng đầy giọt quê.

Vậy là mùa hè đã đến với ngôi làng nhỏ Solokh-Aul, nơi mà những đồi chè xanh mướt còn tồn tại trên đất nước Nga. Amina lại bắt đầu đón mùa hè với hoàng hôn kéo dài đến tận nửa đêm và mặt trời dường như không bao giờ tắt. Xứ sở bạch dương thật kì diệu khi có những đêm trắng để Amina mơ mộng:

- Đối lập với đêm trắng là gì hả mẹ? Amina hỏi.

- Không phải đêm đen đâu con ạ. Mẹ Amina đáp.

- Vậy thì là đêm vùng cực. Con đã đọc sách và biết điều đó. Ở trên thành phố Xanh Pê-téc-bua, họ cũng sẽ tổ chức lễ hội để người dân địa phương cũng như du khách đến vui chơi, ngắm đêm hoàng hôn chứ mẹ nhỉ?

- Dù sao thì cũng đến giờ chuẩn bị đi làm vườn với bố mẹ rồi. Nhanh lên thôi con. Hôm nay là ngày đi bón cà rốt, củ cải và ngâm Siren⁽¹⁾ đó.

- Vâng thưa mẹ. Siren, loài hoa của mùa thi học kỳ. Nó xinh đẹp như những học sinh xuất sắc vậy. Amina vui vẻ đáp lời mẹ, quên quên giặt cuốn vở và cái bút sau sườn.

Những chùm Siren đã nở rộ ven đường làng vào tháng năm, toả dịu nhẹ trong sắc tím. Hương hoa đánh thức tiếng gà gáy sớm. Ngày chủ nhật nên lũ trẻ con không đến trường, cô em gái Elena cũng ríu rít chạy lên đồi chè bày trò chơi rồi lại cùng lũ trẻ chạy tung tăng ra cánh đồng lúa mì bắt lù giặc châu chấu. Có khi chúng chưa thể hiểu trên đồi cao kia là những búp chè xanh mướt dịu dàng hơn trong màu nắng và những cánh bướm ngoài đồng xa, mềm mại hơn trong làn gió mà chỉ thấy việc ngủ trong khi bầu trời đêm còn thức, cũng là một việc khá khó khăn cho tuổi mình.

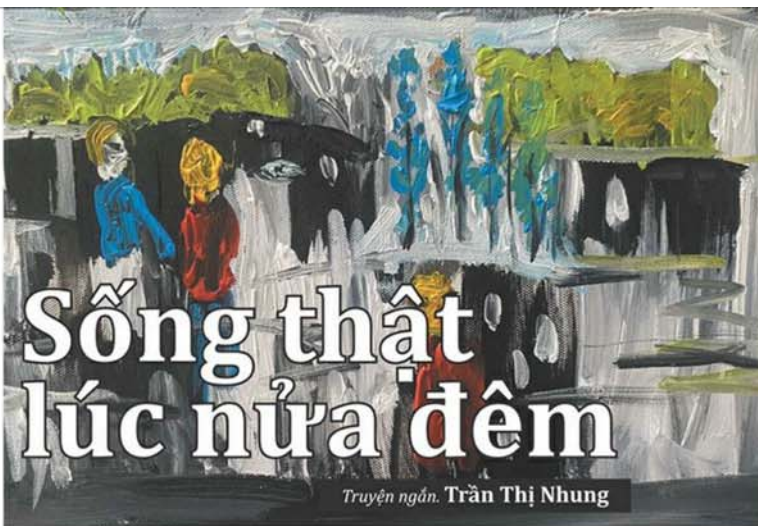
Mùa hạ thật xinh đẹp! Amina năm nay mười sáu, chẳng còn là trẻ con nữa, cũng đã thành thạo những công việc nhà nông, trở thành một cô gái khéo léo trong gia đình nhưng vẫn thích ngồi tha thẩn ngắm tuổi thơ của lũ trẻ trên ngọn đồi cao kia, trên cánh đồng lúa mì, đã nâng bước cô khôn lớn từng ngày. Khi đã xong xuôi công việc, cời bỏ gang tay, mũ và áo chống nắng. Cô ngồi tựa gốc cây Siren, khẽ nở nụ cười, nhanh chóng chỉnh lại ánh mắt nghiêm túc nhất, quay lại với giấy bút trước mặt, Amina quyết tâm đưa quang cảnh mộng mơ ấy vào bức vẽ của mình.

- Vẫn là cảm xúc này. Vẫn là những hình dung này? Amina lẩm bẩm.

"Ồ! Mình phải làm sao mới tập trung được đây?" Amina buống bứt về xuống, thở dài.

Những lần mà Amina định vẽ hàng cây bạch dương thì hàng phi lao lại hiện lên, định vẽ bông Siren thì bông muống biển lại hiện về, định vẽ vầng trăng trời ngang cánh đồi thì Amina lại như thấy trăng vàng bông bình trối trên sóng biển,... Amina không thể dừng cảm xúc lại trong đầu mình. Những hình ảnh ấy cứ vừa như ảo lại như mơ, chạy dút đoạn khiến đầu Amina đau như búa bổ.

Khi mới bảy tuổi, cô bị một gã râu tóc xùm xòa bế đi trong lúc anh trai đang lúi húi buộc lại dây giày trên đường làng. Amina không thể nhớ tên làng, nhưng lại nhớ rõ quê mình ở vùng biển, gần đó có một chợ Cá. Amina cứ thềm thiếp trên xe, và khi tỉnh dậy, cô được một người phụ nữ cho ăn uống, tắm giặt, mặc quần áo đẹp rồi lại lên tàu. Không biết đi trong bao nhiêu ngày đêm. Rồi Amina được đưa qua một cánh rừng, ở một lán nhỏ. Khi bảo động có một



Minh họa: Hoàng Báu

nhóm người lạ đến truy đuổi, Amina cùng họ bỏ chạy. Đến gần sáng, tỉnh dậy, Amina thấy mình nằm gục mặt trên một ngọn đồi bạt ngàn chè xanh. Cô bỏ lê lét vì đói và bầm được vào ngón chân của một cô bé trong một gia đình đang hái chè, khiến cô bé hét lên khiếp đảm. Đó là Elena - con gái của gia đình bố Semyon và mẹ Vlasta. Amina đến khiến ngôi làng nhỏ thêm bận rộn. Cô bé mắt đen, tóc đen, da vàng, sau khi được ăn uống no nê thì bắt đầu bắt nói bằng một ngôn ngữ khác tiếng Nga. Cô cứ liên tục hỏi: "Nhà con đâu rồi? Bố mẹ con đâu rồi? Anh con đâu rồi?" khiến tất cả mọi người trở tròn đôi mắt, nhìn nhau và bối rối, không hiểu cô bé yêu cầu gì với mình. Rồi những người lớn tuổi nhanh chóng nhận ra, cô bé bị bắt cóc và lưu lạc đến đây. Bố Semyon và mẹ Vlasta nhận nuôi Amina, coi như con đẻ. Và cái tên Amina đặt cho cô cũng mang ý nghĩa là mong cô luôn được an toàn.

Nhưng thật khó để một đứa trẻ vừa bị bắt cóc, vừa bị truy đuổi đến một nơi lạ lẫm lại có thể không cảm thấy buồn chán và nỗi sợ hãi bủa vây. Cứ đến bữa ăn là Amina lại bùng phát khóc đòi về nhà, dù cho mẹ dỗ dành từng li từng tí. Khóc một rồi Amina trèo lên giường ngủ. Cứ về mờ mắt ra, nỗi nhớ nhà lại xối xả ập đến, Amina lại nức lên. Có những lần giật thót mình, hét toáng trong cơn mơ, mẹ Vlasta phải ôm ấp, vỗ về đứa trẻ tội nghiệp này bằng tất cả hơi ấm tình thương của người mẹ. Có em Elena thấy trong nhà xuất hiện một bà chị suốt ngày khóc nhè thì tỏ ra lo lắng, năn nỉ mẹ phải dỗ chị Amina nín bằng được: "Nếu mẹ không làm cho chị ấy vui lên thì chị ấy sẽ trở thành kẻ đáng thương nhất trên đời đó. Mắt của chị ấy sưng lên đó mòng mòng rồi mẹ à". Sáng nào ngủ dậy, Elena cũng chạy sang xem chị Amina mắt đã đỡ sưng chưa. Chị ấy có ăn được cái gì không? Thật là một cô gái đáng yêu!

Khi ấy, có ai thấu cho nỗi nhớ nhà của con trẻ làm nhòa đi đôi mắt và bóp nghẹt luôn hai lỗ mũi ướt nhẹp của Amina mỗi ngày. Cô thêm hơi ấm của mẹ vô chừng. Cô nhớ chiếc thuyền có hình con ốc biển bố hay đi ra khơi. Cô nhớ người anh vĩ mại nghịch mà có một vết sẹo lồi lên trên môi trái. Dù khi ấy chỉ mới bảy tuổi nhưng những kỉ ức về gia đình, làng quê vẫn lưu lại rất rõ trong tâm trí Amina. Amina chống chọi với nỗi nhớ mỗi ngày bằng việc vừa ngồi vẽ dưới đất vừa khóc. Nước mắt làm nhòa đi những bức tranh nhưng không thể làm mờ hình ảnh làng quê trong trí nhớ. Hình ảnh ấy cứ ngày một đầy lên trong lòng Amina bao nhiêu thì tình thương yêu của bố Semyon mẹ

Vlasta dành cho Amina lại nhiều lên bấy nhiêu. Đôi mắt hoe đỏ của Amina đã dần được cô em gái Elena cầm hóa bằng những đêm ôm chị gái ngủ và Amina đã cảm thấy khá hơn lên mỗi ngày.

Lớn hơn chút, Amina cũng vẫn giữ thói quen ngồi hình dung về lại những bức tranh làng quê có biển nhưng là trên những trang giấy và chỉ mong một ngày nào đó, gia đình Amina thấy được những bức tranh cô vẽ và Amina sẽ tìm được cha mẹ, anh em ruột mình. Ngoài những đêm trắng đến vào mùa hè với cô thì đó là những đêm trắng dành riêng cho thế giới của Amina. Hay nói đúng hơn đó với Amina, đó là những đêm vùng cực, tối mịt mờ, dài lê thê trong lòng: Không biết nhà mình ở đâu, bố mẹ, anh em mình giờ ra sao? Họ sống thế nào khi không còn thấy cô chạy nhảy quanh nhà? Ngoài kia hoàng hôn vẫn trải dài trong đêm, ánh sáng nhẹ tênh mà tâm trí cô thì trĩu nặng, tối đen như mực. Người ta chỉ thực sự thấy được ánh sáng khi trong lòng yên tĩnh mà thôi.

Cô em Elena đã ngồi thờ hồn hển sau lưng Amina lúc nào, khiến Amina giật mình. Cô bé thật xinh đẹp. Đôi mắt trong veo xanh thăm thẳm của cô em gái mỗi khi bố giải thích điều gì đều khiến Amina phải chú ý và mái tóc vàng hoe bóng mượt của em, mỗi lần mẹ Vlasta chải khiến Amina thấy có chút ganh tị, thấy nhớ và thèm mẹ ruột mình vô cùng:

- Chị vẽ tranh gì vậy? Giọng Elena thích thú.

- Chị vẽ quê hương đầu tiên của chị. Đẹp lắm em à. Đây là ngôi nhà ba gian, mái ngói đỏ, có ba bậc thềm xi măng này. Sân cũng là xi măng nhé. Có hai bồn hoa hai bên. Đây là giếng nước, bên cạnh có một cây bưởi, cứ tháng hai, tháng ba là nở hoa trắng muốt, thơm lừng. Đây là sân giếng, có dây gầu múc nước, mẹ của chị sẽ kéo từng đoạn lên, lấy nước mang vào bếp nấu ăn. Trong bếp có một cái chạn, mẹ thường để đồ ăn trong ngăn kéo, phần anh em mỗi khi đi chợ về. Đây là khu vườn và đồng gạch nhỏ, có những chú ốc sên rầu dài nhút nhát ăn rau....

Bên cạnh nhà chị, còn có anh hàng xóm,

SÁNG TÁC VĂN HỌC

thường hay chơi ở quán với chị, mỗi lần chị phải về nấu cơm, là anh ấy sẽ chơi hộ chị,... Anh ấy có một cái buồng rất to ở cổ, anh ấy bảo sau này lớn lên, đi làm có tiền mới đi mổ được. Làng chị có một ngôi chùa, chuông chùa mỗi ngày sẽ vang lên vào buổi sáng sớm và chiều muộn. Âm thanh ấy rất êm ả, yên bình. Chỉ cần chạy bộ khoảng hai cây số sẽ đến biển, biển bình minh hay hoàng hôn cũng đều rất đẹp, chỗ này là chỗ các bà, các chị hay cáo ngêu, cáo hến. Chỗ này là ruộng biển hay bờ nổi, chỗ này là...

Amina say sưa mô tả, bởi vì đến thời điểm này, cô đã nói khá thành thạo tiếng Nga. Cô bé Elena để thương đã ngủ tựa vào gốc cây lúc nào không biết. Amina nhìn bức vẽ của mình và mỉm cười. Cô bé Elena ngọt ngào năm nay cũng đã mười ba tuổi. Một cô bé biết yêu thương gia đình, lúc nào cũng quan tâm với Amina, cũng lo sợ chị mình bị kẻ xấu bắt đi. Khi đó, cô bé sẽ khóc hết nước mắt mất.

Hàng xóm của Amina là anh chàng Luka tốt bụng. Lúc nào cũng hồn nhiên, thích thú trước vẻ đẹp không giống ai của Amina mà không có bất cứ sự phân biệt chủng tộc nào. Không mang vẻ đẹp thuần Âu như bao cô gái khác, Amina không có đôi mắt xanh, da không trắng, tóc không vàng. Dù cho có là như vậy thì tình bạn là một điều vô cùng quan trọng với Luka với cô bạn Amina mất đen, tóc đen và da vàng này. Chúng cùng nhau lớn lên với những khu vườn rau trồng cả rốt, củ cải và tiếng gà, cùng nhau đi qua những hàng cây Siren đến lớp và cùng nhau ôn bài. Đó cũng là một may mắn đối với Amina. Khi những ánh mặt trời lấp lánh chưa quen trao thiện cảm cho Amina thì Luka luôn là lá bùa hộ mệnh cho cô.

- Tại sao bạn lại tốt với mình?

Luka đáp lại:

- Vì bạn là người ở nơi khác đến, chẳng quen ai cả, cũng không quen địa hình nơi này. Nếu mình không tốt với bạn, thì mình đích thị là một kẻ tồi tệ. Sau này, tớ sẽ giúp bạn làm quen với tất cả mọi người. Tất cả các khu vực trong trường. Yên tâm, có tớ.

Luka nhẹ nhàng và ấm áp như những chùm hoa Siren trong trường, khiến Amina cảm thấy vui bất cứ cô đơn. "May mắn là một điều vô cùng bí ẩn, dường như không tồn tại nhưng nó lại xuất hiện trong cuộc sống hằng ngày của chúng ta. Và nó là một loại bất ngờ". Luka nghiêm túc trao đổi với Amina: - Rồi cậu sẽ thấy, may mắn sẽ dẫn đến nếu cậu có niềm tin và sự cố gắng. Và họ cùng nhau trải qua những tháng ngày học phổ thông rồi đến đại học. Thời gian trôi nhanh như một giấc mơ. Những đêm trắng dường như đã thành thói quen khi xuất hiện trong đầu Amina, nhưng những đêm vùng cực trong lòng Amina hình như ngày một xuất hiện nhiều hơn bởi sự trưởng thành theo năm tháng của mình. Cứ mỗi khi mùa hè đến, khi mặt trời không chịu lặn xuống đường chân trời, hoàng hôn kéo dài mỗi đêm cũng là những khoảng thời gian Amina khó mà chớp mắt, và phải

đối diện với nỗi nhớ quê hương giằng xé trong lòng mình.

Trước ngày thi tốt nghiệp, Luka dặn Amina: "Không cắt tóc vào kì thi, vào nửa đêm trước ngày thi phải hét to gọi sự may mắn đến và cầm zachetka⁽²⁾ vẩy qua cửa sổ; vào ngày đi thi thì cần đặt một đồng xu nằm rập dưới gót chân ở bên trong giày. Mùa Siren nở chào đón những sĩ tử tốt nghiệp đại học. Rồi Amina à - bạn sẽ là cô gái ấy. Bạn sẽ trở thành giảng viên trường Đại học Xanh Pê-tec-bua như mong muốn". Amina có lẽ sẽ không bao giờ quên cái bắt tay đầy tin tưởng mà Luka dành cho mình.

Khi ước mơ trở thành giảng viên đại học đã thành hiện thực, Amina đã hai mươi hai tuổi. Cô gái ấy không quên ước mơ xa xưa của mình. Chưa bao giờ cô gái ấy từ bỏ niềm khao khát tìm về quê hương. Điều đó cũng khiến bố mẹ Amina bắt đầu cảm thấy chạnh lòng.

- Con ở đây không đủ tốt sao? Chúng ta đã nuôi con khôn lớn. Chúng ta rất yêu con. Cả Elena cũng vậy. Con bé coi con như chị gái ruột của mình.

- Con cũng rất yêu bố mẹ. Amina nghẹn ngào. Từ khi con lưu lạc đến nơi này. Bố mẹ là người cư mang con. Nhưng rồi, hai từ quê hương, khiến ngày nào con cũng khao khát kiếm tìm. Rồi, con muốn biết cha mẹ, anh em, họ hàng của con ở đâu, họ có khỏe mạnh không? Bây giờ, họ đang sống thế nào? Bây giờ cuộc sống hiện đại, phương tiện máy bay đi lại cũng thuận tiện rồi. Con sẽ về thăm bố mẹ. Đời này, may mắn của con là được gặp gia đình mình, được sống thành người. Con đâu để quên ơn này.

- Chúng ta cũng không có cách nào khác là ủng hộ con. "Cây có cội, nước có nguồn". Con nghĩ vậy cũng phải. Chúc con may mắn!

Nhưng khi Amina vào tù để tìm những bức tranh của mình để cùng Luka đăng lên các trang mạng xã hội thì những bức tranh đã không cánh mà bay. Elena cũng không thấy xuất hiện trong nhà. Amina cùng cả nhà hốt hoảng chạy đi tìm Elena. Cô bé ngồi buồn thiu trên đồi chè. Thấy chị Amina, cô bé trách móc:

- Bố mẹ nuôi chị khôn lớn rồi, em yêu thương chị như vậy. Chị còn muốn bỏ đi sao? Chị ác lắm.

Amina tiến tới định ôm cô em gái vào lòng thì bị Elena giận dỗi đẩy ra:

- Chị không bỏ đi em à. Chị cần phải tìm về quê hương, để biết nguồn cội của mình, cũng là để trình báo Công an, để họ ngăn chặn nhiều hơn những vụ bắt cóc trẻ em, những vụ buôn người khác. Để trên thế giới, bớt đi những nỗi đau chia ly như thế này. Em hiểu chị nói không? Có duyên, mình sẽ gặp lại nhau.

- Nhưng em sẽ rất nhớ chị. Em sẽ giống như đứa em bị lạc chị, sẽ khóc sưng mọng mắt như chị ngày trước đó. Elena nức nở.

Lần này, Elena không đẩy Amina ra nữa. Cô bé khóc nức và ôm chặt chị gái:

- Cho chị xin lại những bức tranh nhé. Nó là tất cả những gì có thể giúp chị và Công an, em à. Chúng mình mãi là chị em. Em còn có quê hương thứ hai là quê của chị đó. Hân hạnh đón chào.

Có những mảnh đất đẹp đến như vậy và những con người ấm áp tình cảm như vậy trên đất nước Nga. Elena đưa tập tranh cho chị và ôm chị thật lâu.

Với sự giúp đỡ của cậu bạn Luka, Amina đăng những bức tranh quê hương mình lên trên các trang mạng xã hội và sau đó đến đồn Cảnh sát để trình báo với mong muốn tìm thấy cha mẹ, thấy làng quê mình.

Những bức tranh của Amina nhanh chóng được chia sẻ rộng rãi trên khắp mạng xã hội. Cảnh sát sau đó đã tìm thấy ngôi làng ven biển có những đặc điểm địa hình trùng khớp với bức tranh và trước đây, ở đó, có một người cha từng có con gái bị mất tích. Kết quả xét nghiệm ADN với người cha, bác sĩ đã kết luận giữa cha và con gái có cùng huyết thống với độ tin cậy 99,9999%. Dường như những đêm vùng cực trong lòng Amina đã tan biến. Hoàng hôn rực rỡ bắt đầu xuất hiện trong lòng cô.

Như những gì Amina hay tưởng tượng về miền quê có biển của mình, những con thuyền ra khơi chở cá, đã tràn xe cát, phi lao rì rào, ruộng biển bờ mềm bờ cát, trắng chiều trên biển bình minh trời... Nơi này có những con người giống mình: tóc đen, da vàng, mắt đen. Việt Nam! Thân thuộc đến lạ kì. Nhưng Amina không còn được gặp mẹ nữa. Mẹ cô đã ốm nặng và qua đời. Cha cô đã đi lấy vợ hai và chuyển nhà sang xã khác sinh sống. Anh trai cô đã lập gia đình, có hai cháu nhỏ và sống hạnh phúc trên thành phố. Chỉ có vết sẹo vẫn hằn trên môi theo tháng năm. À. Còn có một sự thay đổi. Người anh hùng anh hùng chơi hộ ô quan, đã mổ bướu cổ từ rất lâu rồi.

Amina đi qua ngôi nhà tuổi thơ, giờ là những bức tường đổ lèm rềm không người ở. Có con ốc sên bò ra chậm chậm, gương hai chiếc râu mềm mại như nhũn nhũn. Chúng vẫn nhút nhát như trong tâm trí Amina hồi còn thơ. Ban ngày lấm lét nhìn với ánh nắng rồi giấu mình trong đồng gạch bấm đầy rêu ẩm trong vườn thì đến đêm lại có một cách khác nhau trong vườn ngấm trăng, khe khẽ liếm láp cỏ. Rõ ràng, nơi đó thuộc về nó, mà nó vẫn rụt rề mỗi khi bò ra. Amina chợt nhìn nó lên lối các góc gác trong vườn, rồi mất hút đâu đó trong đám cỏ. Ngày trở về không còn gặp mẹ như mong muốn. Nhưng thấy bố và anh trai đã có cuộc sống ổn định, Amina cũng thấy thỏa lòng mong mỏi của mình. Mưa bay trên biển quê hương. Amina chợt nhớ những cơn mưa nhẹ nhẹ ở ngôi làng Solokh-Aul chẳng khi nào chịu báo trước cho mẹ con Amina mỗi ngày đi hái chè. Có lúc bắt chợt nắng, bắt chợt mưa, những búp chè non ngor gác nhìn mẹ con Amina chạy mưa từ đỉnh đồi cao về nhà. Cô em Elena thì tất tả mang áo mưa chạy đi đón mẹ Vlasta và chị gái. Amina khẽ mỉm cười. Amina lơ mơ nhận ra lối đi cho riêng mình.

Vài ngày sau, tivi đưa tin: "Đường dây buôn bán trẻ em vừa được phá tại tỉnh Trà Đà". Amina bật dậy, vội vã chạy ra biển. Amina chạy đi, chạy thật nhanh, chạy cuống quýt, chạy như bay, chạy như thể đôi chân ấy giờ đã nhẹ tênh và tất cả mọi muộn phiền, đau khổ khi xưa chỉ còn là cát bụi sau lưng mình. Những cơn đau đầu trong cổ đã chấm dứt. Amina dừng lại. Cô đưa đôi tay ra, chạm khẽ vào không gian. Biển chiều thật đẹp. Hoàng hôn lất phất mưa rơi. Những ngày chạy mưa với mẹ Vlasta ủa về làm Amina thần thơ đứng ngẩn. Vài ngày nữa, Amina trở về làm giảng viên trường Đại học Saint Petersburg. Cô sẽ dành cho em gái Elena sự xuất hiện bất ngờ. Nhất là sẽ cùng anh bạn Luka đi ngắm những hàng cây Siren nở rộ hoa tím, hoa hồng... Đêm trắng ở Xanh Pê-tec-bua năm nay, chắc chắn sẽ là đêm hoàng hôn đầu tiên, đẹp nhất mà Amina chiêm ngưỡng trong đời.

Chú thích:

- (1). Siren: loài cây mọc thành bụi và nở những chùm hoa đủ sắc màu: tím, trắng, hồng...
- (2). Zachetka: nghĩa là sổ ghi chép.

Một trận bóng đáng nhớ

Hồ Thủy Giang



Vào đầu thập kỉ 90 của thế kỷ trước, phong trào văn nghệ, thể thao Thái Nguyên rất khởi sắc. Có người nói, đó là do các lãnh đạo tỉnh hội ấy rất mê văn nghệ, thể thao. Điều này có lẽ đúng. Đã có câu "Thủ trưởng nào phong trào ấy". Ngày ấy, người ta thường thấy Bí thư Tỉnh ủy Nguyễn Ngô Hai xuất hiện trên sân cầu lông của Báo Thái Nguyên cùng những hiệp cầu lông nảy lửa, không hề phân biệt cấp trên, cấp dưới, chỉ như những cầu thủ thực thụ bên nhau. Hay đôi khi anh chị em hội viên Hội Văn học nghệ thuật (VHNT) của tỉnh cũng thấy Bí thư ghé sang Hội cùng vui vầy trong các điệu múa Lâm vông hoặc đàm đạo thơ văn... Rất hòa đồng và thân thiện.

Những năm ấy, nhiều cơ quan, đoàn thể trên đất Thái Nguyên có đội bóng đá nghiệp dư. Tỉnh ủy cũng có một đội bóng đá khá mạnh, có tổ chức tương đối bài bản, từng hay đá giao hữu với nhiều đội bóng trong tỉnh... Tôi không thật rõ bởi cơ duyên nào mà bóng một lần đội bóng Tỉnh ủy lại muốn thách đấu với Hội Văn học nghệ thuật. Thực ra thì Hội VHNT không có đội bóng đá. Nhưng trước lời "thách đấu" chẳng lẽ lại "quy hàng". Tôi xin ý kiến Chủ tịch Hội Hà Đức Toàn về việc này. Tưởng vị Chủ tịch Hội suốt đời không hề biết quả bóng tròn, dẹt ra sao sẽ từ chối. Không ngờ anh vung tay, tuyên bố một cách hùng hồn: "Chơi thì chơi, sợ gì!". Đúng vậy. Văn nghệ sĩ vốn dòng dõi Puskas xưa dù có chết cũng không bao giờ từ chối bất kể một cuộc đấu sừng nào. Thế là tôi bắt đầu thông báo và tập hợp các cầu thủ của toàn hội viên. Thì ra, tiếng là giới văn chương dài lưng tốn vải, chỉ quen chữ nghĩa nhưng cũng có khoảng gần một chục cầu thủ chân đất đã từng có mặt trên các sân cỏ nghiệp dư như: Nghệ sĩ múa Ngô Đình

Thành, Nhà thơ Võ Sa Hà, hai anh em ngân hàng sân khấu Nguyễn Văn Tiến, Nguyễn Văn Bộ, Kịch sĩ Nguyễn Văn Trung, Nghệ sĩ Nhiếp ảnh Khắc Thiện, Kiến trúc sư Nguyễn Văn Đề... Vậy là ổn rồi. Tôi thay mặt Hội quyết định nhận lời "thách đấu" với đại diện của đội bóng Tỉnh ủy. Ngay sau đó, đội bóng của Hội được chớp nhoáng thành lập và tập luyện. Gọi là tập luyện nhưng thực ra chỉ có một buổi để làm quen nhau thôi.

Trận đấu diễn ra ngày tháng nào tôi không còn nhớ, chỉ biết rằng đó là vào một ngày rất đẹp trời. Sân vận động Thái Nguyên không nắng không mưa, gió thổi hiu hiu gọi cho lòng người một cảm giác vô cùng thiết tha. Hai đội bóng trong sắc áo rực rỡ, hùng dũng bước ra sân giữa những tiếng hoan hô vang dội của cổ động viên của cả hai đội. Tất nhiên cổ động viên của đội bóng Tỉnh ủy có phần áp đảo cổ động viên bên Hội. Bên Tỉnh ủy có hai cầu thủ đặc biệt ra sân, đó là Bí thư Tỉnh ủy Nguyễn Ngô Hai và Phó Bí thư Tỉnh ủy Đặng Quốc Tiến thì hỏi sao các cổ động viên không nhiệt tình, hứng khởi (!). Tôi còn rất nhớ, vào giờ phút ấy tôi đứng ngay sau mấy cầu thủ của đội bóng Tỉnh ủy đang khởi động và được nghe mấy lời họ nói với nhau. Một cầu thủ đội bóng Tỉnh ủy nói với một cầu thủ khác:

- Hội VHNT họ không quen đá bóng đâu. Chẳng qua là đấu cho vui thôi. Nhớ là chỉ thắng họ một, hai bàn thôi đấy nhé. Giữ tinh thần thiện.

Thật tuyệt! Tôi nghe mà thấy mát lòng, mát dạ vì sự cao cả của đội bóng dân anh.

Trận bóng bắt đầu. Tôi thấy Bí thư và Phó Bí thư đều đá ở vị trí tiền đạo. Anh Nguyễn Ngô Hai đá cánh trái, anh Đặng Quốc Tiến đá cánh phải. Ngày ấy cả hai anh đã vào độ tuổi ngót nghét năm mươi nhưng mỗi khi có bóng vẫn chạy như trẻ

trên sân. Phó Bí thư Đặng Quốc Tiến tuy kĩ thuật bóng đá cũng chỉ thường thường bậc trung nhưng khỏe vô cùng. Cứ phăm phăm chạy từ đầu đến cuối bãi như một cỗ xe thiết giáp (đến giờ dường như tôi vẫn còn lưu trong trí nhớ những hình ảnh ấy).

Mở đầu hiệp 1, đội bóng Hội VHNT có lẽ hơi choáng do bị tấn công áp đảo. Nhưng rất may là chỉ mười lăm, hai mươi phút sau đã lấy lại phong độ. Các anh em Tiến, Bộ, Đề, Trung trên hàng tiền đạo tuy chỉ có một buổi tập làm quen đường bóng của nhau nhưng ăn ý vô cùng. Các pha bóng bóng, bóng ngắn, bóng dài, bật tường cùng các động tác giả khá điệu nghệ, làm hàng hậu vệ đội bóng Tỉnh ủy nhiều phen điêu đứng. Hàng hậu vệ đội bóng của Hội cũng rất hùng tráng với các cầu thủ to con như hộ pháp: Võ Sa Hà, Ngô Đình Thành... Tôi chứng kiến nhiều lần Bí thư Nguyễn Ngô Hai vọt đến gần khung thành của Hội VHNT nhưng đều bị các hậu vệ phá bóng.

Gần hết hiệp 1 vẫn bất phân thắng bại. Hình như các cầu thủ bên đội bóng Tỉnh ủy lúc này mới ngộ ra là mình đã vấp phải một đội bóng đáng gờm. Tư tưởng chủ quan khinh địch dường như đã biến mất.

Cuối hiệp 1, hàng tiền đạo đội bóng của Hội đột ngột tiến vào sát khung thành đội bóng Tỉnh ủy. Trung phong Nguyễn Văn Bộ đã tung một cú sút thần sầu làm lưới của đội bóng Tỉnh ủy rung lên trong tiếng reo hò của tất cả các cổ động viên trên sân. Hồi ấy người ta chưa có tư tưởng bán vị trong bóng đá như bây giờ, vì thế tôi đã nghe thấy những tiếng reo vang từ rất nhiều cổ động viên của Tỉnh ủy.

Có lẽ do hơi bất ngờ nên các cầu thủ đội bóng Tỉnh ủy có phần sa sút về tâm lý nên chỉ ít phút sau, lưới của đội bóng Tỉnh ủy lại rung lên một lần nữa. 2 - 0, tỉ số nghiêng về đội bóng

Hội VHNT.

Giải lao mười lăm phút. Bên đội bóng Tỉnh ủy có sự thay đổi người. Một cầu thủ được triệu đến, nghe đâu đó là một cầu thủ từng đá ở một đội bóng chuyên nghiệp. Vậy là sẽ bất lợi cho đội bóng Hội VHNT.

Hiệp 2 bắt đầu. Trong "cuộc chiến" diễn ra ngày một căng thẳng, tôi thấy Bí thư Nguyễn Ngô Hai quả là một người quyết liệt. Không chỉ trong chỉ đạo chính trị mà còn rất quyết liệt trên sân cỏ. Trong hiệp 2, có một pha bóng bất ngờ làm cho mọi người lo lắng. Đó là khi Hậu vệ Ngô Đình Thành ngã người cứu bóng, chân có đưa hơi cao đã làm mí mắt trên của anh Nguyễn Ngô Hai chấn thương. Cả sân bóng lặng đi trong giây phút. Mọi sự hoàn toàn do vô tình nhưng cũng để lại nỗi băn khoăn cho hậu vệ Ngô Đình Thành. Tưởng Bí thư Nguyễn Ngô Hai phải rời sân. Vậy mà không, sau khi sát trùng vết thương, anh đã trở lại sân với vị trí thủ thủ thành.

Sau đó mười phút thì đội bóng Tỉnh ủy đã đá tung lưới đội bóng của Hội trước tiếng reo hò vô tư của các cổ động viên.

Khoảng phút 89, do một tình huống bất cẩn của hàng hậu vệ đội bóng Tỉnh ủy nên một cầu thủ tiền đạo của Hội đã một mình một bóng băng vào khung thành của thủ môn Nguyễn Ngô Hai. Quan sát pha bóng, tôi chắc chắn đội bóng nhà sẽ có thêm bàn thắng. Bóng chỉ còn cách khung thành của Bí thư chưa đầy mười mét. Anh Nguyễn Ngô Hai dùng cảm giác rap người chuẩn bị cản một đường bóng mà có thể sẽ mạnh như sấm sét. Tiền đạo của Hội lấy đà... và uyển chuyển thay, anh khẽ bấm một cú bóng nhẹ nhàng đến mức không thể nhẹ nhàng hơn! Trái bóng lơ lửng trên không trung như một dải lụa mềm, rơi vào đúng tầm tay của thủ môn. Vâng! Thật tuyệt! Tất nhiên Bí thư chỉ cần vươn nhẹ người đã bắt gọn trái bóng trên tay. Sân vận động reo hò như vỡ trời!

Trận bóng kết thúc với tỷ số 2 - 1. Có lẽ các cầu thủ đội bóng Tỉnh ủy cũng hơi có chút buồn nhưng ai cũng phải công nhận đó là một trận bóng đẹp như trong mơ.

Và đẹp nhất là ngay sau trận bóng ấy ít lâu, Ủy ban nhân dân tỉnh đã gọi Hội VHNT sang nhận chiếc xe ô tô hãng KIA còn gần như mới. Tất nhiên, cấp xe là để công tác, không liên quan gì đến trận bóng, nhưng cũng có hội viên cho rằng trận bóng ấy như một chất xúc tác để Hội có được chiếc xe tốt. Tỉnh ủy đúng là một người bạn lớn đối với hội VHNT!*

Đậm chất quê, mộc mạc góc nhìn và vì cuộc sống

Tân Vũ



Cuộc thi ảnh đẹp du lịch Vĩnh Phúc năm 2022 được phát động trên phạm vi toàn quốc với mục tiêu "... Tìm ra các tác phẩm mới lạ, độc đáo về phong cảnh, văn hóa truyền thống, con người Vĩnh Phúc, tạo sự hấp dẫn, mong muốn được trải nghiệm, khám phá đối với du khách trong nước và quốc tế." Mặc dù thời gian phát động tương đối ngắn, song Ban Tổ chức đã nhận được hơn 600 bức ảnh gửi về dự thi. Sau một thời gian làm việc nghiêm túc, Ban Giám khảo đã chọn ra được 76 tác phẩm để trưng bày triển lãm, trong đó có 11 tác phẩm được đề cử trao giải.

Tác phẩm "Lễ hội đầu xuân đình, chùa Phấn Lân" của tác giả Trần Văn Sinh đã được Ban Giám khảo đề cử lên Ban Tổ chức ở mức giải cao nhất. Vậy tác phẩm nhiếp ảnh này có gì mà lại được sự đồng thuận cao của các thành viên Ban Giám khảo?

Bản chất của cái nhìn trong nhiếp ảnh, là sự vén gọn bối cảnh vào một khung hình và người xem được giới hạn nhãn quan theo ý muốn của

tác giả. Về lối chụp của bức ảnh, kỹ thực nó cũ kỹ như sự cân đối cổ điển của kiến trúc làng quê Bắc bộ xưa. Đến đâu cũng thấy cây đa, bến nước, sân đình và trong ngày hội thì người ta xúm đông, quây tròn lại để nghe hát xẩm, xem chọi gà và thậm chí cả... chọi trâu.

Bức ảnh "Lễ hội đầu xuân đình, chùa Phấn Lân" ghi lại một sói vật được tổ chức trên khoảng trống nép ngay phía sau đình (hay chùa), bối cảnh không thấy toát nên sự hoành tráng để người ta cho là kỳ quan mà xếp hạng vào hàng kỷ lục. Về dân dã của một làng quê còn nghèo khó, thể hiện ở hai đồ vật chân trần, quần nhau trên nền đất. Họ không có khổ vật, không khăn đai lưng, đai trán. Khán giả xem vật thì người đứng, kẻ ngồi chồm hổm và thậm chí còn ngồi bệt luôn xuống ngay nền đất... Người làm tổ chức không mặc sắc phục riêng, họ hòa lẫn vào với những khán giả quây xung quanh sói vật. Những con người trong ảnh đông đúc mà thật gần gũi. Nhìn vào bối cảnh, người ta như thấy được cả chiều sâu văn hóa

của làng xã. Nắng ấm tháng ba (tháng của hội hè, đình đám) tỏ hồng một khoảng đất đẹp như một nụ hoa đang hé nở, tỏa sắc đều ra xung quanh. Cái nắng như chất xúc tác gắn kết mối giao đãi lòng người... Nếu không có mấy chiếc điện thoại thông minh trên tay vài người xem sói vật, thì người ta sẽ nghĩ đây là hình ảnh của thế kỷ hai mươi. Khoảng trống sau sân đình được người dân tổ chức thành sói vật đã như vô tình mà hội tụ cả ba yếu tố: Thiên - Địa - Nhân.

Bức ảnh được ghi thực theo lối tự nhiên, không cường điệu, không nhân nhả tô vẽ nhờ công nghệ. Nó hoàn hảo theo mọi yêu cầu của một bức ảnh về đề tài du lịch. Chỉ một lần bấm máy, nhưng tác giả như đã chạm vào ý nghĩa sâu thẳm nhất mà Ban Tổ chức cuộc thi hướng tới: Con người Vĩnh Phúc. Bởi thực chất những sân golf, hay các công trình đồ sộ ào ạt xây dựng nên đẹp nguy nga trên ngay chính quê hương của họ, nhưng vẫn còn quá xa lạ với những người dân có mức thu nhập thấp. Theo hanoimoi.com.vn (thứ Tư ngày 21/9/2022), thì "1% số người giàu nhất thế giới đã chiếm 46% tổng tài sản trên toàn cầu, tăng từ 44% trong năm 2020. Số lượng triệu phú USD cũng đã tăng 5,2 triệu người trong năm 2021 lên tổng số 62,5 triệu người, gần bằng dân số 67 triệu người của nước Anh...". Và chẳng ai khác, không ít người Vĩnh Phúc một thời đã bị tuột mất giấc mơ, khi dự án chuyển dịch Thủ đô lên Xuân Hòa bị hong khô trong cơ quan nào đó tận trung ương. Rồi không phải tự nhiên mà một ông bí thư cấp tỉnh, lại "xé rào" chia đất khoán cho dân, để rồi dừng cầm đuốc đầu chịu bao nhiêu những phiền lụy về mình - làm gì dân hết đói, bớt khó khăn..., ầu cũng là sứ mệnh của người làm chính trị. Và "Du lịch" đâu chỉ phục vụ những người hiếu kỳ giàu có từ nơi đất khách (?). Người lao động của Vĩnh Phúc bằng cách nào đó, cũng phải được thụ hưởng những gì mà họ làm ra và ngành du lịch mang lại!

Xin chúc mừng tác giả Trần Văn Sinh với tác phẩm "Lễ hội đầu xuân đình, chùa Phấn Lân". Chúc anh gặp nhiều may mắn và thành công với nỗi niềm đam mê của mình!■

Trên thế giới hiện nay, đang có đến 3,5 nghìn tỷ cái cây, chủ yếu mọc ở rừng già - núi cao vì thế mà rất to lớn, vôi vọi. Có những cái cây, gốc rễ khổng lồ mấy chục người ôm không xuể và sống tới vài nghìn năm nên được gọi là những vị thần của đại ngàn.

Từ lâu, dân gian đã theo dõi sự phát triển của cây mà định ra những biểu tượng tốt đẹp như tuổi xuân, tài lộc, sự hồi sinh - bất tử... Và đặc biệt, người xưa còn cho rằng, có một số cổ thụ, linh mộc đã tạo nên thế giới, thậm chí vũ trụ và là những cây sự sống hay cây thế giới.

Những cây này có cành lá rất sum suê - um tùm, mà mỗi cái lá tương ứng với một giống loài được sinh ra hoặc nung nấu vào cây. Cả thần linh lẫn con người, chim thú, bò sát, côn trùng... đều là con cháu của nó. Ví dụ như ở văn hóa Ai Cập, cả thần sống Isis lẫn thần chết Osiris đều hiện lên từ một cái cây của nữ thần Lusaaset. Còn theo văn hóa của người Do Thái, trong vườn Địa Đàng - Eden, có một cái cây chuyên nở ra linh hồn, mỗi bông hoa là một linh hồn trinh nguyên và sẽ rụng xuống kho tàng linh hồn Guif, để thiên thần Gabriel vớt lên, đưa cho thiên thần Lailah mang đi thụ thai. Thánh kinh ghi rằng, khi linh hồn cuối cùng rơi xuống, đấng cứu thế Messiah sẽ tái xuất hiện. Còn ở thần thoại Na Uy, Yggdrasil là tên của một đại thụ đỡ trụ trời là các vương quốc của tiên, người, quỷ, dị vật cùng nhiều tinh linh đặc biệt, ai nấy đều cư trú trong những cành lá, hốc rễ của nó.

Đại thế cây sự sống - sinh thụ là một cái trụ, cái trục của thế giới. Mỗi cây thường có ba tầng: cao nhất là tầng trời, lưng chừng là tầng đất và thấp dưới cùng là tầng âm phủ. Nó luôn mọc giữa hư vô, thỉnh thoảng bắt ngất và chia các chi nhánh về bốn phương, tám hướng và tùy theo cách nhìn của từng dân tộc mà nhiều khi sẽ có ngọn chực xuống đất, rễ chống lên trời. Trong chuyện kể của thời Babylon và nhiều quốc gia Đông phương, sinh thụ thường mọc ngay giữa thiên đường. Trong một vườn cây của người Iraq, Iran được xem là chốn thiên đàng, luôn có một cây sindirka vĩ đại. Còn theo chuyện cổ của người Gnostic, sinh thụ hay mọc ở phần phía đông thiên đàng với thân lá vàng rực tựa vàng mặt trời, còn hoa quả thì ánh bạc tựa mặt trăng. Với người Hindu - Ấn Độ, cây sthalavrksa lại mọc ngoài biển sâu, có rễ lan tới tận Patala là long cung của rồng Naga. Người Maya ở Mexico không chỉ nghĩ có một cây sự sống - Yaxche mà có tới năm cây này, về hình thức như năm cái trụ kinh thiên cắm ở tứ phương của trái đất và ở trung tâm, nối kết thiên - địa - nhân. Trong đó cây thứ năm là quan trọng nhất vì là rốn của vũ trụ, nơi thần linh từ trên trời bay xuống và người quá vãng đi về chốn thâm sâu, âm phủ - Xibalba.

Ngoài nói là cây sự sống, ở nhiều nơi người ta cũng gọi đây là cây diều xà dựa theo hai tổ tem thể hiện cho trời và đất, trên dưới, cao thấp. Nhiều người đều quan niệm sinh thụ là nơi chim, tiêu biểu là đại bàng, ưng, ó, sơn ca, họa mi... ở, cũng là chốn của rắn rết, thần lùn, khủng long và nhiều bò sát thú ẩn mà thân rễ chính là những khúc cuộn của thân mạng xà đang say ngủ. Ở trên ngọn cây

Vĩ đại cây sự sống

Chu Mạnh Cường (tổng hợp)



Cây thế giới vườn Eden

treo những vì sao lung linh, luôn có một tổ chim phượng hoàng đồ sộ và con chim ấy đóng vai trò như một người sáng tạo ra thế giới hay một vị thần thời tiết, trong khi ở hốc rễ cũng có một ổ rồng đầy trứng với vai trò canh gác, bảo vệ thế giới, giữ gìn sự tôn nghiêm. Đặc biệt con vật nào cũng biết phun ra mưa, lửa hoặc băng tuyết, cùng với độc tính thì làm nên một không gian mờ ảo, mịt mù, che giấu toàn bộ nơi này. Đại bàng, loan phượng luôn được xem là biểu tượng của cõi thần tiên, còn măng xà, cừu long thì tượng trưng cho cõi u minh và cùng tác động đến nhân gian.

Cũng có người gọi đây là cây mặt trời - dương

thụ bởi vì sự lộng lẫy, rực rỡ, chứa đựng cả nhật nguyệt của nó và do cành lá thường hay sắc nhọn như với người Latvia là những cái móc để treo mặt trời, mặt trăng, các vì sao như sao mai Auseklis. Người Trung Quốc luôn cho đây là cây Fusang - Fumu. Theo truyện cổ Trung Hoa, thần mặt trời Xihe có tới 10 người con trai hay 10 mặt trời. Mỗi vị ngự ở một cái cây Fusang (cây dâu) và cứ lần lượt thay nhau mang theo một con kim ô chiếu sáng bầu trời, thành thử cành lá lúc nào cũng lung linh, chói lóa.

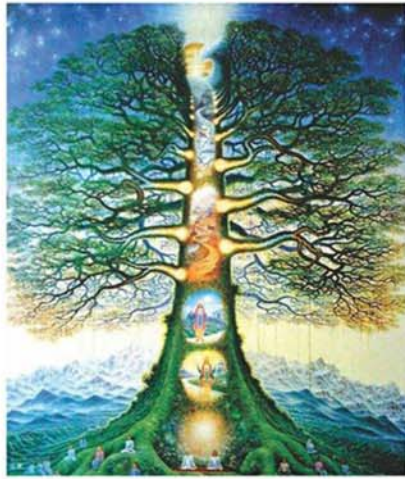
Với người Ki tô, cây sự sống chính là cây trí tuệ - tri thức, cũng là cây cho sự vinh hiển. Để làm đẹp mắt và lấy thức ăn cho người, Chúa Trời đã gieo xuống cây lên mặt đất và ở giữa vườn Eden còn trồng cây trí tuệ, mà về quả cây rất giống với trái táo chín đỏ. Khi ăn vào, con người sẽ nhận ra mọi sự khác biệt, đẹp xấu, đúng sai.

Tựu trung, cây sự sống là biểu tượng của sự sinh sôi, tươi đẹp, có hoa có quả trong cuộc đời. Từ sự vươn lên của cây, người ta thấy sự vươn lên của mình, cùng nhiều ước mơ, khát vọng khác. Theo thần thoại Hindu, thần Krishna đã từng ví đời người như một cái cây Ashvattha rễ ngoi lên cao, cành đâm xuống thấp. Song suy cho cùng, dân gian gửi gắm vào cây cũng như cây sự sống niềm mong muốn về một cuộc đời bình yên, hài hòa. Đó là nơi mọi người được nghỉ ngơi, ẩn náu và hưởng bóng mát, hạnh phúc như nhau. Như bao cây khác dung dưỡng, chở che muôn loài, cây sự sống cũng được mong là một mái nhà ấm êm và một thế giới thanh bình cả ở trên trái đất lẫn trong vũ trụ, vì chỉ một biến động nhỏ cũng ảnh hưởng tới muôn loài. Và mọi dân tộc đều có ý thức trồng cây để nhân lên sự sống, niềm vui khắp hành tinh. Họ cũng xem sự bảo vệ sinh thụ là điều tiên quyết.

Với người Thổ Nhĩ Kỳ, họ có cây Bai-Terek và cho nó được canh giữ ở trên cao bởi một chú chim đại bàng hai đầu Hamca vô cùng hung dữ, còn ở dưới gốc là một chú rắn mặt lợn, răng nanh nhe dài Erlik vô cùng dữ tợn. Chưa hết trên cành còn có thêm hai con chim cu vàng và bên hốc cây hai con chó mực ghê sợ... Với riêng người Na Uy, sinh thụ của họ là một cây thần cực lớn - với chín cành phiêu bồng chứa cả chín hành tinh và được nâng đỡ bởi ba rễ cây xù xì: một ăn vào giếng nước ngọt Urdarbrunnr trên thiên giới, một ăn vào suối nước nóng Hvergelmir dưới địa phủ và một ăn vào giếng thông thái Mimisbrunnr ở đâu đó giữa trời đất, đồ rằng nước chứa đầy tri thức, hiểu biết đến nỗi thần Odin phải hy sinh một con mắt để được uống một ngụm, nên có rất nhiều lực lượng trông coi Yggdrasil, như đại bàng Vefrfofnir, rồng Nidhoggr, bốn con hươu Durabror, Duneyrr, Dvalinn - Dainn, người khổng lồ, người băng... và cuối cùng là những con chó Garm, một giống chó sói thông minh, hiểu được tiếng người.

Theo Kinh thánh của người Ki tô, sau khi Adam và Eva bị đuổi khỏi vườn Địa Đàng, các thiên thần Cherubim đã được giao cho một thanh gươm bọc lửa để canh gác, chống kẻ lạ xâm phạm cây sự sống. Mỗi cherubim có bốn mặt gồm mặt của người, sư tử, trâu bò và chim ưng, cũng có hai đôi cánh vỗ ra gió bão, sấm chớp.

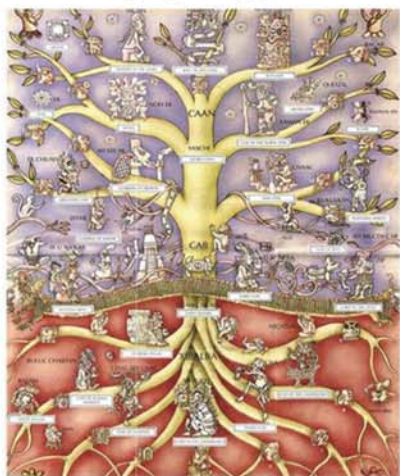
Tùy mỗi nền văn hóa, người ta tôn thờ một sinh thụ khác nhau, như ở Hy Lạp xưa



Cây thế giới Ấn Độ



Cây thế giới Trung Quốc



Cây thế giới Maya

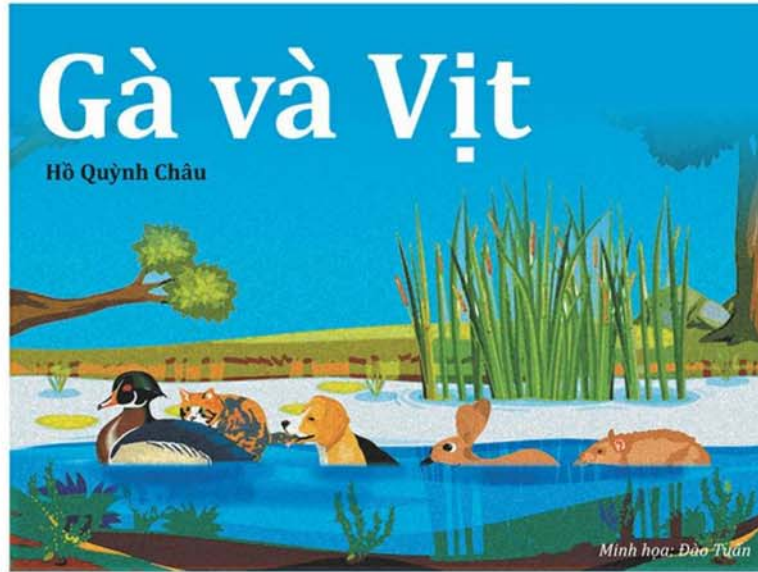
là cây sồi, tượng trưng cho sức mạnh, sự kiên cường, quả cảm hoặc cây nguyệt quế - sự chiến thắng, vinh quang, thành công, còn ở La Mã là cây ô liu hiện thân của sự vững bền, ổn định, khang thái, cũng là biểu tượng của hòa bình và an lạc; ở Ai Cập và nhiều nước Trung Đông là cây keo hay chà là với ý nghĩa về sự rắn rỏi, lắm con, ngọt ngào; ở Ấn Độ và nhiều nước châu Á là cây bồ đề mang tới tình yêu, sự vị tha và khai trí...

Lần đầu tiên, con người đã nhắc tới cây sự sống vào khoảng cách đây chín nghìn năm, song rõ nhất là trong kinh thánh của người Do Thái và Ki tô, trong đó ghi nhớ có một loài cây đã trợ giúp nhân loại cả về thể chất lẫn tinh thần. Nó xuất hiện ở ngay trang đầu của Sáng Thế Ký và trang cuối của sách Khải Huyền. Trong trang đầu Sáng Thế Ký, ghi có một sinh thụ ở giữa vườn Địa Đàng, cây ra rất nhiều trái cho sự bất tử, tuy nhiên khi người ăn quả thì tùy đức tính tốt hay xấu sẽ dẫn đến thiên đường hay tội lỗi. Trong sách Khải Huyền và sách Enoch, cây sự sống một lần nữa xuất hiện trong khu vườn sau ngày tận thế, và những ai mà giữ gìn được quần áo, thân thể sạch sẽ sẽ được tiếp cận với cây sự sống, trên đó kết 12 thứ trái, lá hoa đều mang được tính chữa khỏi bệnh tật.

Yếu mẩn sự sống, xuyên suốt tiến trình lịch sử, người xưa luôn viết, vẽ về cây sự sống, dù rằng có những thông tin, chi tiết riêng biệt song ai nấy đều thể hiện về một cái cây hoặc một số cây duy nhất trên đời, độc đáo và có một sự kết nối liên tục với nhau tầng tầng lớp lớp, tạo ra một chỉnh thể như một hình tròn, quả cầu hay dải ngân hà trong không gian mênh mông. Vì sống vạn đại nên cái cây rất già cổ, cổ thụ, cành này chụm cành kia và trên đó gắn các hàng tên, các hành tinh, các sinh vật như một phả hệ gia đình. Sự miêu tả còn có thể cặn kẽ hơn nữa cho thấy sự phong phú, tự do, linh hoạt trong cách nghĩ, sáng tạo, và đó cũng là những giải thích cho cội nguồn của sinh thụ, ví dụ như người Ai Cập nghĩ rằng sinh thụ sinh ra từ thần tiên phong là Lusaaset để bà sinh ra các thần linh khác, song người Thổ Nhĩ Kỳ lại nghĩ thần Kayra Han có trước, rồi ông trồng cây làm nhà cho nữ thần sinh sản Kubey Hatun để bà sinh ra tổ tiên loài người - Er Sogotot... Người Wapangwa Tanzania lại nghĩ thế giới được tạo ra qua một cái cây và ụ mối và vì muốn dành trái quả cho mình dẫn đến cuộc chiến tranh giữa các loài với nhau.

Như đã nói mỗi sinh thụ đều có ba nấc lá rễ, thân, ngọn hoặc ba tán thể hiện cho sự liên kết thần - nhân - địa, quá khứ, hiện tại, tương lai. Không chỉ thế trong nhiều trường hợp, một cây còn hóa thành hai đối lập, biểu thị cho hai thái cực cũ mới, trên dưới, khô ướt và hai thế giới song song cùng tồn tại song hành trong suy nghĩ của nhiều người. Vì là cây sự sống, nó dung chứa rất nhiều loài vật, có tên, không tên, thật và tưởng tượng cùng các yếu tố nước, lửa, đất đai, không khí, kim loại... và nhiều vật báu, tài bảo cho thấy một sự phi nhiêu, thuận lợi cho tất thảy muôn loài. Cũng vì đẹp đẽ, cây sự sống nhiều khi được hiểu là cây ước và cây tiền, nơi người ta ước ao mọi việc trên đời sẽ thành sự thực.

(Ảnh: Theo Cross Walk)



Trong một ngôi nhà nọ chú Gà và cô Vịt rất thân nhau vì chúng ra đời cùng một ngày. Chú Gà con trông rất xinh xắn. Đôi mắt tròn xoe như hai hạt cườm đen láy, bộ lông vàng mịn như tơ, cái mỏ bé xíu màu hồng như nụ hoa hé nở, cái mỏ như hai vò trấu lúc nào cũng kêu chiếp chiếp nghe rất vui tai.

Cô Vịt cũng đáng yêu không kém. Khuôn mặt tròn chĩnh được trang điểm bởi cái mỏ đen dẹt vàng ươm, đôi mắt ướt trong veo ngó nghiêng nhìn rất ngây thơ. Hai đường kẻ trên lưng màu nâu nổi bật giữa bộ lông vàng nhạt thật đẹp mắt. Giữa các ngón chân bé xíu được gắn với nhau bằng chiếc màng giống hệt chiếc quạt nhỏ. Bộ cánh ngắn cùn thỉnh thoảng cô lại giơ lên vẫy vẫy trông thật ngộ nghĩnh.

Đôi bạn Gà và Vịt thân nhau lắm, đi đâu cũng có nhau. Mỗi khi có gì ăn chúng đều chia sẻ. Nếu bị kẻ nào bắt nạt chúng thường bảo vệ và bênh vực lẫn nhau. Tuổi thơ của đôi bạn Gà, Vịt thật vô tư và thân thiết, ai ai cũng ngưỡng mộ tình cảm của đôi bạn nhỏ.

Thời gian dần trôi với những ngày tháng yên bình, đôi bạn cũng lớn nhanh như thổi.

Chú Gà con mỗi ngày nào bé xíu nay đã thành một chú Gà trống choai chững chạc. Cái mỏ đỏ rực như chiếc vương miện trên đầu, đôi cánh dài ra với bộ lông vàng tía óng mượt, mấy chiếc lông đuôi sặc sỡ cong vút như cầu vồng càng tôn thêm vẻ oai phong. Chú đi đến đâu mọi người đều quay lại nhìn và tấm tắc khen ngợi. Cũng chính vì lẽ đó chú không muốn làm bạn với cô Vịt nữa. Lúc thì chú nhìn cô Vịt lông vằn màu cà cưỡng, bĩu môi: "Sao cậu đi cứ lạch bà lạch bạch vậy? Lúc nào cũng phải đợi rõ là lâu", khi thì chú dài giọng: "Ồi dào! Đứng là đồ vịt bầu, giọng thì quạc quạc khó khan, nghe rõ chán". Chưa hết, có lúc đang đi cùng cô Vịt, bỗng chú bay lên cây rồi thách đố Vịt thì ai bay lên cành cây cao hơn, thì ai gáy to và vang hơn...

Cô Vịt rất buồn. Không phải buồn vì không có

được phong độ như chú Gà, cũng không phải vì không biết bay xa và nhảy cao hơn chú, mà cô buồn vì tình bạn ngày càng xa cách.

Chú Gà trống ngày càng kiêu ngạo, hay đi tìm những cô gà mái mới lớn xinh xắn, bà ai cũng tán tỉnh lãng nhãng. Còn cô Vịt mỗi khi thấy lòng trống trải thường ra bờ ao bơi lội cho khuây khỏa, làm bạn với mặt nước.

Vào một ngày đầu hạ, xóm Đầm làng bên tổ chức ca nhạc. Bác Ênh Ương phồng mang cầm loa thông báo mời tất cả bạn bè gần xa đến dự. Vậy là Chó, Mèo, Chuột, Thỏ... trong rừng xa, làng gần rủ nhau sang xóm Đầm xem ca nhạc từ sớm. Gà trống và Vịt cũng có mặt. Chú Gà Trống hôm nay oai lẫm, khệnh khạng bước đi đầu đoàn, thỉnh thoảng lại rung rinh cái mỏ đỏ rực rồi nhảy lên đống rơm bên đường gáy ồ... ồ... ồ... Chú ríu rít nói chuyện với Thỏ và Mèo mà xem như không có cô Vịt bên cạnh. Cô Vịt buồn bã lầm lũi chậm rãi từng bước đi sau cùng.

Cả đoàn đến nơi liền được bác Nhái Béo, chị Tôm và anh Cua ra đón tiếp niềm nở. Ai cũng nể Gà Trống vì chú nhanh nhẹn lại đẹp mã. Trong buổi ca nhạc có phần giao lưu của khách mời. Gà Trống xung phong hát. Chú bước lên sân khấu, vươn cao cổ cất giọng ngân vang khiến muôn loài nể phục. Mấy à Cáo Cáo, Chấu Chấu đứng cuối sân giương bộ cánh mỏng tang vẫy vẫy Gà Trống. Cô Gà Cuống, anh Giọng Vó vuốt râu gật gù hài lòng. Bác Lươn cong người quẩy đuôi về thích thú. Bác Trai Trai xoè hai cái vó như bàn tay vỗ vào nhau cổ vũ nhiệt tình làm cả xóm Đầm náo nhiệt...

Ban tổ chức tổ long ngưỡng mộ còn tặng quà cho Gà Trống khiến chú càng vinh vào. Lúc đi qua trước mặt cô Vịt, Gà Trống "xi" một tiếng về giễu cợt mà không hề biết thái độ đó làm cô Vịt tủi thân quay mặt đi lén lau nước mắt.

Khi chương trình văn nghệ vừa kết thúc thì mây đen kéo đến. Những đám mây xám xịt mở màn cho mùa hạ thật kinh khủng. Gió thổi ồ ồ, giật

mạnh từng hồi. Chẳng mấy chốc mưa rào xối xả trút xuống sầm sập, nước chảy ào ào trắng xóa cả đất trời.

Tất cả đoàn vội vàng vào một gốc cây gần đó để trú. Gà Trống chen ngay vào giữa, nói oang oang:

- Bộ lông của tớ đẹp mới cần trú, còn cậu Vịt lông vằn vện thì cần gì. Thế là chúng tranh nhau đứng dưới cây mặc cho cô Vịt rét run.

Thỏ và Mèo định đứng dịch vào cho Vịt trú cùng nhưng Gà Trống bĩu môi:

- Các cậu thích chơi với loại xấu xí đó à?

Vừa nói Gà Trống vừa cố tình đẩy Thỏ và Mèo ra để cô Vịt không còn chỗ, đành phải đứng hẳn ra ngoài. Tuy nước không thể làm ướt bộ lông trơn của cô Vịt nhưng mưa hắt mạnh vào mắt mũi khiến cô hắt hơi liên tục. Vậy mà Gà Trống vẫn thản nhiên như không có chuyện gì xảy ra.

Đợi mãi thì cơn mưa cũng tạnh. Lúc đó cả đoàn lục tục ra về. Vì mưa quá lâu nên nước lên rất to, muốn về được phải bơi qua đoạn suối đáng cao này. Cả nhóm nhìn nhau lo lắng, vì lúc này trời đã chập chạng tối. Nếu một mình Vịt thì thật đơn giản, cô chỉ cần bơi loảng cái là đến bờ bên kia. Nhưng với bản chất thương người, nên Vịt không nỡ bỏ các bạn mà về trước. Vịt định công từng bạn sang nhưng vì sợ muộn nên đã nghĩ ra một kế: Cô cho Mèo ngồi trên lưng mình, sau đó bảo Chó ngậm đuôi Mèo, Thỏ ngậm đuôi Chó, Chuột ngậm đuôi Thỏ rồi diu nhau qua dòng suối chảy xiết...

Gà Trống định bay sang nhưng lại sợ, vì biết mình không thể bay đến bờ bên kia. Khi này cô Vịt bảo Gà Trống ngồi lên lưng để cô công nhưng chú tỏ ra bất cần, bầy giờ cứ lúng ta lúng túng như "Gà mắc tóc". Cuối cùng chú cũng liều bay sang. Nhưng chưa được một phần ba suối Gà Trống đã rơi tùm xuống nước. Chú vùng vẫy rướn được vài mét thì kiệt sức nên bị dòng nước cuốn đi. Người chú chìm dần, lúc đầu hờ cái lưng, sau chỉ còn mỗi cái cổ. Trong lúc lâm nguy "ngàn cân treo sợi tóc", nhanh như cắt, cô Vịt bơi ra chỗ Gà Trống. Người cô nhẹ nhàng, đôi chân như mái chèo máy thật nhanh nhẹn và điêu luyện. Chú Gà Trống quên cả xấu hổ, như người "chết đuối vớ được cọc" ôm chặt lấy lưng Vịt rồi ngất xỉu. Lúc này cô Vịt đã rất mệt nhưng cố vẫn cố gắng dùng chút sức lực ít ỏi của mình để đưa Gà vào bờ. Khi Gà tỉnh lại, nó nhìn cô Vịt và ngượng ngập rồi lí nhí:

- Tớ xin lỗi bạn vì lâu nay tớ coi thường bạn...

Vịt vẫn bình thản:

- Có gì đâu, mỗi loài đều có thế mạnh khác nhau mà. Đã là bạn bè thì phải giúp nhau khi hoạn nạn.

Lúc này cả Chó, Mèo, Thỏ, Chuột đều reo to:

- Vịt Bầu tuyệt vời quá! Vịt Bầu thật tuyệt vời!...

Gà trống ngập ngừng một lát, rồi cũng bật cười reo to:

- Vịt Bầu thật giỏi và tốt bụng! Minh cảm ơn bạn nhiều nhé!

Cô Vịt lúc này mới nhỏ nhẹ:

- Chúng mình sẽ mãi mãi là bạn như trước kia nhé!

Gà Trống hơi xấu hổ nhưng vừa gật đầu vừa lấy món quà đeo ở cổ xuống tặng Vịt rồi vỗ cánh gáy vang như một lời hứa sẽ thân nhau mãi mãi.

Trương Quang Thử

Cây cỏ quanh ta

Cây bèo Tày tài quá
Vừa nở hoa vừa bơi
Cây Sủ, Vết xanh tươi
Đầm mình ngân sóng mặt

Chang bốn mùa gió nồm
Cỏ Lông Chông xoay tròn
Ở kia những mầm non
Cây Bồng sinh từ lá

Hoa hóa thành chùm củ
Là cây Lạc trên đồng
Bạn biết không - cây Thông
Hạt bay đi gieo giống

Ở cây hoa Nắp Ấm
Dùng nắp đây bắt mối
Cây Cô Mây như người
Niu áo quần giữ lại...

Cây cỏ bao nhiêu loại
Đều có thể giới riêng
Biết ẩn và tự nhiên
Sống quanh ta hòa quyện.



Đặng Toán Nhà của mặt trời

Mặt trời mờ cửa sông
Ra khỏi nhà biển xanh
Phơi từng chùm nắng sớm
Trên sân nước long lanh...

Gió tung từng mớ gọi
Mây rù cùng rong chơi.
Nhưng mặt trời còn bận
Rải nắng vàng muôn nơi...

Bây giờ trưa tròn bóng
Mới được phút nghỉ ngơi
Mặt trời cùng mây gió
Chơi trốn tìm thật vui...

Cuối ngày mây về núi
Gió chẳng cùng dạo chơi
Mặt trời quay xuống biển
Mở sống vào nhà thôi!

Hôm nay là buổi biểu diễn đầu tiên của Cầu Vồng. Là người bạn thân thiết nhất, đáng lẽ ra Tia Sét phải có mặt từ rất sớm nhưng vì trên đường đụng phải Lốc Xoáy nên Tia Sét đã bị trễ giờ. Tia Sét cố gắng chạy thật nhanh đến sân khấu. Và từ từ xa Tia Sét đã nhìn thấy màn biểu diễn siêu đỉnh của Cầu Vồng.

Cầu Vồng đứng ở sân khấu, tay cậu ấy xoay xoay nhịp nhàng và lòng bàn tay bắt ngờ phóng ra 7 luồng ánh sáng (đỏ, vàng, cam, lục, lam, chàm, tím), tạo thành hình cây cầu cong cong rất đẹp. Ở phía dưới, những khán giả loài người đồng loạt ngược lên xem màn biểu diễn với vẻ mặt vô cùng thích thú. Họ chỉ cho nhau thấy Cầu Vồng, họ gọi thêm người đến xem, họ cười toe và họ tạo đủ kiểu dáng để chụp hình.

Cô Mây khen Cầu Vồng giỏi, mới lần đầu tiên mà đã tạo được luồng sáng đều và tươi roi rói. Cầu Vồng hạnh phúc run run bàn tay khiến luồng ánh sáng nhấp nhua nhấp nháy trông càng huyền diệu.

"Mình cũng sẽ đứng ở vị trí đó và khán giả cũng sẽ yêu thương mình như vậy." - Tia Sét nghĩ đến buổi biểu diễn ngày mai của cậu ấy rồi hào hứng nhảy chân sáo tới bên cạnh Cầu Vồng.

Bỗng ở phía dưới truyền lên tiếng xôn xao. Các khán giả loài người chỉ chỉ trỏ trỏ Tia Sét rồi kéo nhau chạy vội vào nhà, phút chốc đã chẳng còn một ai. Tia Sét bối rối nhìn cô Mây. Cô Mây vỗ vai Tia Sét, dịu dàng bảo:

"Loài người vốn sợ sấm, sét từ thuở xưa. Họ cứ nghe thấy tiếng sấm và trông thấy tia sét là ngay lập tức chạy đi tìm chỗ trú ẩn."

Tia Sét tròn xoe mắt hỏi:

"Tại sao lại như thế ạ?"

Cô Mây thở dài:

"Tại vì trong dòng họ nhà Sét có mấy anh chị rất hư, thường hay bày trò nghịch ngợm rất tai quái như đốt cháy cây, làm chập cột điện, phóng điện bừa bãi..."

Tia Sét rơm rớm nước mắt:

"Vây... chắc... loài người ghét cháu lắm!"

Cầu Vồng nắm tay Tia Sét, an ủi:

"Không phải đâu bạn yêu à! Cậu đâu có làm chuyện xấu. Làm sao mọi người ghét cháu được!"

"Không. Tôi chắc chắn là họ ghét tôi. Nếu không thì họ đã chẳng bỏ vào nhà!"

"Tôi sẽ bảo mẹ hủy buổi biểu diễn ngày mai Cầu Vồng ạ! Tôi không thể biểu diễn khi chẳng có một khán giả nào!"

"Sao lại không? Cậu có tớ, cô bác Gió, cô Mây và cả bố mẹ cậu nữa kia mà."

Mặc cho Cầu Vồng hết lời động viên, Tia Sét vẫn buồn bã lắc đầu.

Tối đến, Tia Sét đem chuyện xảy ra ban sáng kể với bố mẹ. Bố Tia Sét xoa đầu cậu ấy rồi bảo:

"Con yêu! Ngày mai con hãy cứ hoàn thành thật tốt buổi biểu diễn. Ngay sau đó con sẽ thấy được việc chúng ta làm có ý nghĩa như thế nào."

Đầu Tia Sét tràn đầy thắc mắc nhưng vì bố cậu ấy chẳng bao giờ nói dối nên cậu ấy quyết định tin lời bố. Ôm nôi hời hợt, cậu chìm vào giấc ngủ thật sâu.

Sáng hôm sau mẹ chuẩn bị cho Tia Sét một bộ đồ màu xanh thiên thanh rất đẹp. Cậu ấy mặc đồ, chỉnh tóc, chỉnh tai sau đó cùng bố mẹ lên chuyến tàu Mây cực kì êm ái. Vào một cái tàu đã đến khu biểu diễn. Cô Mây, bác Gió và bạn Cầu Vồng đã chờ sẵn ở đó rồi.

Tia sét bước lên sân khấu với vẻ bồn chồn, lo lắng. Thấy vậy mọi người liền trấn an:



Minh họa: Long Vũ (14 tuổi)

Truyện ngắn. Hồ Diệp

"Tia Sét cố lên! Tia Sét cố lên!"

Bác Gió rít lên những tiếng "vù vù", thổi mây bay cuốn cuốn. Ánh đèn trời chuyển dần sang màu xám xịt và Tia Sét chính thức bắt đầu buổi biểu diễn. Đôi tay nhanh nhẹn của Tia Sét phóng ra một tia sáng mảnh và sắc. Nền trời u tối bỗng lóe sáng rồi lại nhanh chóng tối thui. Tiếp theo Tia Sét phóng thêm một tia sáng hình dích dắc vô cùng độc đáo. Cầu Vồng vỗ tay bồm bộp. Tia Sét hé mắt nhìn xuống phía dưới và nhìn thấy cảnh tượng ngày hôm qua. Con người vội vã lẫn trốn, cây cối run rẩy lá cành. Một ông cụ tóc trắng như cước phản nản:

"Mới sáng ngày ra đã chớp chớp, lóe lóe. Chán thế không biết!"

Một em nhỏ co rúm, nép vào lòng mẹ, thì thầm:

"Mẹ ơi sấm sét xấu lắm! Sấm sét làm con sợ!"

Nghe đến đây Tia Sét oà khóc, tia sáng cũng vì thế mà tắt ngóm.

Bố Tia Sét ầu ầu nhìn cậu ấy, bảo:

"Nào con yêu! Con hãy nín đi! Sau đó hãy nhìn theo hướng bố chỉ nhé!"

Tia Sét lấy tay lau hai hàng nước mắt rồi nhìn theo tay bố.

"Con có thấy người đàn ông đang đi về phía cậu bé kia không? Đáng lẽ ra hôm nay người đàn ông sẽ ra ngoài câu cá với bạn nhưng nhờ có tia sáng của con nên anh ta quyết định hủy buổi câu cá để ở nhà với cậu con trai. Con xem, cậu bé ấy vui biết bao nhiêu!"

Tia Sét gật đầu lia lịa.

"Còn phía này có một đôi bạn đang giận nhau lắm. Người bạn trai đã bỏ đi nhưng khi nhìn thấy tia sáng của con, anh ấy đã quay lại và ôm lấy người bạn gái đang sợ hãi kia. Và thế là mọi giận hờn tan biến."

Mẹ Tia Sét dịu dàng bảo:

"Màn biểu diễn của con đã giúp họ xích lại gần nhau và yêu thương nhau nhiều hơn đấy!"

"Tia Sét giỏi quá!" - Cầu Vồng, cô Mây, bác Gió đồng thanh.

Tia Sét lúc này mới nhận ra việc họ nhà Sét làm thật ý nghĩa biết bao. Cậu chạy xuống ôm chặt lấy mọi người và cảm thấy vô cùng hạnh phúc khi được làm một Tia Sét.

Những ngày hè thơ dại

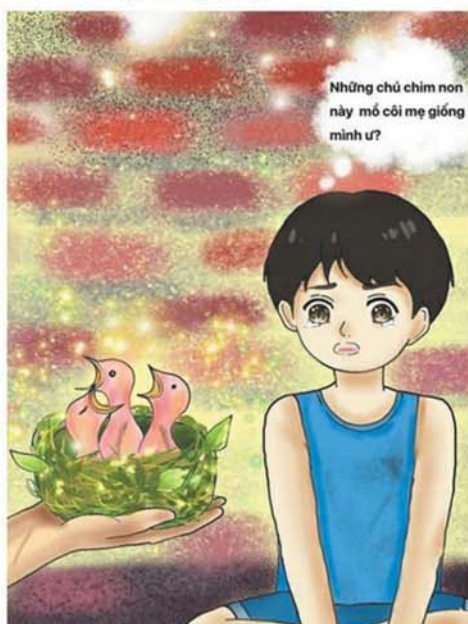
Trần Giáp

Mùa hè năm ấy nó tròn tám tuổi, mẹ nó vừa mất vì một tai nạn lao động trong nhà máy. Thấy nó buồn bã, gần gũi cả ngày, bố gửi nó về quê ngoại dưới Xuân Hòa – Vĩnh Phúc chơi với các cậu các dì ít hôm.

Tên nó là Giang. Ở dưới quê khoảng chục ngày thì Giang nhớ nhà nằng nặc đòi bà đưa về Thái Nguyên. “Đợi đến Chủ nhật này rồi bà khắc bảo các cậu mày đưa về, ngày thường các cậu mày còn phải đi làm chứ”. Bà ngoại vừa nhai trầu vừa gắt.

Nó nhớ bố, nhớ các chị nên tìm đủ mọi cách, từ khóc lóc cho đến giả vờ nhịn ăn để gây áp lực với bà. Nó tuyên bố: “Mai cháu tự đi bộ về nhà”. “Mày giỏi thì, giỏi thì cứ đi đi, ra đường nó bắt cóc cho hết giống...”. Bà ngoại lăm bằm rồi hơi hoai cập chiếc nón đi ra ngoài cổng.

Chiều tối, nó ngồi thu lu ở góc sân, mặt buồn rười rượi tính xem còn cách nào để bắt bà đưa về nhà không thì bà bảo: “Vào ăn cơm đi, mai bà bảo cậu Mỹ mày đeo về Thái Nguyên”. Nó nhảy cẫng lên sung sướng.



Minh họa: Minh Thư (15 tuổi)

Cậu Mỹ người cao dong dong, tay phải cậu hơi thông xuống và bàn tay ấy thiếu mất hai ngón. Bà ngoại bảo: “Cậu mày là bộ đội đặc công, là thương binh đấy”.

Sáng hôm sau cậu Mỹ đạp cái xe Thống nhất, mặc bộ quần áo bộ đội cũ rách đến nhà bà ngoại để đưa nó về nhà, nó mừng rỡ hớn hớn nhảy tót lên gác ba ga, quên cả chào mấy thằng em con nhà các cậu các dì.

Đường về nhà từ Xuân Hòa lên Thái Nguyên xa lắm! Những lúc thấy nó im im, thấy vòng tay

ôm lưng của nó lỏng ra, cậu sợ nó ngủ gật nên lại gọi chuyện hoặc chỉ cho nó xem cảnh vật trên đường để nó tỉnh táo: “Đây là dãy núi hình dáng giống con Thần Lân sừng sừng dưới ánh nắng hè. Kia là những cái cái lỗ cốt màu xám mốc với những lỗ châu mai hình vuông như con mắt trở ra thò lỗ nhòm xuống đường đất đỏ...”. Cậu gò lưng đạp trên một đoạn dốc dài như vô tận: “Dốc Dây Điều đấy!”. “Sao lại gọi là Dốc Dây Điều hả cậu?”. “Vì dốc dài mười bảy cây số và lên tà tà như đoạn dây điều đang hứng gió vút lên...”. Đường về nhà mãi miết cọt kẹt theo tiếng xích xe đạp cũ, theo những gập ghềnh xóc nảy của lớp xe đạp cũ quần dây cao su và rừ rừ những lời cậu kể. Nó thì lúc tỉnh như sáo, lúc gà gật dựa vào lưng áo ướt đầm mồ hôi của cậu...

Rồi cũng về đến nhà. Bố đang lúi húi ngoài giếng trước cửa nhà thấy tiếng xe đạp dừng trước cổng nhòm ra mừng rỡ kêu to: “Thằng Mỹ”.

Nó chạy tọt vào trong nhà thấy hai chị nó đang nhòm ra cửa, mặt tái tái ngơ ngác. Nó ngạc nhiên hỏi: “Ơ, hai chị làm sao thế?”. “Suýt, tại bố vừa hét ‘thằng Mỹ’, bọn chị cứ tưởng là ‘thằng Mỹ’ hóa ra là cậu Mỹ nhà mình”. “Ha ha!”. Nó phá lên cười khoái trá.

Cậu Mỹ ở lại nhà nó chơi mấy ngày. Hôm sau cậu dẫn nó ra vườn chặt đoạn tre để làm cho nó một chiếc nôi. Nó thích thú ngồi chồm hổm bên cạnh háo hức chờ. Cánh nó làm bằng cật tre già chuốt lá chuối khô bóng nhẫy. Cậu vót mấy mũi tên, chẻ phía đuôi mũi tên rồi kẹp ngang vào đó một mẫu tre ngắn: “Đây là cánh để lái mũi tên”, cậu giải thích. Nó hồi hộp và có một thoáng lo lắng lướt qua trong đầu, khi thấy cậu miết miết ngón tay vào đầu mũi tên nhọn hoắt.

Cậu đưa nó ra quả đồi sau nhà nơi có rặng tre lác đác tiếng chim kêu, giương chiếc nôi lên, cậu nheo mắt ngắm vào một con chim đang lách rích gần đó. “Tạch” mũi tên bật khỏi cánh nó. Loạt soạt trên đám cành lá rậm rạp một con chim rơi xuống. Nó reo lên: “Trúng rồi hả cậu?”. Cậu không trả lời, cậu đang tìm gì đó thì phải, mắt cậu cứ nhìn chăm chăm vào chỗ con chim vừa bị trúng tên...

- Cậu cho cháu thử, cháu muốn bắn thử!
Nó háo hức giằng lấy cái nôi từ tay cậu, vòng ra phía bụi cây gần đường, mắt nó nghech lên tìm mục tiêu. Chợt nó giật bắn người vì một giọng nói oang oang: “À, thằng này chơi nó, chơi vũ khí nguy hiểm nhé”. Nó nhìn lên: Ồi, ông Dân!

Ông Dân làm xã đội trưởng, bố nó bảo thế, còn xã đội trưởng là gì thì nó không biết. Mặt ông sần sùi đen sì, bước chân ông đi cứ huỳnh huých, bọn trẻ con trong xóm rất sợ ông vì các bà mẹ thường hay lôi ông ra dọa mỗi khi chúng không nghe lời. Ông lại còn có cả súng, và sợ hơn nữa là có lần ông còn bắn “đoàng đoàng” ngay sau đôi cô tranh nhà nó. Hồi đó mẹ nó còn sống, nửa đêm nghe có tiếng hô kẻ trộm, bố nó vớ thanh gỗ mở cửa lao ra khỏi nhà theo đám người đuổi trộm, rồi có tiếng nổ vang lên, mẹ nó lú lười hét lên: “Ồi làng xóm ơi, trộm nó bắn ông nhà tôi rồi”(!). Mấy chị em nó ôm chặt lấy nhau sợ hãi. Một lúc sau bố nó về kể: “Ông Dân đuổi kẻ trộm, kẻ trộm chạy thế là ông nổ súng bắn chỉ thiên...”. Nó không biết bắn chỉ thiên là gì nhưng từ đó nó càng sợ ông Dân hơn.

Và giờ thì ông Dân đang đứng trước mặt nó, giọng ông oang oang đe dọa:

- Ai cho chơi cái trò nguy hiểm này hả? Đưa ngay cho ông!

Nó hoảng sợ người cứ đơ ra. Ông giật cái nó khỏi tay nó vừa đi vừa bẻ răng rắc rồi vùng tay ném xuống cái ao cạnh đó. Nó hoảng hốt gọi: “Cậu ơi, cậu ơi!”. Nó hi vọng cậu sẽ chạy ra giật lại cây nôi của nó trên tay ông Dân, thậm chí nếu cần cậu nó sẽ giở võ đặc công ra đánh nhau với ông ấy nữa. Nhưng không. Cậu nó đi từ trong nhà ra, bố nó cũng đi từ trong nhà ra nhưng cả hai chỉ nhìn theo ông Dân rồi nhìn nó im lặng...

Thật khó hiểu! Khó hiểu quá những người lớn này. Nó òa lên tức tưởi. Cái nó, những mũi tên và cả một buổi chiều háo hức ngồi nhìn bàn tay cọt cọt của cậu tí mẩn chau chuốt...

Nó cứ đứng mãi ở cổng mắt nhìn chết trân về cái ao phía bên kia đường, nơi chiếc nôi vừa bị ông Dân ném xuống.

- Giang ơi vào đây cậu bảo này! Nó ngẩng lên, cậu Mỹ đứng bên cạnh nó từ lúc nào không biết.

- Cháu ghét cậu, sao cậu để cho ông Dân lấy nôi của cháu? Sao cậu không đánh nhau với ông ấy? Thế mà bà bảo cậu là bộ đội đặc công. Nó ầm ừ nói một thời một hồi, nước mắt nó lại chảy, nó tiếc lắm, cái nôi còn chưa được bắn thử phát nào.

- Ừ, được rồi, nín đi vào đây cậu cho xem cái này. Cậu đỡ dành rồi kéo tay nó, miễn cưỡng nó lúi thủi đi theo vào nhà rồi nằm vật

ra giường giận dỗi.

- Châu có biết vì sao cậu không lấy lại cái nôi cho cháu không? Cậu hỏi, bàn tay xoa nhẹ vào lưng nó.

- Cậu sợ ông Dân chứ gì! Mà hôm nay ông ấy có mang súng đầu cơ chứ. Nó ám ức trả lời và vẫn nằm úp mặt xuống giường. Cậu không nói gì mà đứng dậy đi ra góc nhà rồi quay lại bên cạnh nó.

- Không phải như vậy đâu, ngồi dậy cậu cho xem cái này.

Nó vẫn nằm im, hé mắt qua cánh tay che mặt để nhìn. Trên đôi bàn tay thiếu hai ngón của cậu là cái tổ chim kết bằng cỏ khô. Nó ngồi bật dậy nhòm vào: Mấy con chim non đó hôn trần trụi đang run rẩy trong tổ, ngửa cổ há cái họng to đòi mẹ. Nó chợt rùng mình: Những con chim non, những con chim mồ côi mẹ giống như nó.

- Cậu... Nó lấp bắp: "Lúc này cậu bắt chết chim mẹ rồi phải không?". Cậu im lặng nhìn vào mấy con chim non rồi nhìn vào mắt nó:

- Giang à, lúc cậu làm nó cho cháu, cậu không nghĩ đến chuyện này, cậu chỉ muốn làm đồ chơi cho cháu vui thôi, lúc giường nó lên cũng vậy, cậu không kịp nghĩ rằng đó là con chim mẹ đang đi kiếm mồi về cho những con chim vừa nở... Giọng cậu chợt lắng xuống: "Người lớn cũng có lúc sai cháu à".

- Những con chim này, chúng sẽ sống chứ cậu? Nó hỏi mắt nhìn chăm chú, tay nó đỡ rất nhẹ nhàng tổ chim từ tay cậu.

- Nó sẽ sống, nhưng chúng ta phải chăm sóc chúng thay cho chim mẹ.

Cậu đặt cả hai bàn tay lên vai nó giọng trầm xuống:

- Giang này, mai cậu về dưới quê rồi, cháu chăm sóc nó, bắt cào cào cháu cho nó ăn nhé?

- Vâng, cháu sẽ chăm nó! Nó áp sát cái tổ vào người như muốn truyền hết những yêu thương, hơi ấm sang những con chim non đang run rẩy.

Và lạ quá, giờ đây trong đầu nó không thấy tiếc cái nôi nữa, cũng không giận cậu Mỹ, không tức ông Dân mặt đen, thậm chí nó còn nghĩ: Giá mà ông Dân tịch thu cái nôi cháu chưa bắt chết con chim mẹ thì tốt biết bao!

Một tuần đã trôi qua.

Buổi sáng hôm ấy bố đi làm ca đêm về, mệt mỏi và kiệt sức, như thường lệ bố dặn mấy chị em không được nói to để cho bố ngủ, rồi bố

nặng nề đặt lưng xuống chiếc giường gỗ cũ.

Cái tổ chim hôm nay đặt chênh vênh trên một góc bàn, những tiếng kêu chiêm chiếp đòi ăn, những cặp cánh chim đang kín dần lông vũ chen chúc cựa quậy. Chim non đang lớn, cái tổ đã trở nên chật chội. Mấy con chim con nhảy lên đứng trên thành tổ, cái tổ chim động đậy, xê dịch, nghiêng dần ra mép bàn...

Rồi tổ chim rơi xuống đất!

Thằng Giang cầm cái bao diêm cũ bên trong đựng cào cào châu chấu vừa bắt đi vào nhà, không nhìn thấy cái tổ chim trên mặt bàn, nó cúi xuống: Những con chim nằm thoi thóp trên nền nhà đất. Nó thàng thốt hét lên: "Chị ơi, chim chết rồi!". Chị nó chạy vào: "Suyt. Khê cho bố ngủ!". Nó cuống quýt, tay run run nhặt những con chim nằm im dưới đất bỏ vào tờ rơm gào lên: "Chị ơi chim chết rồi!". Chị sợ hãi lấy tay bịt mắt nó, mắt nhìn về phía góc giường nơi bố ngủ...

Bố dậy rồi! Bước chân bố đi chung chiêng một mồi tới chỗ chị em nó. Mắt bố đỏ ngầu lơ mơ vì thiếu ngủ. Ánh lửa lò gang đã rọi vào mắt bố nó suốt một đêm làm việc. Không nói câu nào, bố nó vợ lấy tổ chim trên bàn ném thẳng ra ngoài vườn. "Bố ơi, bố!". Nó gào lên thất thanh, cổ họng nghẹn lại. Bố nặng nề lê những bước chân liêu xiêu kiệt sức về phía chiếc giường gỗ cũ kỹ rồi đổ vật mình xuống.

Nó ngộp thở, chết lặng. Nó không khóc, không gào lên được nữa. Nó chạy ra chỗ tổ chim vừa bị ném xuống. Những con chim không động đậy, chim non đã chết. Một tuần xoắn xuýt bốn mồi, một tuần ngóng chờ chim lớn, một tuần giải nắng phơi đầu trần trên đôi cò tranh bắt cào cào châu chấu... Giờ, những con chim non trong mắt nó không đơn thuần chỉ là những con chim, đó là những đứa em bé bỏng yếu ớt mà nó chăm chút từng ngày. Là cả thế giới của nó trong những ngày hè này... Bố ơi, sao lại thế?

Nó đào một cái hố nhỏ đặt những con chim vào đó rồi lấp đất lên, hái những bông hoa dứa sáu cánh màu tím nhạt, xâu lại bằng những nhành cỏ dại. Thút thít khóc, nó đặt chùm hoa lên mộ chim non.

Ngày ấy Bố làm việc ở Công ty Gang Thép Thái Nguyên. Lửa lò luyện gang nghìn độ rừng rực chói chang xuyên qua lớp quần áo bảo hộ bằng vải bạt. Mồ hôi chưa kịp thoát ra khỏi lỗ chân lông đã bốc hơi khô khốc. Những ca đêm ấy khiến cho bố mỗi buổi sáng đạp xe về đến nhà thì muốn kiệt sức...

Bố cần một giấc ngủ sâu để buổi chiều khi thức dậy tỉnh táo, để yêu thương đàn con thơ dại được nhiều hơn.

Chiều hôm sau bố dậy muộn. Đến bên cạnh nó đang ngồi bên ụ đất nhỏ, bố nhẹ nhàng xếp lại những cánh hoa dứa màu tím trên mộ chim non. Khẽ ôm nó vào lòng, bố nói: "Bố xin lỗi! Vào ăn cơm nhé con trai!"

Ấu thơ luôn đan xen những êm đềm và dữ dội.

Ấu thơ găm lại trong đầu những câu hỏi mà chỉ khi thành người lớn câu trả lời mới có*

Đoàn Gia Hân

Múa sạp

Sòn sòn sòn đồ sòn
Nhịp nhàng chân bước đều
Đưa tay bạn mình đây
Lộn cầu vòng trên mây.

Sòn sòn sòn đồ sòn
Người lớn cùng trẻ con
Nhảy trên thân tre tròn
Mỗi cười hồng như son.

Sòn sòn sòn đồ sòn
Bạn ơi hãy nắm tay
Ta kết tình thân ái
Bốn phương trời về đây.

Sòn sòn sòn đồ sòn
Trò chơi tình đồng đội
Đi đâu mà phải vội
Ghé bàn mình cùng chơi.

Sòn sòn sòn đồ sòn
Rộn vang tiếng cười giòn
Lon ton bước nhảy trẻ con
Tuổi thơ là những vòng tròn vui tươi.



Nguyễn Minh Trọng

Gom nắng

Mặt trời vừa gõ cửa
Thoản thoắt đôi bàn chân
Thăm lá bàng gọi công
Bé trái đều vàng sân

lá cười khoe màu thắm
gói những tia nắng trời
đợi lá khô bé cất
dành khi mùa giá băng

lá uơm đầy nắng ấm
bé làm đệm thơm êm
trái tặng bà, tặng mẹ
chút nắng hồng khi đêm.

Bảo tồn, phát huy giá trị trang phục truyền thống các dân tộc

Việt Anh

Từ thời nguyên thủy xa xưa nhất, trang phục đã ra đời trước hết là để bảo vệ cơ thể con người chống lại các tác động có hại của ngoại cảnh: khí hậu, côn trùng... Qua quá trình tồn tại từ thời nguyên thủy cho đến thời đại ngày nay, trang phục không chỉ phụ thuộc vào môi trường sống, giới tính, lứa tuổi, nghề nghiệp, thiết chế xã hội, quan niệm về thẩm mỹ tâm lý... của các tộc người mà còn lệ thuộc vào nhiều yếu tố khác nữa, như nguyên liệu, kỹ thuật chế tác... Trải qua thời gian, những yếu tố đó đã trở thành cái riêng của từng tộc người và mang dấu ấn truyền thống được duy trì rất lâu đời.

Việt Nam chúng ta có trên 50 dân tộc, hầu như dân tộc nào cũng đều có những bộ trang phục cổ truyền rất giàu bản sắc tộc người, thể hiện ở kiểu cách cắt may, ở hình dạng, ở màu sắc và hoa văn trang trí trên trang phục. Trang phục truyền thống của các dân tộc thiểu số đã trở thành thành tố quan trọng của văn hóa vật chất chứa đựng thông tin về văn hóa tộc người, ở bất cứ giai đoạn nào của lịch sử đều đảm nhiệm vai trò lịch sử lớn lao, đó là những yếu tố nhằm biểu hiện sức sống và bản sắc của một dân tộc vượt qua mọi thăng trầm trong lịch sử, đóng góp vào quá trình hình thành và phát triển của cư dân của các dân tộc thiểu số.

Tỉnh Thái Nguyên có 8 dân tộc Kinh, Tày, Nùng, Sán Dìu, Sán Chay, Dao, Mông và Hoa. Mỗi dân tộc sinh sống trên địa bàn có cách trang trí, sử dụng trang phục theo những đặc điểm văn hóa riêng. Chẳng hạn người Tày với màu chàm đặc trưng. Người Nùng Phan Slinh có những đường chỉ nổi màu vàng, xanh nổi chui được thêu sặc sỡ phần cổ và vạt áo. Trang phục của người Nùng Chảo được thêu với phần chỉ chìm trên nền chàm. Trang phục Dao (Dao Đỏ, Dao Quần Chẹt và Dao Lô Gang) đều có điểm chung là sử dụng màu sắc rực rỡ, với các màu chủ đạo khác nhau như: hồng, đỏ, cam. Trang phục của người Mông được thiết kế cầu kỳ với phần yếm quần và khăn vấn thêu tỉ mỉ. Những trang phục truyền thống của các dân tộc đã cùng hòa quyện tạo nên bức tranh nghệ thuật trang phục cổ sắc thái riêng của Thái Nguyên.

Việt Nam nói chung và Thái Nguyên nói riêng đang phát triển mạnh mẽ theo con đường công nghiệp hóa hiện đại nên đã ảnh hưởng đến đời sống văn hóa tinh thần, ảnh hưởng về lối sống của các tộc người. Là một thành tố của văn hóa dân tộc, trang phục truyền thống của các dân tộc cũng đang lâm vào tình trạng nói trên. Những bộ trang phục truyền thống không tránh khỏi việc biến đổi và mai một, đây là một điều hết sức đáng tiếc.

Đang dần bị mai một

Hiện nay, dưới tác động của nền kinh tế thị trường, trong các bản làng của các dân tộc thiểu số tại tỉnh Thái Nguyên đã xuất hiện nhiều loại vải, quần áo công nghiệp may sẵn vừa rẻ lại tiện ích để



Làng nhà sàn Dân tộc sinh thái Thái Hải là nơi bảo tồn văn hóa truyền thống dân tộc Tày trong đó có trang phục truyền thống

sử dụng, vì thế những bộ trang phục truyền thống đang có sự mai một dần. Hầu hết chị em phụ nữ các dân tộc đã không còn biết dệt vải, biết thêu thùa may vá. Trong cách mặc trang phục cũng có nhiều thay đổi, chúng ta chỉ còn thấy những bộ trang phục truyền thống trong những dịp cưới xin, lễ cấp sắc hay đám tang. Ngày thường họ mặc quần áo giống người Kinh, nhất là nam giới thanh niên và trẻ nhỏ.

Sự thay đổi thể hiện rõ nhất là về nguyên liệu để làm ra trang phục. Trước đây họ thường dùng chỉ se từ sợi bông rồi lấy các loại lá cây trong rừng nhuộm thành các màu để thêu hoa văn, nay họ đã dùng chỉ thêu công nghiệp. Phần nhiều phụ nữ các dân tộc bây giờ thường mua vải công nghiệp bán sẵn ở chợ về cắt may trang phục, cách cắt may trang phục xưa trên cơ sở vải tấm tính theo vuông vải ướm vào người mặc để cắt, dùng kim khâu để may vá. Đến nay, việc cắt may cũng thường sử dụng vải công nghiệp và do bằng thước để cắt may và dùng máy khâu công nghiệp. Các cô gái dân tộc ở độ tuổi trưởng thành đã không tự cắt được quần áo truyền thống cho mình.

Kỹ thuật thêu thùa tạo dựng các mô típ hoa văn truyền thống trên trang phục cơ bản vẫn giữ nguyên nhưng thay đổi chất liệu chỉ thêu, kỹ thuật thêu bằng tay truyền thống đã ít dần. Về kỹ thuật chế biến thuốc nhuộm bằng cây chàm theo phương pháp cổ

truyền đã mai một từ nhiều thập niên trở lại đây. Họ mua cao chàm bán ở chợ hoặc mua vải nhuộm sẵn màu chàm và các màu khác bằng thuốc nhuộm công nghiệp bán trên thị trường để sử dụng. Lứa tuổi sử dụng trang phục truyền thống dân tộc trong sinh hoạt hàng ngày chỉ còn trong lớp người cao tuổi, lớp trẻ hơn hầu như không sử dụng trong ngày thường, họ chỉ mặc trong lễ hội, cưới hỏi mà thôi.

Có thể khẳng định rằng trang phục truyền thống của các đồng bào các dân tộc ở Thái Nguyên có sự biến đổi do một số nguyên nhân sau: Do nền kinh tế thị trường nước ta ngày càng phát triển, chính vì vậy đã xuất hiện nhiều sản phẩm vải dệt may công nghiệp, quần áo may sẵn bán tràn ngập trên thị trường, vừa rẻ lại vừa đẹp, tiện ích. Chính vì vậy, đồng bào các dân tộc thiểu số lựa chọn mua cho mình bộ y phục bán sẵn ở chợ là điều thật dễ hiểu. Hơn thế nữa, để làm ra bộ y phục truyền thống lại mất nhiều thời gian, công sức.

Theo Phó Giáo sư, tiến sĩ Nguyễn Văn Huy (nguyên Giám đốc Bảo tàng Dân tộc học Việt Nam), nguyên nhân biến đổi về trang phục truyền thống dân tộc là do: "Nhu cầu



Trang phục phụ nữ Dao Lô Gang, sinh sống trên địa bàn huyện Võ Nhai



Các Nghệ nhân dân gian dân tộc Sán Chay, xã Phú Thịnh, huyện Đại Từ, truyền dạy cắt may trang phục truyền thống cho thế hệ trẻ



Thiếu nữ trong trang phục truyền thống dân tộc Sán Diêu ở huyện Phú Lương trong trò chơi dân gian "Trồng nụ, trồng hoa"

thăm mỹ của người dân ngày càng cao, hướng tới cái đẹp, cái hiện đại, như một nhu cầu phát triển tất yếu của xã hội, ý thức, thị hiếu về thời trang của đồng bào các dân tộc đã thay đổi, đặc biệt là giới trẻ. Nhiều nam, nữ thanh niên trở nên tự ti, mặc cảm, e ngại khi phải mang trên mình bộ y phục truyền thống, sợ bị chê là lạc hậu, lỗi mốt, không hiện đại...

Mặc dù lớp người cao tuổi vẫn muốn giữ những bộ y phục truyền thống và muốn con cháu mình luôn mặc nó, vì đó là tài sản của tổ tiên để lại nhưng họ chưa biết làm cách nào, vì đa số họ cũng không còn biết dệt, thêu những họa tiết hoa văn và làm ra y phục nữa cho nên trang phục truyền thống của họ cứ ngày càng dần ít đi...

Lớp thanh niên, học sinh, sinh viên ở các huyện miền núi đi làm việc, học tập các thành phố lớn chưa được trang bị đầy đủ vốn kiến thức về trang phục truyền thống của dân tộc mình nên dễ dàng bị sự tác động của các yếu tố văn hóa bên ngoài, có biểu hiện xu hướng vọng ngoại, quay lưng với những bộ trang phục truyền thống dân tộc mình.

Các nhà quản lý về văn hóa tại địa phương gặp nhiều khó khăn trong việc tổ chức tuyên truyền cho nhân dân biết quý trọng và gìn giữ trang phục như là một di sản văn hóa truyền thống. Những nhà nghiên cứu văn hóa dân tộc thì đang còn đang ở "tầm xa", chưa mấy ai thực sự tâm huyết, dành thời gian và công sức cho công tác nghiên cứu, điền dã, sưu tầm một cách thấu đáo.

Cần các giải pháp bảo tồn và phát huy thiết thực

Hiện nay, trang phục truyền thống của các dân tộc trong cả nước nói chung và tỉnh Thái Nguyên nói riêng đang trải qua thử

thách quyết liệt giữa truyền thống và đổi mới, giữa dân tộc và hiện đại, nhiều giá trị văn hóa trên trang phục truyền thống cứ mai một dần. Vì thế muốn hiểu rõ về quá trình làm ra trang phục các dân tộc thiểu số chúng ta cần phải tìm về cội nguồn quá khứ của họ và tìm ra những giá trị và giải mã những thông tin văn hóa ẩn chứa trong mỗi họa tiết hoa văn mà tộc người đó đã tạo nên trong quá trình làm ra trang phục. Xã hội càng phát triển thì nhu cầu hưởng thụ văn hóa ngày càng cao, đã làm nảy sinh mâu thuẫn giữa ý thức bảo tồn gìn giữ trang phục truyền thống của những người lớn tuổi với sở thích chạy theo cái mới, mốt thời trang của những người trẻ tuổi. Để giải quyết mâu thuẫn này cần phải có những biện pháp cụ thể.

Việc làm đầu tiên là cần tăng cường sự quản lý, chỉ đạo ở các cấp, các ngành đến với mọi người dân một cách thiết thực, hiệu quả, làm cho họ tự giác, có ý thức để tham gia vào công tác bảo tồn trang phục truyền thống là một di sản quý giá, phong phú và đa dạng, chứa đựng nhiều giá trị của dân tộc mình. Ngành Văn hóa nên quan tâm hơn đến việc tổ chức, phát động các cuộc giao lưu văn hóa, thi trang phục truyền thống giữa các dân tộc trên địa bàn tỉnh, huyện. Thường xuyên tổ chức các chương trình liên hoan, hội diễn văn nghệ quần chúng, thi biểu diễn thời trang các dân tộc, để họ thấy rõ được vốn di sản quý báu của dân tộc mình cần phải bảo tồn lưu giữ. Bên cạnh đó là thành lập đề án thống kê phân loại các giá trị văn hóa vật thể và phi vật thể của các dân tộc trên địa bàn như: trang phục, nghệ nhân giỏi dệt, thêu, truyền dạy. Việc trao truyền là nhiệm vụ cấp bách, cần phải được tiến hành nhanh chóng. Nên khuyến khích các nghệ nhân làm và trình diễn dệt, thêu hoa văn trên y phục, hướng đến việc trao truyền đạt mục tiêu trả lại những giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp của cộng đồng.

Ngành Giáo dục phối hợp với ngành Văn hóa, đưa vào các tiết học thủ công cho lứa tuổi học sinh học cấp 1, 2 và các trường Dân tộc nội trú tập cắt may, thêu thùa, tạo dựng các họa tiết hoa văn trên các thành tố của bộ y phục dân tộc truyền thống.

Đưa vào chương trình các cấp học phổ thông chính khóa và ngoại khóa về tìm hiểu văn hóa, trang phục truyền thống dân tộc, được trải nghiệm cách dệt, nhuộm chàm, thêu hoa văn...

Theo quan điểm của ông Nguyễn Đình Hưng (Phó Trưởng phòng Quản lý Di sản văn hóa, Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch tỉnh Thái Nguyên) thì: "Các cơ quan nghiên cứu như Bảo tàng tỉnh, Trung tâm văn hóa tỉnh, và cơ quan quản lý văn hóa ở các huyện, thị cần sớm sưu tầm các tài liệu, hiện vật về trang phục truyền thống trong lễ hội, trang phục thường ngày, trang phục trong các nghi lễ tín ngưỡng... để xây dựng thành các sưu tập trang phục nhằm gìn giữ, bảo tồn và phát huy, giáo dục thế hệ trẻ lòng tự hào về nền văn hóa của dân tộc mình..."

Đồng thời, Nhà nước cũng cần có chính sách tôn vinh nghệ nhân dân gian một cách thiết thực. Đầu tư kinh phí cho các nghệ nhân dân gian, truyền dạy lại cho các thế hệ trẻ cách thức chế biến nguyên liệu dệt vải, nhuộm chàm, thêu dệt, cắt may và đặc biệt là kỹ thuật in, thêu hoa văn cổ truyền.

Đối với các địa phương nên cố gắng khôi phục nghề dệt may truyền thống, tổ chức các lớp học về kỹ thuật nhuộm màu, thêu, in hoa văn, truyền dạy, truyền nghề cho thế hệ trẻ, đưa nghề dệt thủ công thành một hoạt động kinh tế quan trọng trong đời sống của đồng bào, có như vậy chúng ta mới làm cho nghề dệt may truyền thống trang phục dân tộc tồn tại và phát triển.

Việc kế thừa, nghiên cứu, sưu tầm, nhằm bảo tồn và phát huy trang phục các dân tộc đóng vai trò đặc biệt trong đời sống tinh thần của các dân tộc trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên, đó là một việc làm rất cần thiết, cấp bách đối với các ngành chức năng, chính quyền... Thực hiện những điều nêu trên không những sẽ bảo tồn và phát huy được giá trị trang phục của các dân tộc mà còn tạo được bản sắc riêng của cộng đồng các dân tộc trên địa bàn tỉnh, góp phần tạo nên sự đa dạng và phong phú trong kho tàng trang phục cổ truyền của đại gia đình các dân tộc Việt Nam.

Tổ chức UNESCO từng nhận định: “Phim, hình ảnh động là những tư liệu lịch sử quý giá của mỗi dân tộc và nhân loại. Vì thế, chúng còn được đánh giá là di sản văn hóa. Thậm chí, với khả năng phổ biến rộng rãi, gần gũi với thực tế thì tư liệu, hình ảnh động càng có sức lan tỏa nhanh tới mọi đối tượng, vượt mọi biên giới đến gần hơn với bạn bè quốc tế. Sức ảnh hưởng của phim, hình ảnh động tới con người ngày càng lớn trong thời đại công nghệ hiện nay”. Nhưng xem ra mối giao duyên giữa điện ảnh Việt Nam với ngành du lịch vẫn còn nhiều trắc trở, gặp ghềnh...

Điện ảnh thế giới và gần hơn là điện ảnh khu vực châu Á như Nhật Bản, Trung Quốc, Hàn Quốc, Thái Lan, Ấn Độ... đã thành công từ rất lâu khi họ biết kết hợp với du lịch nhiều năm nay và luôn phát triển bền vững. Còn ở Việt Nam, việc “kết duyên” giữa điện ảnh - du lịch vẫn khá, trắc trở, thiếu gắn kết bền vững... cho dù cả hai “nhà” nhiều năm nay luôn cố gắng “xích lại gần nhau”.

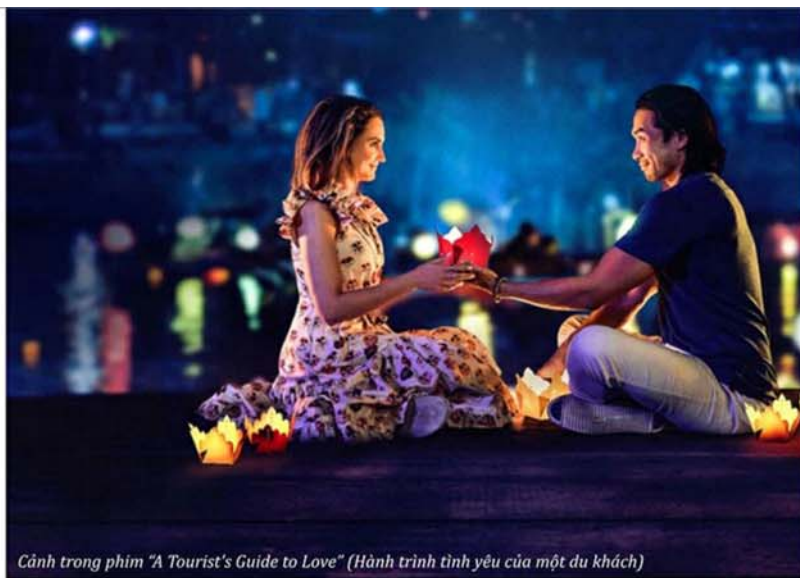
Điện ảnh Việt và du lịch ngẫu nhiên thành duyên

Lâu nay việc “hậu” phim, bối cảnh thành địa điểm check-in du lịch gần như là tự phát sinh từ phía khán giả xem phim, hoặc các youtuber, tiktoker sau khi check-in về phát clip trên mạng để khuyến dụ các “tay chơi” thích du lịch khám phá, chứ không phải chủ động của ngành du lịch, tạo thành sản phẩm du lịch “ăn theo” phim.

Các đạo diễn chọn bối cảnh đẹp với chủ đích làm cho nội dung phim nhiều cảm xúc, câu chuyện phim hấp dẫn hơn, không hề nghĩ chọn bối cảnh đẹp để sau khi phim được ra rạp, thì bối cảnh phim thành địa điểm du lịch. Có lẽ chỉ sau khi phim “Tôi thấy hoa vàng trên cỏ xanh” - 2015, đạo diễn Victor Vũ, đã tạo cơn “bigbang” với khán giả bằng những thước phim mãn nhãn cảnh đẹp của Phú Yên, tạo nên nickname rất thơ: “Xứ hoa vàng cỏ xanh”. Và ngẫu nhiên, phim đã khơi dậy tiềm năng du lịch của cả một vùng đất, tốc độ tăng trưởng từ sau khi phim chiếu, từ 13% tăng lên trên 25%.

Khán giả lại thêm mơ mộng với Huế trong phim “Mắt biếc” - 12/2019, đạo diễn Victor Vũ, như đôi Thiên An với rừng thông xanh mát và ẩm ắp những bụi hoa sim tím đẹp như mộng, đôi Vọng Cảnh nhìn xuống sông Hương, khu phố cổ nổi tiếng Bao Vinh (thị xã Hương Trà), cây “cỏ đơn” bỗng dựng thành điểm check-in của giới teen khi đến Huế. Hay một cố đô Huế đẹp dịu dàng, thâm trầm, nghiêm cẩn mà lộng lẫy trong “Gái già lắm chiêu” - đạo diễn Namcito và Bảo Nhân. Phong cảnh sông nước mệnh mang miền Tây Nam bộ trong phim “Tro tàn rực rỡ”, đạo diễn Bùi Thạc Chuyên - 2022, gần nhất là phần 6 của series phim “Lật mặt” của Lý Hải, hiện đang chiếu rạp trong tháng 5/2023.

Trước đó, cao nguyên đá Hà Giang trong



Cảnh trong phim “A Tourist’s Guide to Love” (Hành trình tình yêu của một du khách)

Điện ảnh và du lịch Việt duyên tình trắc trở

Hoài Hương

“Chuyện của Pao”, đạo diễn Ngô Quang Hải, “show” hình ảnh vùng đất địa đầu Tổ quốc với cao nguyên đá, núi non hùng vĩ, sông nước thơ mộng, con người nồng hậu, đã trở thành điểm đến hấp dẫn du khách trong nước, quốc tế cùng địa danh thung lũng Sủng Là, Đồng Văn, Hà Giang. Rồi mùa nước nổi Nam Bộ độc đáo trong “Mùa len trâu” - đạo diễn Nguyễn Võ Nghiêm Minh, “Cánh đồng bất tận” - đạo diễn Nguyễn Phan Quang Bình, phố cổ Hội An trầm mặc trong “Áo lụa Hà Đông” - đạo diễn Lưu Huỳnh, Ninh Bình, Hà Nội trong “Thiên mệnh anh hùng” - đạo diễn Victor Vũ... Năm 2012, phim “Ngọc Viễn Đông” - đạo diễn Ngô Quốc Cường, được vinh danh tại Liên hoan phim độc lập California (CAIFF) tại San Francisco (Mỹ) ở hai hạng mục “Phim có bối cảnh quay đẹp nhất” và “Nhạc phim hay nhất”.

Nhà quay phim NSUT Lý Thái Dũng chia sẻ: “Quá thật, trong phim của Việt Nam thời gian gần đây, người xem có thể thấy không ít cảnh đẹp được khai thác hết sức công phu, xuất hiện nhiều đại cảnh, thể hiện nhiều phong cách sáng tạo, cá tính hơn. Bên cạnh đó, tính độc đáo của bối cảnh còn được xem là “bảo chứng bản sắc” cho phim Việt. Và yếu tố bản sắc đặc biệt có ý nghĩa khi các nhà sản xuất muốn đem đến con tinh thần của mình ra với thế giới”.

Hình ảnh Việt Nam gây sốt trong “A Tourist’s Guide to Love”

Năm 2017, phim “Kong: Đảo đầu lâu” - Kong:

Skull Island, “bom tấn” của điện ảnh Hollywood sau khi ra mắt khán giả, một loạt bối cảnh của phim ở Việt Nam đã trở thành điểm đến trong tour du lịch mới, thu hút du khách đến với 5 danh lam thắng cảnh gồm Quần thể Di sản thế giới Tràng An, Văn Long, Tam Cốc (Ninh Bình); Vịnh Hạ Long (Quảng Ninh), Phong Nha (Quảng Bình). Cũng từ đây, ngành Du lịch Việt Nam bổ nhiệm đạo diễn Jordan Vogt-Roberts làm Đại sứ Du lịch Việt Nam nhiệm kỳ 2017 - 2020.

Trước đó, đã có một số phim điện ảnh quốc tế lấy bối cảnh Việt Nam như “Pan” - 2015, “Hai cô con gái ông chủ vườn thuốc” - 2006, “Người Mỹ trầm lặng” (The Quiet American) - 2002, “Đông Dương” (Indochine) - 1992, “Người tình” (L’Amant) - 1991...; thị xã Sa Đéc, ngôi nhà cổ Huỳnh Thủy Lê, bến phà sông Hậu, vịnh Hạ Long, phố cổ Hội An, nhà thờ Đức Bà... trở thành những địa chỉ check-in thu hút rất đông du khách Việt Nam và khách quốc tế đến tham quan.

Trong những ngày cuối tháng 4 đầu tháng 5/2023, một cơn “sốt” khi phim “A Tourist’s Guide to Love” (tạm dịch: Hành trình tình yêu của một du khách), phim của Hollywood, được sự hỗ trợ của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch Việt Nam quay hoàn toàn ở Việt Nam, kinh phí hơn

NGHỆ THUẬT

10 triệu USD, chính thức lên sóng toàn cầu và độc quyền trên Netflix từ 21/4/2023. Tính đến 5/5/2023 thì phim đã chiếm vị trí số 1 trong bảng xếp hạng Top 10 toàn cầu cho Phim (tiếng Anh) với 20,92 triệu giờ xem. Phim cũng lọt vào Top 10 tại 89 quốc gia trên Netflix và xếp hạng 1 tại Canada, Costa Rica, Bulgaria, Phần Lan, Nam Phi, Việt Nam; thứ 2 tại Top 10 phim của Mỹ, thứ 3 ở Philippines; thứ 4 ở Singapore; thứ 5 ở Indonesia; thứ 6 ở Malaysia; thứ 8 ở Thái Lan. Ngày 19/4, trailer phim được phát trên bảng quảng cáo ngoài trời Quảng trường Thời đại Times Square (New York), tại góc đại lộ Sunset và Shelbourne.

Đây là phim quốc tế đầu tiên quay tại Việt Nam sau đại dịch COVID-19, thuộc thể loại hài lãng mạn, của đạo diễn Steven K. Tsuchida, biên kịch người Ireland gốc Việt Eirene Tran Donohue. Câu chuyện phim đơn giản: Công việc và đổ vỡ tình cảm đưa Amanda (Rachael Leigh Cook) tới Việt Nam, trong chuyến công tác nhằm thu thập đơn vị dữ liệu địa phương Saigon Silver Star. Cô quen Sinh Thạch (Scott Ly), hướng dẫn viên người Việt đến trại đang cố gắng vực lại công ty gia đình. Amanda thích lập kế hoạch cho mọi chuyện và luôn để ý đến từng tiểu tiết. Sinh là người phiêu lưu, luôn tìm kiếm những trải nghiệm mới và sẵn sàng cho mọi thử thách.

"A Tourist's Guide to Love" giống như ký hành trình của vlogger du lịch khi đến Việt Nam trải nghiệm. Qua 106 phút, chuyện tình cặp đôi phát triển theo chuyến đi khám phá Nam - Trung - Bắc của nhóm du khách, từ thành phố Hồ Chí



Huế hấp dẫn du khách một phần cũng nhờ sự "quảng bá ngẫu nhiên" của điện ảnh. Ảnh: QK

Minh, Đà Nẵng, Quảng Nam (Sơn Mỹ, Hội An), Hà Nội, Hà Giang... Câu chuyện tình trong phim không nhiều "phản ứng hóa học", nhưng phong cảnh thiên nhiên tuyệt đẹp, những sinh hoạt hàng ngày đôi lúc kỳ lạ và văn hóa ẩm thực độc đáo, lễ hội đầy bản sắc truyền thống... của Việt Nam đã đủ quyến rũ.

Và một điều đặc biệt, nếu là người Việt xem phim, thì chắc chắn phim chưa hấp dẫn bởi các phong cảnh quen thuộc, góc nhìn cũ với xích lô, ruộng lúa, cảnh mua bán bất cần khách, trải nghiệm băng qua đường phố; ăn những món "kinh khủng" như trứng vịt lộn,... nhưng với người nước ngoài, thì phim phần nào đã phác họa một đất nước Việt Nam không phải trong chiến tranh. Đó là một đất nước với vẻ đẹp thanh bình, văn hóa hấp dẫn, điểm đến thân thiện, con người dễ mến, vui vẻ....

Cuộc giao duyên nhiều trắc trở

Điều đáng nói duy nhất, một câu hỏi với các nhà sản xuất phim và ngành du lịch Việt Nam, tại

sao lại là Hollywood làm phim du lịch Việt Nam mà không phải Việt Nam làm? Và nếu đem so sánh với những hoạt động quảng bá rầm rộ trên kênh truyền thông lớn, chi phí không nhỏ mà chỉ riêng ngành du lịch thành phố Hồ Chí Minh từng triển khai cuối năm 2022 (phát sóng video "Welcome to Ho Chi Minh City" và "Ho Chi Minh City - Vibrant City" trên kênh CNN, phủ sóng toàn bộ khu vực châu Á - Thái Bình Dương và Bắc Mỹ trong suốt 18 ngày), hiệu ứng lan tỏa của phim "A Tourist's Guide to Love" cực lớn mà chẳng tốn kém gì.

Đầu tư nhiều cho bối cảnh để làm nổi bật cảnh sắc Việt Nam trên màn ảnh rộng đang là xu hướng được nhiều đạo diễn trong nước theo đuổi. Đó không đơn thuần là "cái bắt tay" giữa nghệ thuật và du lịch, mà là đòi hỏi tự thân của điện ảnh Việt trên con đường hội nhập, hướng ra thế giới. Tại sao ngành du lịch không nắm bắt cơ hội này để "kết thân"?

Đã có nhiều cuộc hội thảo, triển lãm mang vấn đề kết nối điện ảnh - du lịch, gần nhất là cuộc hội thảo chủ đề "Khánh Hòa - Điểm kết nối lý tưởng của điện ảnh và du lịch", của Hội Điện ảnh Việt Nam ở thành phố Nha Trang trong khuôn khổ sự kiện Giải thưởng Cảnh điều năm 2021, để tìm ra những giải pháp góp phần kích cầu du lịch, gia tăng gắn kết giữa điện ảnh với du lịch. Và nỗ lực cải thiện điều kiện, thủ tục cung cấp dịch vụ quay phim sử dụng bối cảnh tại Việt Nam cho tổ chức, cá nhân nước ngoài theo hướng tinh giản, nhanh chóng và hiệu quả hơn; áp dụng chế độ ưu đãi về thuế đối với tổ chức nước ngoài sử dụng dịch vụ sản xuất phim tại Việt Nam vừa được cập nhật trong Luật Điện ảnh 2022.

Thứ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch Tạ Quang Đông cũng nêu rõ: "Điện ảnh là một ngành nghệ thuật trọng điểm, một trong 13 điểm nhấn cần thực hiện khi phát triển công nghiệp văn hóa ở văn hóa... Dựa trên sự phát triển của điện ảnh cũng như sự lan tỏa của nó với thế giới thì việc kết hợp điện ảnh với du lịch sẽ góp phần tích cực thu hút thêm khách du lịch đến nước ta. Qua phim ảnh, du khách quốc tế sẽ biết đến Việt Nam - một điểm đến an toàn, thân thiện, hấp dẫn".

Hy vọng năm 2023 duyên Điện ảnh - Du lịch Việt Nam sẽ có sự gắn kết, giao duyên tạo những bước đột phá tích cực.



Cây "cổ đơn" trong phim Mắt biếc

Tách chè sáng còn nghi ngút khói, hương thơm của một giấc mộng vùng cao êm êm tỏa khắp căn phòng. Miền Nam tôi gọi là trà, còn H. thì bảo phải là chè mới đúng. Tụi nó thừa hiểu cách gọi nào cũng là hợp lý cả, mỗi tụi cứ thích ham vui tranh cãi nhau, để mong sự ồn ào này có thể réo gọi được mặt trời dậy. Hà Nội buổi sáng âm ỉm trong tấm mền sương. Tôi đưa tay mở cửa sổ, cái lạnh sáng đang nắm lấy tay tôi, vực dậy một miền nhớ của chuyến đi Thái Nguyên tuần trước cùng bạn.

Đoàn chúng tôi có tám thằng, Năm giờ sáng đã bắt đầu xuất phát khỏi Học viện Tòa án. Bác bảo vệ mở cửa buồng trực với khuôn mặt còn đọng sự êm dịu của giấc ngủ chưa trọn vẹn. Mặt bác hơi nhăn lại, nhưng chắc vì thấy ánh lửa muốn đi và được đi trong đôi mắt của đám người trẻ bọn tôi, nên là bác lại mỉm cười điểm tên từng đứa rồi mở cổng. Từng chiếc xe băng băng trong hơi sương chùng chình của buổi sớm Hà thành.

Xe V. đang chạy nhanh, sự hồi hã của V. như đang muốn đua cùng ánh mặt trời bị che khuất sau các tầng mây xám. Tôi ngồi sau xe V. và huých vào vai nó rồi bảo: "Tao lạy mày V. ơi! Nhà tao còn mẹ già với mấy đứa em thơ. Mày không thương mày thì cũng nên thương tao chứ". Nó cười cười rồi gài vào cái nĩa thì mới cho xe giảm dần tốc độ. Tôi thầm cảm tạ trời đất đã ân điển cho tâm của thằng V. ngộ ra được nỗi niềm trong tôi. Tuổi trẻ vốn là vậy mà, ngộ nghĩnh và khờ dại lắm. V. cũng thừa hiểu là hôm nay mặt trời chắc sẽ trễ hẹn, nhưng lòng nó vẫn thầm cầu mong hơi ấm buổi bình minh sẽ tiếp thêm nhiên liệu vào bình xăng tuổi trẻ trong mình.

Tối địa phận của thành phố Phố Yên, bọn tôi dừng xe lại để ăn sáng. Quán bún chả be bé bên đường với nụ cười thiện lành của anh chị chủ chào đón bọn tôi. Thằng thì gọi bún chả chan, đứa thì kêu bún chả chấm. Cứ vậy mà bàn ăn rôm rả tranh nhau tô của đứa nào ngon hơn. Nước chan kèm với bún ấm ấm và ngọt thơm vị của thịt nướng, làm những đôi mắt của bọn tôi cười tít. Chúng tôi tráng miệng bằng nước chè nóng, sòng sánh màu chân phương của tỉnh người nơi mảnh đất Thái Nguyên. Anh chị chủ quán thấy đoàn bọn tôi chạy xe trong mưa, hỏi tụi tôi có cần túi để bọc giày hay không. Tôi nhìn xuống chân V., rồi lại nhìn sang đôi giày tôi đang đi. Hai đứa nhìn nhau cười, bọn bạn tôi cũng cười theo, vì giày đứa nào cũng lấm lem bùn đất từ lòng đường bắn lên ban này.

Không đợi tụi tôi nói dứt câu, chị chủ quán nhanh chân vào trong mang ra một xấp túi nilon trắng. Chị bảo: "Cho tụi em túi này để bọc lấy giày này. Chị không đếm nữa, thiếu thì nói chị, mà dư thì cứ mang theo để đồ đạc tụi em mua khi đi du lịch cũng được". Anh chủ đang phẩy quạt nướng thịt dưới bếp cũng nói vọng lên: "Mấy chú em đi đường thượng lộ bình an nhé. Lần nào có dịp thì cứ ghé quán anh, anh mời

Thái Nguyên lưu luyến trong tôi

Nguyễn Hoài Nam



Hang Phượng Hoàng - điểm đến của chúng tôi

mấy chú tách chè". Tụi tôi hi hửng bực lại mấy đôi giày rồi nhanh chân lên xe, không quên gửi lại lời cảm ơn cho anh chị chủ quán và hẹn có duyên thì sẽ gặp lại. Xe chạy được một đoạn rồi, nhưng tôi vẫn cố ngoái lại phía sau, để ngắm kĩ tên cái quán nhỏ nông được tình người. Đứa miền Nam như tôi gật gù nói với V.: "Tao hiểu cái hậu ngọt sau cùng trong tách chè ban này rồi. Đó là hậu ngọt của tình người Thái Nguyên đó mày ơi". V. đưa ngón tay cái lên làm biểu tượng số một, V. kêu: "Giờ làm bài thơ mền tặng người Thái Nguyên đi thi sĩ". Tôi cười cười: "Thi sĩ gì mày ơi, tao chỉ đơn giản là một con người muốn được đi và viết thôi". Xe vẫn băng băng, màn mưa dần dày hơn, nhưng sao tôi lại thấy ấm áp đến lạ kì một cảm giác trong lòng.

Đoàn xe dừng chân một lát tại Trường Cao đẳng Văn hóa Nghệ thuật Việt Bắc, cho bọn tôi vào gặp người quen. Mắt tôi chăm chú nhìn vào những nhạc cụ dân tộc đang sánh bước cùng các cô cậu sinh viên của Trường. Hôm ấy là cuối tuần, dù trời vẫn lất phất mưa bay, mà các bạn vẫn miệt mài đến lớp với buổi học thực hành. Tôi nghiêng mình cảm phục và trân trọng những con người đã luôn gắng sức ngày đêm để giữ lại, để phát huy hơn nữa những nét đẹp văn hóa của dân tộc Việt. Hai chữ Việt Bắc đã đọng lại sâu trong tim tôi từ những ngày còn học cấp ba. Thương

làm sao từng lời thơ phát lên tiếng nhạc năm tháng oai hùng trong bài thơ "Việt Bắc" của cụ Tố Hữu: "Người về người có nhớ ta. Mười lăm năm ấy thiết tha mặn nồng".

Tôi mền mộ cụ Tố Hữu vô cùng. Vì người nghệ sĩ trong thời chiến nói chung và người thi sĩ như cụ Tố Hữu nói riêng đều phải dùng mồ hôi, máu và cả nước mắt của mình để thổi sự sống vào trong từng tác phẩm. Tháng năm anh dũng của dân tộc sẽ không bị dòng thời gian vùi lấp, khi từng con chữ trong "Việt Bắc" vẫn còn sống mãi. Và hơn thế, những người trẻ như tôi và đám bạn, hay như những cô cậu sinh viên của Trường Cao đẳng Văn hóa Nghệ thuật Việt Bắc, cùng nhiều lắm các bạn trẻ ngoài kia vẫn đêm ngày níu lại từng trang lịch sử dậy hương đậm đà của tình dân tộc trước con bão khắt nghiệt mang tên thời gian.

Khe Mo đón chân bọn tôi trong chuyến hành trình đến hang Phượng Hoàng. Bỏ lại sau lưng là sự ồn ào náo nhiệt của cộ xe và những dòng người nơi thành phố Thái Nguyên, bọn tôi tìm vào xã nhỏ Khe Mo thuộc huyện Đồng Hỷ. Nơi này cũng thuộc địa phận tỉnh Thái Nguyên, bắt ngát một màu bình yên

với những đồi chè thoải thoải dốc. Dọc đường xe V. băng qua lấp ló những ngọn núi với muôn vạn kiểu hình thù ẩn hiện trong từng dải mây phủ. Khác với dốc thoải thoải, núi đá lại cheo leo hơn. Có những đoạn không còn rừng xanh mọc nữa, tựa tấm lưng người đang bong tróc từng mảng da. Tôi nghe tiếng rừng khóc, tiếng thút thít của những mảng núi trượt in hằn mặt núi xa xưa. Núi đang đợi ai thấu hiểu mình chăng? Năm dài tháng rộng qua đi, núi trôi lên, khóc nức nở cơn chào đời và giờ thì thiết mong con người ta thấu hiểu mình.

Thiên nhiên ban tặng cho chúng ta lắm thứ, vậy mà con người cũng nhiều phen phũ phàng lắm, khi chỉ biết mang đi ăn tỉnh của mẹ thiên nhiên mà quên việc phải trao lại, phải bù đắp. Tôi biết vì nỗi lo cơm áo, vì nặng gánh mưu sinh cho không chỉ bản thân mà còn cả gia đình, nên là con người ta hiểu, nhưng đành nhắm mắt lại nỗi đau để mong qua ngày đoạn tháng. Một đoạn ngắn trong tác phẩm Lão Hạc của cụ Nam Cao mà tôi rất thích, có vẻ đúng trong trường hợp này: "Chao ôi! Đối với những người ở quanh ta, nếu ta không cố tìm mà hiểu họ, thì ta chỉ thấy họ gàn dở, ngu ngốc, bần tiện, xấu xa, bỉ ố... toàn những cớ để cho ta tàn nhẫn; không bao giờ ta thấy họ là những người đáng thương". Tôi không trách hết được tất cả những con người trong thế giới này. Bởi đâu ai biết nơi nào là ranh giới của thiện và ác. Càng chẳng ai hoàn hảo đến mức có thể mặc nhiên phán xét người khác khi mới chỉ lần đầu gặp mặt. Tôi chọn cách thấu hiểu họ, cảm thông và chịu đau cùng một phần tiếng khóc từ rừng, tiếng nức nở của núi đồi và của người dân ở Khe Mò này.

Lần đầu tiên mà tôi được tận mắt thấy cây chè ở ngoài đồi, thay vì hình ảnh bất gặp nhiều lần trong sách báo, hay trên mạng xã hội. Tôi hay dùng từ phèn để miêu tả cho sự quê mùa, kém hiểu biết của mình. Và hôm nay, lúc băng qua những đồi chè xanh tốt trên những dốc đồi Bazan, tôi đã thực sự rửa được một phần nào đó cái sự quê mùa. An Giang quê tôi cũng có núi, người ta cũng hay trồng cây công nghiệp, nhưng tuyệt nhiên người ta không trồng chè, hay do tôi chưa đi khắp hang cùng ngõ hẻm của quê mình nên chưa biết cũng nên. Những gốc chè to với đường kính gần bằng cổ tay tôi. Lá chè còn mề mại chơi đùa cùng hơi sương, do mặt trời còn bận kẻ đầu trong chiếc gối mềm mang tên mây xám. Tôi thấy các mẹ, các chị giã dị trong những bộ quần áo lên nương. Thứ chất liệu mà tôi nghĩ họ dùng để dệt nên từng bộ trang phục cần lao đó không đơn thuần chỉ là vải vóc, mà đó còn là cả những mưa nắng, rồi sương giăng, gió thổi nhọc nhằn.

Tôi lại nhớ quê mình. Những bận về quê của tôi từ lúc lên đại học ngày càng ít đi. Có khi suốt một năm trời tôi chỉ về nhà được đúng hai lần, đó là khi hè và vào dịp Tết. Mỗi lần về cũng chỉ được hai, ba tuần ngắn ngủi. Lạ đời một nỗi, khi con người ta mong ngóng

thời gian trôi qua thật nhanh, nhưng nó lại dành hẳn cái bài hát chậm trôi. Như việc tôi mong mỗi kì học ở Học viện sẽ trôi qua nhanh để tôi còn sớm được về với mẹ, vậy mà lịch học vẫn dài thăm thẳm. Thời gian đúng là thứ ngang ngược đến mức xót xa. Muốn đời nó cứ thối thừ thách lòng người và sống đúng kiểu "ta đây chờ muốn làm đầu trăm họ". Cứ vậy mà mỗi lần về quê tôi lại cố ngấm cho thật kĩ hình ảnh mẹ với áo bà ba nâu ra đồng. Dù không rực rỡ xa hoa, có khi còn lấm lem bùn đất, nhưng đó mới là đáng quý chân thật nhất ru êm cơn khát cổ xử trong tôi mỗi bận cất bước tha hương.

Thi thoảng xe V. chạy qua vài ngọn đồi còn vương lại tàn tích của những gốc chè xanh, bằng màu đen của tàn tro sau cơn cháy. Tôi hỏi V: "Ừa người ta cũng đốt mấy gốc chè hả? Tao tưởng có mỗi xứ tao là người ta đốt gốc rạ sau mỗi mùa gặt thôi chứ". V. cười rồi đáp: "Ừ thì người ta đốt chứ, đốt để trồng những cây chè mới. Cơ mà cũng có những gốc chè kiên cường gửi mầm nhựa sống vào đất mẹ sau cơn cháy. Bọn nó sẽ lại tái sinh lần nữa, khi cơn khát sống dâng đầy đến mức nhấn chìm cả sức nóng đến từ ngọn lửa". Đúng thật, đâu chỉ con người chúng ta mới thêm sống. Hoa cỏ và các sinh vật khác, hay gần trong tầm mắt tôi nhất chính là từng gốc chè đã cháy trụi, chúng vẫn đang âm thầm lóe lên thứ ánh sáng của cơn khát sống và thêm thường sự sống.

Tôi lại nhớ cô Mỹ trong truyện ngắn "Vợ chồng A Phủ" của nhà văn Tô Hoài. Nhớ cảnh đêm tình mùa xuân và đêm đông khi Mỹ rời dây trói cho A Phủ. Hai con người cùng khổ và từng nghĩ mình suốt đời không thể lấy lại được tư cách một con người. Cứ vậy mà họ âm thầm rời đi, nhưng trong tim vang vọng khúc hát vùng đất khởi bàn tay của bọn cha con nhà Thống lí Pá Tra thâm ác. Chính khát khao được sống, không để đành từ bỏ sinh mệnh mới là chìa khóa giúp con người mở lối tìm được hi vọng và cơ hội trong ánh tối cuộc đời. Đó là bài học mà chè dạy cho tôi.

Gần mười một giờ trưa thì đoàn xe bọn tôi cũng đã đến điểm du lịch mang tên Hang Phụng Hoàng. Anh bảo về niềm nở đón tiếp và soát vé của từng đứa. Ban đầu tôi không thích cách thương mại hóa du lịch kiểu tự nhiên này lắm. Nhưng nghĩ lại việc các chủ đầu tư cũng đã phải bỏ ra một số tiền không nhỏ, để bảo vệ nét đẹp của hang Phụng Hoàng trước lưỡi gươm thời gian, thì tôi nghĩ số tiền mình bỏ ra cũng không oan phí. Hơn một nghìn bậc thang lên đến cửa hang. Đoàn chúng tôi rồng rã gần một giờ đồng hồ lên từng bước chân khó nhọc mới đến được cửa hang. Đến nơi, tôi thầm cảm tạ sự cố gắng của bản thân, những lời khích lệ từ bạn bè, rồi các biển động viên dọc đường. Từ trên cao nhìn xuống, tôi có thể thấy các bản làng mộc mạc, những ngôi nhà và từng ô ruộng nhỏ của đồng bào thiểu số. Mọi thứ thật nên thơ trong câu hát của mây phủ, của sương giăng. Hang Phụng Hoàng có ba cửa hang. Chúng tôi từ từ đi qua các cửa hang dơi, hang tối và hang sáng. Đường xuống hang có những bậc thang nhân tạo để phục vụ cho du khách. Hơi thở của hiện đại chưa làm phai đi dấu tích của thời gian trong hang. Những phiến thạch nhũ nhon hoắt vươn dài xuống giao chiến với dòng chảy năm tháng. Tôi nhìn mà cứ rờn rợn người. Càng đi sâu vào hang thì nhiệt độ càng giảm, không gian thêm huyền ảo từ những dãy đèn màu xanh tím đỏ.



Dừng chân lưu lại tấm hình làm kỷ niệm

Đi lên hang Phụng Hoàng đã khó, lúc xuống lại càng khó hơn. Vì đường đi hôm ấy có mưa, thêm sương lạnh đắp lên xác thân của từng chiếc lá lia cành đợi chờ ngày mực rữa, nên bọn tôi phải đi chân ngang như những con cua để không bị trượt. Vừa đi tôi vừa nhớ lại câu chuyện sự tích về hang Phụng Hoàng, được đề trên tấm bảng hướng dẫn ở đoạn đầu đường đi. Tôi thương cho cánh chim Phụng Hoàng mẹ mãi miết đợi chồng mình mà hóa đá. Rồi cũng day dứt cho nỗi ân hận khi chim Phụng Hoàng bố biết mình mê vui nên lạc bầy, làm cho vợ mình đợi trông đến mức thành đá cứng đờ. Cứ vậy mà chim Phụng Hoàng bố đợi chờ ngày vợ mình trở lại bình thường. Cuối cùng thì chim bố cũng gặp lại chim mẹ, nhưng cái giá phải trả là sự hóa đá của chính bản thân mình. Câu chuyện mang dáng dấp thần kì đó làm cho du khách đến thăm cứ nhớ hoài bài học về sự thủy chung của vợ chồng. Không chỉ thế, con người ta khi sinh thời cũng cần vớt vát những lời mình đã hứa. Biết là hòn đá khó đơm hoa, nhưng êm đềm phù sa quê tôi đã dạy cho tôi rằng ai rồi cũng sẽ về với dòng châu thổ, không mang được gì ngoài kỷ ức thủy chung son sắt trao nhau.

Tôi mang về Hà thành hôm đó thêm nỗi nhớ cho vị ngọt đậm thắm của bát chè thập cẩm ở Chợ Thái. Đường về mưa giăng, tôi và V. phải chia nhau từng hơi thuốc để giữ cho cơ thể ấm và thần trí tỉnh táo. Cũng như đêm nay, Hà thành mưa lạnh ngoài cửa sổ. Chỉ khác là V. và bọn bạn tôi đã chìm vào giấc ngủ, lấy sức cho những chuyến đi khác vào một ngày không xa. Riêng tôi thì đang nhờ khói thuốc và mưa dầm dề hơi sương Thái Nguyên quay về trong tâm mắt. Con chữ của tôi đang lấp đầy từng trang viết trên màn hình máy tính. Tôi không dám mong gì những con chữ của mình có thể thay đổi được thế giới này. Chỉ mong khi bạn đọc nhìn thấy những gì tôi viết, thì sẽ thêm yêu một phần cuộc sống này hơn, thêm yêu những miền đất nơi mà chính mình đã từng đi qua. Như chuyện tôi mến thương mảnh đất và con người nơi Thái Nguyên chẳng hạn.

Trái tim bồ đề

Phạm Thị Cẩm Anh



Đại Đức Thích Thanh An (đứng giữa) trao số tiền 24,5 triệu đồng cho Trường THPT Sông Công giúp đỡ học sinh Nguyễn Trọng Cường – lớp 11B1

Nhà tôi ở gần một ngôi chùa cổ. Đó là một ngôi chùa đơn sơ, khiêm nhường nép mình trong lòng xóm Vượng, Thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên. Theo lời lý giải đơn sơ của các cụ già, gọi là Chùa Thượng (上寺) vì chùa tọa lạc ở vị trí cao nhất, sáng nhất trên thế đất "Rồng cuộn hổ ngồi". Các ngày tuần tiết, sóc vọng khi việc nhà tạm thông dong, tôi lại về chùa để chiêm bái tượng Phật, trò chuyện với quý thầy, với các vài già để lòng mình lắng lại sau bao bề bộn đời thường.

Thầy trụ trì - Đại đức Thích Thanh An, đang đứng dưới tán bồ đề tưới cây, những hạt nước lấp lánh trong nắng đầu mùa hạ thật đẹp và bình an. Nghe tiếng tôi chào thầy dừng tay, nở nụ cười hiền hậu. Theo chân thầy, bước vào nhà thờ Tổ, mùi hương trầm thoảng trong không gian thanh tịnh, tiếng chuông thông thả ngân nga hoà trong lời kinh thoảng như gió, hiền như mây.

Bậc chân tu trong mái chùa làng

Đại Đức Thích Thanh An, thế danh Bùi Văn Quang, quê tại Quang Trung - Vụ Bản - Nam Định, xuất thân trong một gia đình có truyền thống thâm tín Phật học (cả gia đình có 4 người xuất gia). 20 tuổi, lứa tuổi tràn đầy sức sống và ước mơ, khi những người cùng trang lứa hồi hả chạy theo phù danh, thế lợi, người thanh niên ấy đã khoác lên mình chiếc áo nâu thắm lộng, quyết tâm làm một hành trình lợi ngược dòng đi theo chí nguyện tâm linh. Gót chân du tăng, đi khắp mọi nẻo đường trong Nam ngoài Bắc tìm thầy học đạo và cuối cùng dừng lại ở đình Ngọa Vân Am - nơi khởi nguồn của thiền phái Trúc Lâm.

Trong ngôi nhà đơn sơ, vách nhỏ gió lùa giữa bốn bề núi non u tịch, có một người tu trẻ ngày ngày ẩn nhẫn học tập giáo lý "cư trần lạc đạo" của Phật hoàng Trần Nhân Tông. Gần 10 năm thầy chính thức xuống núi, gieo duyên giúp đời. Khi đến đất Sông Công, cảm động trước tình thần mộ đạo của nhân dân và thương mái chùa quê nghèo khó, nhà sư ấy đã quyết định ở lại mảnh đất này.

Cụ Trần Thị Nga, 78 tuổi nhưng vẫn nhanh nhẹn và minh mẫn, khi nói chuyện với tôi, giọng cụ từ tốn

mà không khỏi xúc động, đôi mắt hiền như thể đang nhìn về một nơi xa xăm nào đó. Ngày nhỏ cụ được các thế hệ đi trước kể rằng, xa xưa chùa rất rộng và cổ kính, nằm gần sông Công, một phụ lưu của sông Cầu, có thể thông thương với các huyện, tỉnh. Năm 1942, Cánh Bá Văn thuộc xã Bình Sơn được Thực dân Pháp lập ra, chùa Thượng trở thành bệnh xá để nuôi giấu, bao bọc nhân dân và những người chiến sĩ cộng sản trung kiên nhất. Bọn mật thám lùng sục khắp nơi và phát hiện nhà chùa là cơ sở hoạt động bí mật của ta. Chúng điên cuồng kéo đến bắt bớ, đập tượng, phá chùa. Từ khi đó, chùa chỉ còn là một phế tích hoang tàn... Thời gian chồng chất có biết bao biến cố thăng trầm, thiên tai, dịch bệnh, chiến tranh, đói khổ và cơ cực. Ao ước có nơi nương tựa tinh thần nên nhân dân đã tự nguyện gom góp vật liệu xây dựng ngôi Tam bảo trên nền chùa cũ nhưng vẫn là vách đất, mái tranh.

Ngày mới về, không quản ngại khó, ngại khổ, thầy cùng dân làng toàn tâm toàn lực bắt tay vào tái thiết lại ngôi chùa. Hình ảnh một sư thầy vóc dáng mảnh mai với chiếc áo nâu bạc màu thắm đẫm mồ hôi, cùng nhân dân xúc đất, bê gạch trong những ngày đầu xây dựng không khỏi làm khách thập phương xúc động. Cuộc sống nhân dân Sông Công nghèo khó, chùa không chỉ là nơi thờ Phật hay gỗ mỗ, tụng kinh đơn thuần còn là nơi chõ che cho con người khi hoạn nạn, yêu thương cả những lầm lỡ của tất cả chúng sinh. Đó là người phụ nữ bất hạnh mang con đến gửi sư thầy không hẹn ngày đón lại, đó là người đàn ông làm đường lạc lối bị cuộc đời ruồng rẫy, lại có người tâm tính dở ương chọn chùa làm chốn đi về... Gạt bỏ hết tất cả những thị phi, thầy dang tay đón nhận tất cả và xoa dịu những tâm hồn bơ vơ, lạc lõng. Năm tháng đi qua, trắng tròn, trắng khuyết, có bao người đã đến chùa và cũng có bao người nhờ sự bao dung của thầy mà vơi bớt nỗi khổ niềm đau, trở về nhân gian mà sống một cuộc đời bình dị, an lành.

Một nhà sư xuất gia mà không xuất thế

Cứ như vậy, từ thiện, bố thí dường như là con tàu không dừng đỗ. Hơn 10 năm gần bó với mái chùa làng, Đại đức Thích Thanh An đã âm thầm làm công tác thiện nguyện với biết bao gia đình có hoàn cảnh khó khăn. Thầy quan niệm: Ăn cũng hết, mặc cũng mòn, tài sản và phước báu quý giá nhất đời người chính là bố thí. Bố thí là hạnh lớn nhất của đạo Phật và phải được hiện sinh ngay trong đời sống. Người tu phải bước ra đời, lắng nghe những âm thanh đời sống, đau cùng với đau của con người.

Tháng 9/2022, em Nguyễn Trọng Cường - học sinh lớp 11B1, trường THPT

Sông Công, tỉnh Thái Nguyên trên đường đi mua đồ dùng học tập bị tai nạn ô tô vỡ xương thái dương, phù não, ngay lập tức cần một số tiền lớn để phẫu thuật. Được biết em Cường là học sinh giỏi, gia đình Cường rất khó khăn, bố mới qua đời vì bạo bệnh, mẹ một mình nuôi anh em Cường ăn học. Sau cú sốc lớn mẹ Cường đã thực sự suy sụp. Biết hoàn cảnh của em, chỉ qua một đêm, sư thầy cùng các phật tử trong chùa đã quyên góp được 24,5 triệu đồng trao đến gia đình em. Cùng nhiều sự giúp đỡ từ nhà trường, bạn bè, em Cường đã qua cơn nguy kịch như một phép màu. Em đã đi học được trở lại, sau phẫu thuật 2 tuần.

Trước thềm năm học mới (2022 - 2023), tại Trường Tiểu học Lý Tự Trọng và Trường THCS Nguyễn Du thuộc phường Thắng Lợi, TP. Sông Công, Đại Đức Thích Thanh An đã thay mặt nhà chùa trao tặng 61 suất quà cho các em học sinh có hoàn cảnh khó khăn, mỗi suất trị giá 500 ngàn đồng, tổng số tiền là 30,5 triệu đồng cùng nhiều sách vở và đồ dùng học tập.

Trong cuộc chiến với dịch bệnh COVID-19, nhà chùa phát huy tinh thần tương thân tương ái, chia sẻ khó khăn với nhân dân trong khu phong tỏa, cách ly, hỗ trợ người dân địa phương có hoàn cảnh khó khăn trong mùa dịch. Đáng nhớ nhất, đầu năm 2020, dịch Covid hoành hành, thiên tai dị thường và khốc liệt lại thêm lũ quét và sạt lở đất khiến nhân dân miền Trung khốn khổ trăm bề. Dù xa xôi, đường đi khó khăn và nguy hiểm, chỉ có ăn mì tôm và uống nước khoáng trên xe. Nhưng thầy vẫn quyết tâm đến những vùng xa xôi, hẻo lánh và các điểm nóng của dịch Covid như Hà Giang, Quảng Bình, Quảng Trị... đưa hàng trăm bộ quần áo ấm, hàng trăm thùng mì tôm, hàng trăm ấm siêu tốc và các nhu yếu phẩm cần thiết đến người dân.

Một dấu ấn khó phai trong chuyến đi đó được chị Tuyết, một phật tử thuần thành trong chùa kể lại. Ngày tạm biệt miền Trung mưa dầm dề, lũ chồng lũ. Từ sáng đến trưa, xe ô tô tưởng như không thể qua được đập tràn. Vậy mà rất đông người dân địa phương đã tình nguyện ra đập, bắt chắp nguy hiểm, những bàn tay đan vào nhau và nối dài trên mặt đập tràn. Họ tạo thành "bức tường người" làm cọc tiêu để chiếc xe an toàn đi qua. Mưa, rét mà không ai thấy lạnh. Chưa khi nào mà tình đồng loại được cháy lên tự nhiên và mạnh mẽ như vậy. Mưa lũ mang bao khổ đau mất mát nhưng cũng mang đến tình người ấm áp. Chị bảo: Trên xe ai cũng cảm động rơi nước mắt, chẳng ai nghĩ đến việc chụp lại khung cảnh đó một tấm hình để lưu lại như là một kỉ niệm đẹp với ân tình miền Trung.

Những việc làm thiện nguyện trên hành trình tu tập của một vị chân tu không thể kể



Cu Trần Thị Nga, người chấp tác lâu năm trong chùa



Ủng hộ một làng ở xã Thành Công, huyện Phố Yên bị phong tỏa vì dịch Covid hồi tháng 5/2021

hết. Các hoạt động xã hội do địa phương phát động, nhà chùa cũng tích cực tham gia, như ủng hộ cho việc mở rộng đường, xây dựng trường học, chăm lo cho người nghèo, người già neo đơn tại địa phương... Cứ như thế, bằng suy nghĩ chân thành, việc làm thiết thực, Đại Đức Thích Thanh An đã để lại những dấu ấn, tình cảm tốt đẹp trên những chặng đường thầy đã đi qua. Đánh giá về việc làm của thầy, ông Chủ tịch thành phố Sông Công Vũ Duy Nghĩa nhận xét: Với vai trò của một đại diện chức sắc tôn giáo, Đại Đức Thích Thanh An đã làm tốt công tác Phật sự, đồng thời tích cực giúp đỡ được nhiều hoàn cảnh khó khăn, đồng hành cùng chính quyền trong phòng chống dịch. Với những việc làm này, nhà chùa đã góp một phần trong công tác an sinh xã hội, xây dựng đức tin tôn giáo, tạo mối quan hệ gắn kết giữa đạo và đời.

Nâng chén trà thiền dưới bóng mát cây bồ đề giữa trời trưa tròn nắng, vòm trời cao thăm xanh rười rượi gió, tôi hiểu rằng, đạo Phật sẽ không bao giờ khô khan, xa rời khi có những nhà sư biết đem cả trái tim mình để đối đãi với đời, với người bằng tấm lòng vị tha không bờ bến. Trong chùa tôi đếm được hàng chục cây bồ đề, có những cây bồ đề không biết có tự bao giờ mà vươn lên rồi tỏa bóng xuống một vùng đất rộng tựa như áng mây lành, khiến bất cứ ai đến chùa cũng đều được che mát. Tôi nhớ đến câu nói của thầy: "Ăn cũng hết, mặc cũng mòn, phước báu

quý giá nhất của đời người là bố thí...". Tôi nhớ bà tôi, luôn khuyên bảo con cháu trong lễ cư xử với đời "Minh ăn thì hết, người ăn thì còn". Trên bực giảng của mình, tôi cũng dạy học trò "Bầu ơi thương lấy bí cùng...". Là những cách nói khác nhau của đạo và đời nhưng vẫn trên nền tảng của yêu thương và bao bọc, là cội gốc thấm sâu trong cộng đồng dân tộc từ bao đời nay.

Thầy vừa có một chuyến hành hương sang Ấn Độ, món quà mang về là những chiếc lá bồ đề của miền đất Phật. Cầm chiếc lá thầy chỉ cho tôi xem sự kì diệu của thiên nhiên và huyền thoại về đức Phật. Chiếc lá có hình chóp kéo dài tựa như một trái tim, những đường gân phân nhánh hình lông chim cân đối. Theo điển tịch Phật học, Thế tử Tất - đạt - đa Bồ - đàm đã từ bỏ dục lạc, vương quyền, ngôi thiên định dưới gốc cây bồ đề và từng bước giác ngộ giáo lý nhà Phật. Những chiếc lá bồ đề theo chân tôi về và được đặt ngay ngắn trên bàn làm việc, đồng hành cùng tôi mỗi ngày, mỗi giờ trên chiếc xe quen thuộc. Với tôi đó không phải là báu vật mệnh mà là niềm tin của tôi vào tình đời, tình người. Hơn thế, như một lời nhắc nhở, đánh thức bồ đề tâm trong tôi, hãy sống thật khiêm nhường và luôn nhìn cuộc đời bằng đôi mắt vị tha.

Bởi cho đi là còn mãi...*

Sông Công, ngày 18/4/2023



Tặng quà cho các gia đình khó khăn trong dịp tết Quý Mão, 2023

Không khóc ở Đài Loan

Nguyễn Nhật Huy

1. Đài Loan mùa gió dữ lắm. Những cơn gió mùa xuân quật những cây anh đào tã tơi. Đi làm ai cũng như cúi rạp người để không bị gió cuốn đi. Gió tạt vào mắt, vào mũi, gió quất vào da vào thịt khiến người đi lao đảo. Khái đang run nhấp li trà nóng cho bớt lạnh...

Ở nước ngoài, trà Thái quý lắm. Thi thoảng chúng tôi mới pha một ấm nhỏ để cho thư giãn. Tôi nhìn Khái bông xốt xa cho đồng hương người Thái Nguyên của mình. Làm việc quá sức lâu ngày khiến người Khái chỉ còn da bọc xương, hai con mắt trũng xuống vì thiếu ngủ. Trên hòn đảo này, những người như Khái rất nhiều. Ai cũng cố gắng hết sức cho một giấc mơ giàu sang hay gánh vác kỳ vọng cho cả gia đình ở Việt Nam.

Ở Việt Nam, du học nước ngoài hay lao động nước ngoài vẫn là một điều gì khá xa xỉ. Cái mặc đi nước ngoài về là thành đạt, là giàu có thành những câu chuyện truyền tai nhau để nhà nhà người người đều ước ao về những chuyến đổi đời. Gia đình nào có con cái đi du học cũng được gửi gắm nhiều kỳ vọng. Sang thì đi Âu đi Mỹ, khá giả thì đi Hàn đi Nhật, kinh tế yếu hơn thì chọn du học Đài Loan. Tuy nhiên, dù thế nào nó cũng là nơi hứa hẹn một tương lai tốt hơn không chỉ cho người đi học mà còn cho cả gia đình đồng tộc.

Người nhập cư Đài Loan cũng được chia làm dăm ba loại. Loại thứ nhất là những người đi học thật qua con đường xin học bổng. Đó thường là cán bộ, giảng viên theo đuổi nghiên cứu và bằng cấp cao hơn. Loại thứ hai là học sinh hệ vừa học vừa làm. Đối tượng này thường qua các công ty môi giới để sang Đài Loan làm việc với danh nghĩa đi học. Thứ ba là hệ tự túc, hệ này chủ yếu là các bạn trẻ mới tốt nghiệp cấp ba sang Đài Loan để học đại học. Họ phải tự đóng học phí và lo chi phí sinh hoạt nên gọi là hệ tự túc. Thứ tư là lao động theo đơn hàng công ty. Tuy là tên gọi có khác nhau nhưng hầu hết đều phải đi làm thêm để duy trì sinh hoạt vốn đất ở nước ngoài và mong muốn có một khoản dành dụm để về nước. Và nói về việc làm thêm ở Đài Loan đối với người Việt nói riêng và Đông Nam Á nói chung thì đa phần là các công việc chân tay, nặng nhọc. Dù có giỏi thì họ cũng khó cạnh tranh công việc tốt được với người da trắng hay người da đen.

Tôi nhìn bàn tay bong từng mảng da của Khái hỏi:

- Ngày em làm bao nhiêu tiếng?

- 12 đến 15 tiếng ạ. Mà gần như không được nghỉ vì nghỉ là chủ sẽ trừ lương. Vất vả mà vẫn tranh nhau làm anh ạ.

Nếu ai đã từng làm việc chân tay ngày 12 tiếng sẽ hiểu nó như thế nào. Thế nhưng nhiều lao động Việt Nam ở Đài Loan phải làm đến 15 tiếng một ngày. Cường độ ấy khiến nhiều người trẻ tuổi đột tử vì lao lực. Giới du học sinh và lao động Đài Loan cũng từ lâu đã truyền tai nhau: *Muốn giàu đi Đức,*



Đài Loan hoa lệ nhưng đằng sau lại có nhiều mảnh đời lặng lẽ

muốn mất sức đi Đài, muốn thấy quan tài đi Nhật. Nhưng cũng không cần đi Nhật mới thấy quan tài mà ở Đài Loan cũng có nhiều vụ làm đến chết. Một lần, ở sân bay Đào Viên tôi bắt gặp những người Việt mang tro cốt của bạn bè về về nước. Chắc không ai biết khi trở về với đất mẹ, họ chỉ còn một nắm con con như vậy. Một người bạn vô vô lên chiếc hũ đựng cốt thì thầm: *"Kiếp sau nhớ sống một cuộc đời hạnh phúc hơn nhé, bạn của tôi!"*

Tôi nhìn Khái đang khẽ rít một hơi thuốc. Nhiều du học sinh hay lao động Việt Nam dùng cả chất kích thích để làm khỏe hơn. Từng mảng da tay Khái bong xuống vì nước tẩy. Hai mắt Khái thâm quầng vì thiếu ngủ. Khái bảo đầu óc Khái không tỉnh táo được nữa vì ngày chỉ được ngủ có vài ba tiếng còn ban ngày thì rửa bát đến kiệt sức. Khái phải mua loại thuốc gì đó của Đài để cố gắng vì ngoài tiền học ra thì Khái vẫn phải gửi tiền về cho gia đình trả nợ. Khái làm không có ngày nghỉ. Thậm chí lễ Tết Khái càng xin tăng ca vì lương cao hơn. Ngày Tết nhìn mọi người quây quần. Xứ người những người như Khái vẫn một thân một mình làm cho đến khi kiệt sức.

Thiếu ngủ và làm quá sức trong một thời gian dài làm cho ngôn ngữ của Khái lẫn lộn. Chúng tôi cảm thấy Khái diễn đạt rất khó khăn. Chưa kể mười mấy tiếng một ngày nghe tiếng bát đĩa sắt va vào nhau cùng tiếng máy đã làm tai Khái gần hỏng. Về cơ bản trong phòng rửa bát ồn đến mức phải hét lên mới nghe được nhau. Bát thì đồn vào liên tục và

gần như không có thời gian nghỉ. Nhiều hôm mệt quá tranh cãi với quản lý, nhiều anh em đập bát đi về. Ai cũng từng nghĩ đi tìm việc gì dễ dàng hơn nhưng thật sự thì không có nhiều lựa chọn vì không giỏi tiếng và cũng không có bằng cấp.



Những hàng bát xếp dài chờ rửa ở một trung tâm thương mại ở Tân Trúc, Đài Loan

VĂN NGHỆ THÁI NGUYÊN **32**
SỐ 10 - RA NGÀY 25 THÁNG 5 NĂM 2023

2. Việc thứ hai phổ biến ở đây là vác sắt cho các công trình xây dựng, vì đa phần nhà ở Đài Loan là nhà chống động đất nên cần lượng sắt thép nhiều. Q. một sinh viên hệ vừa học vừa làm ở Tân Trúc tâm sự: "Ra ngoài đi vác sắt vất vả lắm!". Dầm mưa dãi nắng. Ngày làm 8 tiếng mà như 24 tiếng. Sáng dậy 6 giờ, đánh răng rửa mặt, mặc đồ đi ăn sáng, 8 giờ sáng vào công trình làm. Chuẩn bị gang tay áo nắng trùm kín mặt. 8 giờ sáng mùa hè thì nắng, Đài Loan có tiếng là khu Đông Á nhưng thời tiết lại giống với Đông Nam Á. Cái nắng đảo rất bỏng chết người nên phải làm sớm để nghỉ sớm. Chứ nắng đến 39, 40 độ không làm đến 12 giờ được. Q làm được vài tháng thì da đen nhem. Vác thanh sắt vừa dài vừa nặng lại cộng thêm gió đảo làm đánh người nhỏ bé của Q đi đảo đảo như say rượu. Ai ở Đài Loan đều biết xe máy ở đây đều thiết kế nặng hơn Việt Nam nhiều lần để đỡ bị gió thổi. Gió có khi kéo lê xe đi hàng mét. Vậy mà trên công trường không có gì che chắn. Đội vác sắt phải gồng người mới đi được. Vác liên tục không được nghỉ vì trên công trường đâu có chỗ nào mà trốn. Thi thoảng một quả uống miếng nước thì quản lý chửi rồi dọa trừ lương. Làm về đến nhà thì xác định năm đã cơm nước tính sau. Có khi tay run đến cầm đũa không nổi.

Chắc ít người hình dung ra rác của cả một tòa trung tâm thương mại sẽ được xử lý thế nào và dồn đi đâu. Khi ở Đài Loan, tôi đã được trải nghiệm khá nhiều lần những công việc như vậy. Tầng cuối cùng của trung tâm thương mại và sau các bãi xe, là nơi chứa rác thải và cũng là nơi các nhân viên vệ sinh, dọn dẹp điểm danh, sinh hoạt. V - một sinh viên hệ tự túc tâm sự: Công việc làm tôi sợ nhất ở trung tâm thương mại là rửa cống. Đây là công việc đa phần là chỉ con trai làm. Cống ở trung tâm thương mại đủ cả người chui vào. Thông thường thì nó sẽ có tấm lưới để chặn các thức ăn thừa còn nước thải sẽ trôi ra ngoài. Công việc rửa cống sẽ là vớt các tấm lưới lên và đánh sạch rồi sau đó vệ sinh cống bằng chổi cho đến khi sạch sẽ. Và tất nhiên như mọi cái cống thì mùi của nó thật sự khủng khiếp cùng văng dầu văng mỡ. Lần đầu tiên làm công việc này tôi nhớ mình nôn ọe không biết bao nhiêu lần. Có cảm giác nhớ lại cũng muốn nôn ới được.

Việc phân loại rác cũng không dễ dàng gì. Thường công việc này được thực hiện vào ban đêm. Tất cả các rác thải đồ ăn của các tầng được chất hết nước ra rồi dồn vào các thùng nhựa. Trước khi xe đến chở đi thì phải phân loại cẩn thận ra. Tôi khờ mở nắp thùng ra, một mùi chua lén bốc lên khiến dù tôi đeo hai cái khẩu trang cũng như muốn mửa. Nào là dưa, nào là cá, nào là bim, nào là phân người, phân chó. Tôi đeo bao tay cẩn thận rồi bắt đầu đổ rác ra những cái rổ và bóp để lọc các vật cứng ra.

33 VĂN NGHỆ THÁI NGUYÊN
SỐ 10 - RA NGÀY 25 THÁNG 5 NĂM 2023



Tác giả (phải) nhận giải văn học dành cho người nhập cư ở Đài Loan

Làm lâu ngày ở đây khiến người tôi luôn có mùi khăm khăm. Vậy mà có nhiều sinh viên cố làm xong việc vẫn có thể tranh thủ ngủ trong hầm rác.

3. Với những người con xa xứ như Khải hay Q, đã bước ra khỏi cánh cổng sân bay thì không còn đường quay lại, cũng không còn nơi nào để bám víu. Họ phải nuốt nước mắt lại vì để có được một suất bay như vậy nhiều gia đình đã phải chạy vạy khắp nơi để có đủ tiền trả cho các công ty môi giới lao động.

Nhiều người nói, xuất khẩu lao động như đánh bạc vậy. Hên thì gặp công ty tốt, chủ tốt, lương tốt nhưng xui xẻo khi việc làm lương quá thấp hay công ty không có việc thì chỉ có bỏ trốn ra ngoài. Vì thế trong giới lao động nước ngoài dùng từ "họ Lưu" để chỉ những người bỏ trốn như vậy. Nhưng lao động như vậy bị coi là bất hợp pháp. Vũ, một lao động bất hợp pháp quê ở Quảng Trị, kể rằng: "Lao động bỏ trốn như bọn em thường xuyên phải trốn trên rừng hay làm những công việc nguy hiểm. Có

khi thì đi chặt gỗ lậu, có khi thì đi làm hầm mỏ, công trình. Thế nhưng việc bị quyết lương hay ép lương là khá phổ biến vì lao động bỏ trốn là bất hợp pháp, là không được pháp luật bảo vệ. Bọn em cũng rất sợ cảnh sát bắt lại và trục xuất về nước".

Bỏ trốn ra ngoài làm đồng nghĩa với rất nhiều nguy cơ. Thứ nhất, chính quyền Đài Loan treo thưởng cao cho những người tố cáo lao động bỏ trốn thế nên rất dễ bị bắt bất cứ lúc nào. Thứ hai là vì bỏ trốn nên người lao động phải chấp nhận làm ở trên các nông trường trên núi, ở nơi xa xôi hẻo lánh, hay thậm chí trong rừng để trốn sự truy quét. Nhiều trường hợp họ bị cướp hay bị quyết lương mà không làm gì được cả bởi khi bỏ trốn thì họ đã mất hết quyền con người ở trên hòn đảo này rồi.

Nhiều trường hợp còn do chính người Việt lừa người Việt. Nhất là đối với những người mới đến, tiếng Trung không hiểu, rất dễ bị dẫn dắt đi làm rồi bị đồng nghiệp ôm tiền lương trốn mất. H.V - một lao động bỏ trốn nói với tôi là:...

(Xem tiếp trang 41)



Một nhân viên xử lý rác ở trung tâm thương mại



Tác giả trong giờ nghỉ giữa ca làm



Du học sinh Việt Nam cùng nhau ăn tết tại Đài Loan

Sự vận dụng lý thuyết *Kinh Dịch* trong *Chinh tây kỉ hành thi tập* của Lê Thánh Tông

Nguyễn Trung

Lê Thánh Tông là một vị minh quân, một nhà nho và một tác gia văn học lớn của lịch sử văn học Việt Nam thời Lê sơ. Sự nghiệp của Lê Thánh Tông trên cả phương diện chính trị, văn hóa đều có những thành tựu lớn không thể phủ nhận và minh chứng là thời đại Hồng Đức, một thời đại được coi là thành công rực rỡ nhất về mọi mặt trong lịch sử các triều đại phong kiến Việt Nam.

Trước tác của Lê Thánh Tông còn lại tương đối nhiều, trong đó thơ ca chiếm một số lượng lớn. Thơ ca của ông bao gồm cả thơ chữ Hán và thơ quốc ngữ (chữ Nôm), đại bộ phận thi phẩm của ông được tập trung trong *Thiên Nam dư hạ tập*. Trong mỗi tập thơ đều có những “nguồn chung” là cảm hứng ngợi ca, tình yêu quê hương non sông đất nước bên cạnh những “đồng riêng”⁽¹⁾ như: tư tưởng nho gia trong *Quỳnh uyển cửu ca*, lí thuyết Dịch học trong *Chinh tây kỉ hành thi tập* hay nỗi niềm hoài cổ trong *Cổ tâm bách vịnh*... Mỗi thi tập đều là một sản phẩm nghệ thuật đầy sáng tạo và bộc lộ được tài năng cũng như kiến thức uyên bác của Lê Thánh Tông.

Trong nội dung bài viết này, chúng tôi xin được tổng hợp và phân tích về sự vận dụng lí thuyết *Kinh Dịch* trong *Chinh tây kỉ hành thi tập* của Lê Thánh Tông.

I. Cuộc chiến Đại Việt - Chiêm Thành (1470 - 1471) và sự ra đời của *Chinh tây kỉ hành thi tập*

Lê Thánh Tông (1442 - 1497) đăng cơ như một lễ tất yếu của vận mệnh nhà Hậu Lê, và cũng như một sự sắp xếp của thiên đế. Sau những biến động trong hoàng tộc và những cuộc nội chiến tranh đoạt vương quyền chốn hậu cung, ngày 8 tháng 6 năm 1460, Bình Nguyên vương Lê Tư Thành được các triều thần ủng hộ và phò tá đã lên ngôi, đổi niên hiệu thành Quang Thuận, từ đây mở ra một thời đại thịnh trị bậc nhất thời Hậu Lê.

Tuy nhiên một triều đại dù thịnh trị đến đâu cũng khó tránh khỏi việc binh đao, có khác là ở chỗ tính chất nguy nan hoặc mức độ tổn hao nặng nhẹ với quốc gia. Vào cuối những năm Quang Thuận, biên giới phía Tây Nam của Đại Việt không ngừng xảy ra biến động. Về việc này, sách *Đại Việt sử kí toàn thư* đã chép: “Tháng 3 (1469, Quang Thuận thứ 10), vua ngự ra Bình Than, rồi đi đánh Bồn Man. Người Chiêm Thành vượt biển tới cướp phá, quấy nhiễu châu Hóa”⁽²⁾. Đến tháng 8 năm 1470, vua Chiêm Thành là Trà Toàn đã phát động, chỉ huy quân đội đánh vào châu Hóa, với lực lượng mạnh gồm hơn 10 vạn thủy quân cùng voi và ngựa khiến cho người chặn giữ châu Hóa lúc đó là Phạm Văn

Hiển không giữ nổi thành, gửi thư cấp báo về triều.

Trước tình hình đó, ngày 6 tháng 11, vua Lê Thánh Tông xuống chiếu thân chinh đi đánh Chiêm Thành. Nội dung chủ yếu của bài chiếu là vạch tội quân lân bang và nêu cao vai trò chính nghĩa của cuộc viễn chinh này. Trong bài chiếu có đoạn viết: “*Trẫm thể lòng thượng đế, nối chí vua cha. Giết kẻ thù chín đời theo nghĩa Xuân Thu, định mưu kế vạn toàn cho yên đất nước. Cứu muôn dân thoát khỏi vòng điều đứng, dẹp nước loạn đã trải đạo lâu năm. Đánh phản nghịch, cứu sinh dân, thánh triết phải tỏ bày uy vũ; tròng mắt nhân, nhờ cội ác, đất trời cũng lấy đó làm lòng.*”

Bởi vì Di, Dịch xưa là mối lo cho nước, cho nên thánh vương khi trước, cung nỏ phải ra oai. Cứu Lê loạn đức, hoàng đế phải dùng binh, Tam Miếu bất kính, Đại Vũ gọi quân sĩ. Tuy dụng binh là điều cực chẳng đã, nhưng lập pháp cốt để bọn ngoan ngu phải hay. Sương mù sao che nổi ánh mặt trời, giường mình há để kẻ ngoài nằm ngáy.... Trẫm chỉ huy cờ vũ, hiệu lệnh binh thần. Kính đem mệnh lệnh của trời, làm việc đánh kẻ ác.”⁽³⁾

Bài chiếu đã nêu được tính chất của cuộc chinh phạt là thuận theo đạo trời, thỏa nguyện lòng dân, trừ gian diệt loạn, v.v. một cách rất rõ ràng.

Trong một sự kiện có ý nghĩa quan trọng và ảnh hưởng lớn đến quốc gia như vậy, là một thi nhân có tâm hồn nhạy cảm, Lê Thánh Tông không thể không ghi chép lại thành những trước tác giá trị cho người đời. Và như thế, *Chinh tây kỉ hành thi tập* ra đời. Thi tập là tập hợp 30 bài thơ chữ Hán, khởi đầu là chùm 3 bài thơ *Khởi hành* và kết thúc bằng bài thơ *Tọa nguyệt khiển hoài* (Ngồi ngắm trăng bày tỏ nỗi lòng) với nội dung chủ yếu ghi chép lại những sự kiện chính trong cuộc nam chinh dưới hình thức thơ.

Sách *Thiên Nam dư hạ* chép tập thơ này của Lê Thánh Tông với tên nhan đề *Chinh tây kỉ hành*, tuy nhiên khi Bùi Huy Bích soạn *Hoàng Việt thi tuyển* lại đặt nhan đề là *Nam dư kỉ hành*. Như vậy, tên gọi nào phù hợp hơn với giá trị và ý nghĩa của tập thơ?

Xét về vị trí địa lí thì Chiêm Thành là quốc gia nằm ở phía Nam của Đại Việt, do đó “nam dư” 南師 tức là đội quân đi về phía nam. Còn “chinh tây” 征西 liệu có phải là đoàn quân đánh phạt đi về phía tây hay không? Về chữ “chinh” 征, chữ này đa số vẫn được hiểu là mang nội hàm ý nghĩa chỉ việc đánh dẹp viễn phương, nhưng sâu xa hơn nữa chữ này còn chỉ kẻ trên đem binh đi đánh kẻ có tội, như *chinh phạt* 征伐. Tuy nhiên khi tra cứu trong *Hán ngữ đại từ điển* của Trung Quốc chữ “chinh” 征 ngoài ý nghĩa là đánh dẹp, còn có một nét nghĩa đó là sự “chính hành” 正行. *Thuyết văn giải tự* giải

nghĩa: “*chinh, chính hành dã*” 征，正行也⁽⁴⁾ có nghĩa là: *chinh, là chính hành, chính hành là việc làm đúng với đạo lí.*

Thêm một vấn đề cần bàn nữa là chữ “tây” 西. Trước hết chữ “tây” ở đây không đơn thuần được dùng để chỉ phương hướng, nếu chữ “tây” dùng để chỉ phương hướng thì kết cấu Hán ngữ sẽ là “tây chinh” 西征, tức *cuộc chinh phạt đi về phía tây*, lúc này chữ “chinh” giữ vai trò như một danh từ chỉ cuộc chinh phạt, còn chữ “tây” như một phương vị từ làm rõ nghĩa cho chữ “chinh”. Tuy nhiên trong nhan đề *Chinh tây kỉ hành*, chữ “chinh” có vai trò là một động từ, do đó chữ “tây” lúc này còn là một tân ngữ bổ nghĩa cho chữ “chinh” là động từ đánh dẹp.

Trong một số từ điển của Trung Quốc, chữ “tây” có một nét nghĩa chỉ những quốc gia láng giềng, như vậy tác giả dùng chữ “tây” ở đây không đơn giản chỉ để nói về phương hướng mà dùng để ám chỉ nước Chiêm Thành. Và trong thi tập, Lê Thánh Tông đã từng nhắc đến chữ “tây” trong các kết cấu như “tây hải”, “tây thủy” với ý nghĩa chỉ nước Chiêm Thành, chẳng hạn như bài *Khởi hành thi (kì nhị)* ông viết:

Tây hải tình thiên chi nhật bình

(Bọn giặc man rợ ở biển tây hãy chờ ngày bị đánh tan)

Hoặc trong bài *Tảo trú quân vu Thai Viên hải khẩu*, ông viết:

Tây thủy khuyến trệ bao tam bĩ

(Bọn giặc ở bờ cõi tây như loài chó lợn không biết xấu hổ)

Như vậy, có thể hiểu nhan đề *Chinh tây kỉ hành thi tập* là tập thơ ghi lại *cuộc chinh phạt chính nghĩa đối với lân quốc Chiêm Thành*.

II. Lê Thánh Tông với việc vận dụng lí thuyết *Kinh Dịch* trong *Chinh tây kỉ hành thi tập*

Trong *Chinh tây kỉ hành thi tập*, khi vận dụng triết thuyết *Kinh Dịch* vào các bài thơ, Lê Thánh Tông chủ yếu mượn chữ trong lời hào từ hoặc giải thích chữ trong đó để phục vụ mục đích sáng tác của ông.

Khảo sát ban đầu trên tổng số 30 bài thơ trong *Chinh tây kỉ hành thi tập*, chúng tôi thu được kết quả như trong bảng. (Mời xem bảng khảo sát trang bên)

Căn cứ vào bảng khảo sát có thể thấy các quẻ trong *Kinh Dịch* được Lê Thánh Tông

NGHIÊN CỨU - TRAO ĐỔI

vận dụng 10 lần trong 9 bài thơ trên tổng số toàn bộ thi tập, như vậy tỉ lệ xấp xỉ 1/3.

Sự vận dụng *Kinh Dịch* vào sáng tác *Chinh tây ki hành thi tập* của Lê Thánh Tông có hai nội dung ý nghĩa cơ bản: khẳng định sự chính nghĩa, thuận theo đạo trời của quân binh nhà Lê; vạch trần, lên án tội ác trái ngược đạo trời của quân Chiêm Thành.

2.1. Vận dụng Kinh Dịch để khẳng định cuộc chinh phạt chính nghĩa

Như phần trên tác giả đã đề cập, Lê Thánh Tông đề cao vai trò chính nghĩa của cuộc chinh phạt Chiêm Thành, bởi lẽ người Chiêm nhiều loạn một mặt xâm tâu với Minh triều ở phương Bắc làm ảnh hưởng đến uy tín của nhà Lê, một mặt đánh vào châu Hóa và có ý định lấn le xâm chiếm bờ cõi phía tây nam của Đại Việt. Với quan niệm “núi sông bờ cõi đã chia” theo “sách trời” thì hành động này hoàn toàn trái đạo, và đích thân vị Hoàng đế Đại Việt chỉ huy quân đi chinh phạt. Hành động đó là thuận lẽ trời, hợp lòng dân.

Trong tổng số 10 lần viện dẫn hào từ các quẻ trong *Kinh Dịch*, Lê Thánh Tông đã 3 lần trực tiếp dùng những lời hào từ đó để khẳng định sự chính nghĩa, thuận đạo trời hợp lòng dân của quân nhà Lê. Ngay trong bài thơ mở đầu cho *Chinh tây ki hành thi tập* ông đã viết:

Nghĩa binh đa trợ sự trình cát
(Đội quân chính nghĩa có được nhiều sự giúp đỡ vì có khí tượng tốt lành của quẻ Sư)
(*Khởi hành thi kì nhất*)

Ở câu thơ này tác giả mượn lời quái từ trong quẻ Địa Thủy Sư, thuộc quẻ thứ 7 trong 64 quẻ của *Kinh Dịch*. Theo *Kinh Dịch* lời quái quẻ này có nói: “Sư: Trinh, tượng nhân cát, vô cữu” (師：貞，丈人吉，無咎), tức là “quân đội mà chính đáng, có người chỉ huy tài giỏi lão luyện, thì không xấu”. Như vậy, Lê Thánh Tông dù nhận thức được chiến tranh sẽ gây ra tang thương mất mát cho bách tính, cho nhân loại nhưng đội quân chính nghĩa, vì dân phạt tội thì không có gì đáng xấu hổ. Từ sự khẳng định vai trò chính nghĩa của cuộc chinh phạt, Lê Thánh Tông đặt niềm tin vào hành động của ông và tin tưởng sự chính nghĩa này sẽ được trời cao phù hộ và giành được thắng lợi.

Đến với bài thơ thứ 3, *Khởi hành thi (kì tam)*, một lần nữa tác giả khẳng định sự chính nghĩa của đội quân, nhưng lần này ông đưa thêm vào đó là đức của người quân tử, kết hợp với đạo của tự nhiên.

Phụng thiên hợp đức đại nhân tình
...
Vũ thí văn hành vận vật sinh
(Phụng mệnh trời, hợp với đức, và cảm tình của bậc đại nhân
...
Mưa rơi mây bay, vận vật sinh sôi)
Hai câu thơ này không liên nhau nhưng lại nhất quán ở quan điểm, đó là nói đến

STT	Bài thơ	Vị trí câu thơ	Quẻ trong <i>Kinh Dịch</i> được viện dẫn
1	<i>Khởi hành thi (kì nhất)</i>	Câu 5	Quẻ Địa Thủy Sư
2	<i>Khởi hành thi (kì nhất)</i>	Câu 6	Quẻ Thuần Cấn
3	<i>Khởi hành thi (kì tam)</i>	Câu 6, câu 8	Quẻ Thuần Càn
4	<i>Phát tự Bàn hà^(s)</i>	Câu 5	Quẻ Thủy Hỏa Kí Tế
5	<i>Trú Diên Du hải khẩu</i>	Câu 8	Quẻ Địa Phong Thăng
6	<i>Dạ nhập Xức Càng thi</i>	Câu 8	Quẻ Địa Thiên Thái
7	<i>Tảo trú vu Thai Viên hải khẩu</i>	Câu 5	Quẻ Thiên Địa Bĩ
8	<i>Hiếu xuất Thiệt Sơn cang</i>	Câu 7	Quẻ Địa Sơn Khiêm
9	<i>Tam canh khai thuyền nhập Hoa Cãi cang</i>	Câu 5	Quẻ Trạch Sơn Hàm

Bảng khảo sát

việc đánh Chiêm là việc làm phụng theo mệnh trời (*phụng thiên*) và hợp với lòng người (*nhân tình*), thì mới là “đức”. Với cương vị là một vị chủ soái, Lê Thánh Tông là người mang trong mình cái “đức” cao cả của người quân tử. Hai câu này mượn ý từ quẻ đầu tiên trong *Kinh Dịch*, quẻ Thuần Càn. Lẽ kinh của quẻ Càn có nói đến 4 đức: 元 *nguyên*, 亨 *hanh*, 利 *lợi*, 貞 *trinh*, trong đó *nguyên* là nguồn gốc của vạn vật, *hanh* là sự chuyển vận của sự vật như gió mưa để vạn vật sinh trưởng, *lợi* và *trinh* biến hóa khiến cho sự vật giữ được phẩm chất vốn có. Điều đó giống như người quân tử, bậc đại nhân đại nghĩa có 4 đức: nhân, lễ, nghĩa, trí; ứng với thiên nhiên có 4 mùa: xuân, hạ, thu, đông vậy.

Vì cuộc chinh phạt này là chính danh và thuận nghĩa nên Lê Thánh Tông và quân đội nhà Lê được rất nhiều người ủng hộ trong đó có cả đại chúng nhân dân và người tài giỏi đủ. Trong bài *Dạ nhập Xức Càng thi* ông viết:

Tế tế tài năng dĩ vọng chinh
(Nhân tài nườm nượp xúm xít giúp cho việc chinh phạt)

Câu này lấy ý lời hào từ Sư cứu quẻ Địa Thiên Thái trong *Kinh Dịch*: “拔茅茹，以其彙，征吉” *bạt mao như, dĩ kì vượ, chinh cát*, tạm dịch là “Nhớ cụm cỏ tranh, bật cả cụm rễ rậm xúm xít, tốt cho việc đánh dẹp”. Cỏ mao trong *Kinh Thi* được ví với người quân tử. Do đó việc nhớ được cả gốc rễ của cỏ mao cũng như có được rất nhiều người tài giỏi giúp đỡ vậy. Bậc đại nghĩa nhớ được gốc rễ của cỏ mao thì có thể “một hồ trăm ứng”, thống nhất được quần hùng, thể thiên hành đạo, bảo hộ muôn dân. Do vậy việc đánh dẹp sẽ tốt đẹp và thành công.

Như vậy, mục đích thứ nhất của Lê Thánh Tông là vận dụng triết thuyết *Kinh Dịch*, sách của đạo trời để khẳng định vai trò chính nghĩa của quân nhà Lê trong cuộc chiến này. Sự khẳng định này vừa cho thấy vị thế “người trên” của nhà Lê đối với bề dưới là nước láng giềng, do đó ngầm mong muốn trời, thần và người đều ủng hộ để cuộc chiến đi đến thắng lợi cuối cùng.

2.2. Vận dụng Kinh Dịch để kết tội Trà Toàn và quân Chiêm Thành

Ứng vào thời kì lịch sử lúc bấy giờ, quân Chiêm Thành do Trà Toàn chỉ huy mang hai tội danh lớn được coi là trái đạo trời: thứ nhất, gian dối dùng những lời sàm tấu để hạ bệ danh tiếng của Đại Việt với Minh triều; thứ hai, hung hăng xâm phạm lãnh thổ Đại Việt của nhà Lê. Cả hai hành động đó đều vi phạm vào đạo trời, làm ngời nổ dẫn đến chiến tranh giữa hai nước láng giềng. Một khi chiến tranh diễn ra thì trăm họ là những người đầu tiên chịu lấy đau thương mất mát, do đó việc làm này

trái với đạo trời.

Trong bài *Khởi hành thi (kì nhất)*, tác giả đã viện dẫn lời hào từ Cửu tam quẻ Cấn để nói đến hành động phi nghĩa của quân Chiêm Thành, điều đặc biệt là lời viện dẫn này nằm trong cặp đối ngẫu với quẻ Sư đã nói ở trên:

Cưỡng khấu kinh tâm Cấn lệ huân
(Lũ giặc ngông cuồng phải sợ hãi vì sự hun đốt dữ dội như quẻ Cấn)

Lời hào từ Cửu tam quẻ Cấn có nói: 艮其限，列其夤，厲薰心 *Cấn kì hạn, liệt kì dĩ, lệ huân tâm*, có thể hiểu là: “từ bỏ gánh nặng, bảo vệ phần eo lưng nhưng thật ở sống đã bị đứt ra rồi, rút lui không kịp nữa, lo lắng như thiêu đốt trong lòng”. Câu này tác giả muốn ngụ ý nói đến hành động phi nghĩa của quân Chiêm Thành, chắc chắn sẽ chuốc lấy thất bại.

Trong bài *Phát tự Bàn hà*, ông ngầm ám chỉ hành động không đúng mực, không phải lễ của Chiêm Thành thông qua lời của Khổng Tử chê lễ tế của xóm bên Đông, đồng thời mượn lời hào từ trong quẻ Thủy Hỏa Kí Tế.

Trọng Ní ty tiểu đồng lân tế
(Trọng Ní có ý chê cuộc tế lễ của hàng xóm bên đông là nhỏ)

Bài thơ này, trong nguyên chú cũng nhắc đến quẻ Thủy Hỏa Kí Tế để giải thích cho câu thơ này. Phần nguyên chú có dẫn lời hào Cửu ngũ quẻ Thủy Hỏa Kí Tế trong *Kinh Dịch*: 東鄰殺牛，不如西鄰之禴祭，實受其福 *Đông lân sát ngư, bất như tây lân chi thực tế, thực thụ kì phúc*, tức là “Láng giềng bên đông giết trâu, không bằng láng giềng bên Tây tế thực⁽⁴⁹⁾”. Giết trâu là tế lớn, tế thực là tế nhỏ. Thịnh soạn không bằng đơn sơ là vì thời điểm khác nhau. Đã tới chỗ tốt cùng, cho dù khéo xử sự cũng không làm thế nào được.

Ở bài *Trú Diên Du hải khẩu*, tác giả lại nhắc đến quẻ Thăng trong câu thơ:

Thượng lục hiệu hiệu bất phú minh
(Sự ung dung tự đắc có vượt qua vị trí như hào Lục thượng thì chẳng ích lợi gì)

Câu thơ trên viện dẫn lời hào từ Thượng lục quẻ Địa Phong Thăng trong *Kinh Dịch*: “冥昇在上，消不富也” *Minh thăng tại thượng, tiêu bất phú dã*, tức “trong cảnh đêm tối đã ngồi trên rồi thì không nên cố lên cao nữa, nếu không thì ắt sẽ bị tiêu vong”. Lê Thánh Tông viện dẫn lời tượng này để một lần nữa khẳng định sự hung hăng vượt qua giới hạn vốn có của quân Chiêm Thành, điều đó tức là trái mệnh trời, không những không được lợi mà còn bị tiêu vong. Đó là sự cảnh báo cho những việc làm sai trái mà quân Chiêm Thành đã và đang mắc phải...

(Xem tiếp trang 37)

“Đi”, với người Việt

Hoài Nam

Từ xa xưa, ông bà cụ kỵ người Việt Nam chúng ta đã nói không ít lần, đã dạy thì đúng hơn, cho con cháu, về cái chuyện gọi là “đi”:
“Đi một ngày đàng, học một sàng khôn”.
“Đi cho biết đó biết đây/ ở nhà với mẹ biết ngày nào khôn”
 v.v.

Và nếu người viết bài này không nhầm, thì hình như chính K. Marx, cha đẻ của lý thuyết chủ nghĩa xã hội khoa học, cũng đã công nhận đi như là một trong những nhu cầu cơ bản của mọi con người ở mọi nơi và mọi lúc (bao gồm: ăn, mặc, ở, đi lại, nói năng, và “tái sản xuất ra bản thân đời sống”).

Nói như vậy để thấy, từ sự hiểu biết thấm đẫm tính chất chủ nghĩa kinh nghiệm của dân gian cho đến tầng nhận thức triết học trừu tượng và tư biện hóa, thì cái sự đi vẫn luôn được hình dung như một điều gì đó thật quan trọng đối với con người, không thể thiếu trong đời sống của con người.

Thế nhưng, quanh chuyện đi, hàng loạt câu hỏi có thể và cần phải được đặt ra: Đi đâu? Đi để làm gì? Đi như thế nào? v.v và v.v. Những câu hỏi tưởng chừng đơn giản, xem ra lại không dễ trả lời, ít nhất là đối với tôi. Tôi không tin mình sẽ tìm ra những đáp án đúng. Nhưng biết đâu đây, hy vọng rằng “phép thử sai” (chữ quen dùng của triết gia K. Popper) khi tìm hiểu về chuyện đi của người Việt sẽ hé lộ phần nào những phương diện đáng lưu ý trong đời sống và trong ứng xử văn hóa của chính người Việt, xưa cũng như nay.

Hãy trở lại với folklore cái đi. Câu tục ngữ và câu ca dao được dẫn ở ngay đầu bài viết, không cách nào hiểu khác đi được, chính là nói về tính mục đích của việc đi: Đi, là để rời khỏi nơi chốn quen thuộc, và có thể là nơi chốn vốn rất an toàn nữa. Đi, là để tiếp xúc - va chạm - trải nghiệm với những nơi chốn mới, công việc mới, con người mới, không gian văn hóa xã hội mới... những cái mới ấy có thể rất thú vị nhưng cũng có thể tiềm tàng đầy sự bất an, thậm chí nguy hiểm. Dù sao chẳng nữa thì vẫn nên đi, vì đó là một trong những phương cách tốt nhất để con người trở thành từng trải hơn, hiểu biết hơn. “Khôn lên”, theo cách nói của “các cụ”. Nhưng người viết cũng xin mạn phép mà rằng: chớ có tin “các cụ” vội. Lối tư duy với đặc trưng mềm và biên độ co giãn cực cao, như nó được biểu hiện rất rõ trong tục ngữ ca dao Việt Nam, luôn giúp “các cụ” biết khôn ngoan một cách lấp lửng và hiếm khi để mình bị rơi vào sự cực đoan. Khuyến người ta đi đấy, nhưng cũng kịp “đề” ngay: “Sảy nhà ra thất nghiệp”, “ở nhà nhất mẹ nhì con/ Ra đường làm kẻ còn giòn hơn tía”, “Ta về ta tắm ao ta/ Dù trong dù đục ao nhà vẫn hơn” v.v và v.v. Nói cách khác, lời khuyên ở đây lại là: dừng lại mà đi, đi có khi chỉ tổ chuốc vạ vào thân. Theo cảm nhận chủ quan của tôi, hình như với cái sự đi của “con cháu”, thì quan niệm sau, lời khuyên sau của “các cụ” mới thực sự đóng vai trò là lực hút trọng tâm.



Ảnh minh họa, nguồn: Internet

Không đâu xa, cứ nhìn ngay vào khối lượng thi tập đồ sộ cả Hán lẫn Nôm mà các nhà thơ Việt Nam thời cổ trung đại để lại cho đến nay sẽ thấy ngay: Hầu như ở thi tập nào cũng có những bài, thậm chí rất nhiều bài là đăng khác, mang tâm trạng của kẻ nhớ quê nhớ nhà. Xét cho cùng thì nỗi nhớ quê hương bản quán, nhớ gia đình người thân, nhớ cái nơi chốn thân thuộc ấm áp mà từ đó mình ra đi, đó là một tình cảm nhân tính phổ quát, một thứ “tình cảm tốt”, chắc chắn thế. Và trên thực tế, thơ Việt Nam thời cổ trung đại đã xuất hiện không ít bài thật hay, bằng và với thứ tình cảm này. Nhưng mặt khác, nó cũng chính là một trong những bằng chứng của tâm lý “sợ” đi.

Mà nào có đi đâu xa. Trừ vài ba trường hợp các ông quan phải đi sứ Bắc quốc xa tít mù thì không nói, còn lại đại bộ phận chỉ là những sự di chuyển loanh quanh từ tỉnh này tới tỉnh khác, từ làng nọ sang làng kia. Để trấn nhậm, để dạy học, để bốc thuốc, để xem phong thủy, để thăm bạn v.v. Thế mà đã vội nhớ nhà, và nhớ rõ là nhiều. Cái sự nhớ ấy - tôi nhấn mạnh: một biến thể của tâm lý sợ đi - đã trở nên “lạm phát” tới mức mà về sau này, giữa thế kỷ XIX, một nhà Nho ít nhiều có tư tưởng cấp tiến, “nổi loạn”, và cũng là một trong số ít người thời đó đã kịp biết mặt “trời Tây” - Chu Thần Cao Bá Quát - buộc phải lên tiếng chế giễu: “Đầu thôn tam biệt đã hát câu chén rượu Dương quan, xóm cạnh qua chơi đã ngâm câu tiếng gà diêm cổ”.

Kể đến thời Tây sang, trong văn thơ mới bằng chữ quốc ngữ của người Việt Nam thì tình hình cũng không khác trước là mấy. Quán tính văn hóa vẫn đầy sức mạnh. Rất hiếm văn nghệ sỹ Việt Nam thời ấy - cho đâu đã được “Tây hóa” ít nhiều - dám đi, thích đi, say đắm với sự đi và có triết lý về sự đi như nhà văn Nguyễn Tuân hay họa sỹ Hoàng Lập Ngôn. “Giang hồ ta chỉ

giang hồ vật/ Nghe tiếng corm sôi đã nhớ nhà”, câu thơ đầy tính chất tự giễu này nói lên quá đủ cho tâm lý sợ đi, hay ít ra là ngại đi ấy, dù thời thế lúc ấy đã có phần rất khác trước.

Nói sang đến việc “đi đâu”? Ai yêu nhạc của Trịnh Công Sơn hẳn đều biết đến ca khúc “Một cõi đi về”. (Viết cho đúng thì có lẽ phải là “Một cõi đi - về”. Cái gạch ngang giữa “đi” và “về” ấy chính là “cõi người ta”, là cái phận người “mơ mờ nhân ảnh” và đầy phi lý trên cõi thế). Trong ca khúc có câu: “Bao nhiêu năm rồi còn mãi ra đi/ Đi lên non cao đi về biển rộng”. Tôi sẽ không bàn về ý nghĩa của câu hát, mà chỉ xin nói qua về từ “non” và “biển” ở đây, với tính chất là cái đích đến của sự đi. Nước Việt Nam có rừng và có biển, đủ cả. Nhưng từ xa xưa, hẳn trong tâm lý của người Việt ở vùng đồng bằng châu thổ các con sông lớn - mà đây cũng chính là bộ phận dân cư đông đảo nhất - thì gần với rừng luôn là ý nghĩ “rừng xanh núi đỏ”, “rừng thiêng nước độc”, rừng đầy những “lam sơn chướng khí” và ma thiêng đủ loại. Với rừng, ít người dám có dũng khí đặt chân tới, trừ những trường hợp cùng đường như phải trốn lánh sự truy bắt của chính quyền, bị tù phát vãng hay đã hết cách làm ăn sinh sống ở quê nhà. Với các ông quan xưa, việc được cử đi trấn nhậm ở miền núi thường khi

Những người vô tâm không hiểu rằng tôi đang sử dụng bấy nhiêu sự cần thận và nhún nhường vào một công việc của tôi mà họ cho là hèn hạ. Công việc của tôi chắc hẳn không phù hợp với trình độ học vấn của tôi, nó cũng không là chủ đề của một bài hát nào đó trong số nhiều bài hát đã được hát bên chiếc nôi của tôi, nhưng công việc của tôi mang lại niềm vui cho tôi và nuôi sống tôi: Tôi nói với mọi người họ đang ở đâu.

Những người cùng thời lên những chuyến tàu ở ga đi vào buổi tối đưa họ đi đến những miền xa, những người mà sau đó thức giấc vào ban đêm ở ga của chúng tôi, bối rối nhìn vào bóng tối, không biết họ đã đi quá ga đến hay chưa hay đang còn ở trước ga đến, may ra đến đúng ga đến (vì thành phố của chúng tôi có đủ loại danh lam thắng cảnh và quyến rũ nhiều du khách), tôi nói với tất cả những người này họ đang ở đâu. Tôi bật công tắc loa phóng thanh ngay sau khi một đoàn tàu đã vào ga và những bánh xe của đầu tàu dừng lại, và tôi nói ngập ngừng vào trong bóng đêm: "Đây là Tíbeten - Quý khách đang ở Tíbeten! Những ai muốn viếng thăm mộ của Tiburtius thì cần phải xuống tàu tại đây!" và tiếng vọng dội lại từ những sân ga vào tận ca bin của tôi: giọng nói không rành rọt từ bóng đêm có vẻ như thông báo điều gì đó đáng ngờ, mặc dù nó nói sự thật trần trụi.

Sau đó nhiều người vội vàng bước xuống sân ga được chiếu sáng yếu ớt cùng với va li, vì Tíbeten là đích đến của họ, và tôi nhìn thấy họ đi xuống cầu thang, rồi lại xuất hiện ở sân ga số 1 và chìa vé tàu cho nhân viên soát vé đang ngồi ở chỗ barie cửa ra. Chỉ hạp hoàn mới có người đến vào ban đêm cùng với những tham vọng công việc, những người đến có ý định đáp ứng nhu cầu nhân lực của các công ty tại các mỏ chỉ ở Tíbeten. Phần nhiều là khách du lịch bị ngôi mộ của Tiburtius quyến rũ, ngôi mộ của chàng trai trẻ La Mã, người đã tự tử vì một mỹ nhân Tíbeten trước đây 1800 năm. Trên bia mộ của chàng mà người ta có thể ngưỡng mộ ở trong bảo tàng địa phương của chúng tôi có ghi mấy dòng chữ: "Chàng vẫn còn là một thanh niên mới lớn, tuy nhiên tình yêu đã đánh bại chàng!". Tiburtius đã đến đây từ Roma để mua chỉ cho cha mình là nhà thầu quân sự.

Chắc chắn tôi đã không cần phải học tới năm trường đại học và có tới hai học vị tiến sĩ để đêm đêm nói vào bóng tối: "Đây là Tíbeten! Quý khách đang ở Tíbeten!" Tuy nhiên công việc của tôi làm tôi mãn nguyện với sự hài lòng. Tôi nói nhỏ lời mình để những người đang ngủ không thức giấc, nhưng những người thức thì không bỏ nó ngoài tai, và tôi đặt rất nhiều sự gởi lên vào giọng nói của mình để những người đang ngủ gà ngủ gật nhớ ra và ngắm nghĩ liệu Tíbeten có phải là đích đến của họ hay không.

Sau đó, gần trưa, khi tôi thức dậy từ giấc ngủ và nhìn ra ngoài cửa sổ thì tôi nhìn thấy những vị khách du lịch vào ban đêm đã trả giá cho sự quyến rũ trong giọng nói của tôi đang đi qua thành phố nhỏ của chúng tôi, được trang bị bằng những tờ rơi quảng cáo mà văn phòng du lịch ở Tíbeten gửi đi khắp thế giới. Trong bữa ăn sáng

họ đã đọc thấy rằng từ Tíbeten đã được rút gọn từ tiếng Latinh Tiburtinum trong quá trình hàng trăm năm thành hình thái hiện nay của nó, và bây giờ họ đi đến bảo tàng địa phương, nơi họ ngưỡng mộ chiếc bia mộ mà người ta đã đặt cho chàng Werther⁽¹⁾ La Mã trước đây 1800 năm: Hình trông nghiêng của một chàng trai đưa hai tay ra một cách vô ích về phía một cô gái được chạm từ sa thạch hơi đỏ. "Chàng vẫn còn là một thanh niên mới lớn, tuy nhiên tình yêu đã đánh bại chàng...". Những vật mà người ta tìm thấy trong nấm mồ của chàng cũng cho biết độ tuổi trẻ của chàng: những bức tượng nhỏ bằng chất liệu ngà voi; hai con voi, một con ngựa và một con chó, chúng có cùng màu, cùng kích thước, cùng trọng lượng với những bức tượng nguyên bản, và - có vẻ như là điều quan trọng nhất đối với tôi - chúng thỏa mãn cùng một mục đích

phẩm của Volkersen là sai lầm, vì ông cũng theo thuyết của Brusler về mục đích của đồ chơi.

Bản thân tôi - cuối cùng thì tôi cũng phải thú nhận ở đây - đang có những bức tượng nhỏ nguyên bản đã nằm ở trong nấm mồ của Tiburtius; tôi đã đánh cắp chúng ở trong bảo tàng, chúng được thay thế bằng những bức tượng mà tôi nhận được là đồ khuyến mại khi mua nửa pao bơ thảo mộc; hai con voi, một con ngựa và một con chó, chúng có cùng màu, cùng kích thước, cùng trọng lượng với những bức tượng nguyên bản, và - có vẻ như là điều quan trọng nhất đối với tôi - chúng thỏa mãn cùng một mục đích.

Đây là Tíbeten

Heinrich Böll (Đức)

Dịch giả: Phạm Đức Hùng



trong "Thuyết về ngôi mộ của Tiburtius". Tuy nhiên tôi nghi ngờ thuyết này, tôi chắc chắn rằng đơn giản là Tiburtius đã chỉ chơi với những đồ vật này. Những đồ vật nhỏ bé bằng ngà voi trông giống y hệt như những đồ vật mà chúng ta nhận được là đồ khuyến mại khi mua nửa pao bơ thảo mộc, và chúng thỏa mãn cùng một mục đích: Bọn trẻ chơi với chúng...

Có thể tôi chịu trách nhiệm ở đây nói đến tác phẩm tuyệt vời của nhà văn địa phương chúng tôi tên là Volker von Volkersen, người đã viết một cuốn tiểu thuyết tuyệt vời với nhan đề "Tiburtius - chàng trai người La Mã đã tự kết liễu số phận ở Tíbeten". Tuy nhiên tôi cho tác

Vì thế khách du lịch đến từ khắp nơi trên thế giới để ngưỡng mộ nấm mồ của Tiburtius và đồ chơi của chàng. Những tờ áp phích có in dòng chữ "Come to Tíbeten"⁽²⁾ treo ở trong các phòng đợi của các nước nói tiếng Anh, và khi tôi nói lời tôi vào ban đêm: "Đây là Tíbeten! Quý khách đang ở Tíbeten! Những ai muốn viếng thăm mộ của Tiburtius thì cần phải xuống tàu tại đây...", sau đó tôi xúi những người cùng thời đã trả giá cho sự quyến rũ của tờ áp phích của chúng tôi ở những ga đi ra khỏi những con tàu. Chắc chắn, họ nhìn thấy tấm sa thạch mà giá trị lịch

VĂN HỌC NGUỒN NGOÀI

sử của nó không bị nghi ngờ. Họ nhìn thấy cái hình trông nghiêng gây xúc động của một chàng trai La Mã bị tình yêu đánh bại và gieo mình xuống một giếng mồi bị ngập nước của các mô chỉ tự tử. Và sau đó những đôi mắt của các vị khách du lịch lướt qua những bức tượng nhỏ: Hai con voi, một con ngựa, một con chó - và chính ở những bức tượng này họ có thể nghiêng cứu sự sáng suốt của thế giới này, nhưng họ không làm điều đó.

Những người phụ nữ bán xù và nước ngoài xúc động chất đồng hoa hồng lên nắm mồi của chàng trai này, những bài thơ được viết; thậm chí cả những bức tượng nhỏ mà tôi đánh tráo, hai con voi, một con ngựa và một con chó (tôi đã phải lãng phí hai pao bơ thảo mộc để có được chúng!), đều đã trở thành đối tượng của những cuộc thử nghiệm thi ca trữ tình. Câu thơ từ bài thơ của một nhà thơ trữ tình khá nổi tiếng vang lên "Chàng đã chơi như chúng ta đang chơi với chủ chó và chủ ngựa...". Vì thế chúng, những đồ khuyến mại của công ty "Bơ thảo mộc lòng đỏ trứng Klüshenners", đang nằm ở đó trên miếng vải nhung đỏ bên dưới một tấm kính dày ở trong bảo tàng địa phương của chúng tôi: những vật làm chứng cho việc lãng phí bơ thảo mộc của tôi. Thường thường, trước khi đến ca trực vào buổi chiều, tôi ghé qua bảo tàng một phút và quan sát chúng: Chúng trông rất thật, được nhuộm màu vàng nhạt và không khác một chút nào so với những bức tượng đang nằm trong ngăn kéo bàn của tôi, vì tôi đã ném những bức tượng nguyên bản vào những bức tượng mà tôi đã được nhận thêm khi mua bơ thảo mộc Klüshenners và uống công cốc chọn chúng ra.

Sau đó vào ca trực tôi hay ngắm nghĩ, treo cái mũ lưới trai vào móc, cởi áo khoác ngoài, đặt những miếng bánh mỳ của tôi vào ngăn kéo bàn, sửa soạn cho mình giấy cuốn thuốc lá, thuốc lá sợi, báo và nói lời mà tôi có trách nhiệm nói khi một đoàn tàu vào ga: "Đây là Tíbet! Quý khách đang ở Tíbet! Những ai muốn viếng thăm mộ của Tiburtius thì cần phải xuống tàu tại đây...". Tôi nói nhỏ lời mình để những người đang ngủ không thức giấc, nhưng những người thức thì không bỏ nó ngoài tai, và tôi đặt rất nhiều sự gọi lên vào giọng nói của mình để những người đang ngủ gà ngủ gật nhớ ra và ngắm nghĩ liệu Tíbet có phải là đích đến của họ hay không.

Và tôi không hiểu rằng người ta cho công việc này của tôi là hèn hạ...*

(1) Tên nhân vật chính trong tiểu thuyết "Nỗi đau của chàng Werther" của Goethe (Đức).

(2) Tiếng Anh: Hãy đến Tíbet!

"Xin chào. Tôi giúp được gì cho ông đây?"
"Tôi muốn trả lại cái đồng hồ báo thức này."
"Có chuyện gì với nó vậy?"
"Bỏ báo thức không hoạt động."
"Ý ông là sao?"
"Bỏ báo thức không phát ra tiếng."
"Ông có sửa bằng cách dùng hướng dẫn sử dụng không?"
"Có."
"Mà nó vẫn không hoạt động sao?"
"Đúng vậy."
"Thôi được rồi. Ông có cầm biên lai đây không?"
"Không. Tôi không tìm thấy nó ở đâu hết."
"Thế thì tôi không hoàn tiền lại được rồi."
"Ồ không, anh hiểu nhầm rồi. Tôi không muốn hoàn tiền. Tôi chỉ muốn đổi nó lấy cái chạy được thôi."
"Được rồi. Ông còn giữ bao bì không?"
"Không. Tôi vứt nó rồi."
"Tôi không thể cho đổi nếu không có bao bì đóng gói."

mua nó ở đây, nó không hoạt động và các người nợ tôi một cái đồng hồ báo thức."

"Ông mua nó hồi nào?"

"Mấy tuần trước."

"Chính sách đổi hàng của chúng tôi chỉ kéo dài 21 ngày, vậy nên có khi ông đã hết hạn bảo hành rồi."

"Tôi mua hồi tháng trước. Tôi không nhớ được ngày chính xác."

"Tôi giờ chúng tôi đã bán mẫu này được mấy năm rồi."

"Anh đang nói là tôi nói dối đấy hả?"

"Không thưa ông. Tôi chỉ đơn giản nói là có khi ông đã mua nó cách đây 22 ngày, và trong trường hợp đó thì ngay cả khi có biên lai và bao bì gốc, tôi cũng sẽ không thể giúp gì được."

"Không gì sao?"

"Đúng vậy."

"Vậy là giờ tôi cứ phải giữ cái đồng hồ báo thức hỏng này sao?"

"À thì ông có thể gửi nó tới nhà sản xuất với một

The Exchange - Đổi hàng

Jon Langford (Anh)

Dịch giả: Trương Thị Mai Hương

là thư trình bày vấn đề."

"Nó được sản xuất ở Trung Quốc. Nó không đáng để gây ra nhiều phiền toái đến mức đó."

"Thế thì tôi sẽ đề xuất là mang nó đi sửa."

"Làm thế thường tốn nhiều tiền hơn so với mức phải trả ban đầu đấy."

"Tôi biết."

"Tôi nói chuyện với quản lý được không?"

"Hôm nay quản lý nghỉ."

"Thế thì cho tôi nói chuyện với bất kì ai chịu trách nhiệm ở đây."

"Ông đang làm việc đó rồi đấy."

"Mai quản lý có ở đây không?"

"Không."

"Khi nào anh ta tới vậy?"

"Đó là nữ."

"Được rồi. Khi nào cô ta tới?"

"Thứ hai."

"Thế thì thứ hai tôi sẽ quay lại."

"Tốt lắm. Hôm nay tôi giúp được gì khác cho ông không?"

"Tôi không nghĩ vậy đâu."

"Thôi được. Ông có muốn mở thẻ khách hàng không? Hoàn toàn miễn phí và ông sẽ được giảm giá năm phần trăm cho mỗi lần mua."

"Không, cảm ơn."

"Nếu mở thẻ hôm nay ông sẽ nhận được một món quà."

"Quà gì thế?"

"Một chiếc đồng hồ báo thức."*

Phát huy...

(Tiếp theo trang 9)

...của Đoàn kịch nói Quân khu I, Đoàn Cải lương Bắc Thái, Đoàn kịch nói Bắc Thái... đã là một phần không thể thiếu trong đời sống tinh thần của người Thái Nguyên.

Có thể nói, ở vào thời kỳ khó khăn nhất về vật chất do chiến tranh và hậu quả chiến tranh, đời sống văn hóa tinh thần của người Thái Nguyên lại thực sự giàu có và vô cùng phong phú. Đội ngũ văn nghệ sĩ là một nguồn lực quan trọng làm nên sự phong phú ấy. Với sự kết tinh của nghệ thuật và tư tưởng, những tác phẩm văn học nghệ thuật đỉnh cao ở thời kỳ này đã có tác dụng truyền cảm hứng rất lớn, cổ vũ khơi dậy chủ nghĩa yêu nước, tinh thần lạc quan cách mạng, lao động sáng tạo, ý chí chiến đấu dũng cảm kiên cường, tinh thần nhân văn sâu sắc, góp phần làm nên những thành quả to lớn của công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, kiến thiết tỉnh Thái Nguyên.

3.

Công cuộc đổi mới toàn diện đất nước mở ra một thời kỳ phát triển mới. Với một tầm nhìn chiến lược và đầy trách nhiệm, tiếp tục coi văn nghệ là một mặt trận của công tác tư tưởng - văn hóa, đội ngũ văn nghệ sĩ là bộ phận tinh hoa cần được đầu tư dài hạn, Tỉnh ủy, UBND Bắc Thái đã quyết định thành lập Hội VHNT tỉnh. Sự ra đời của Hội Văn học nghệ thuật tỉnh (năm 1987) là một sự kiện quan trọng của đời sống văn học nghệ thuật Bắc Thái lúc bấy giờ, với đội ngũ hội viên là các văn nghệ sĩ được rèn luyện, sáng tạo và trưởng thành trong phong trào công nhân và đời sống văn hóa của đồng bào các dân tộc, kế thừa sự nghiệp rực rỡ của Hội Văn nghệ Khu Tự trị Việt Bắc.

Trong những năm tiếp theo đó, đặc biệt là từ khi Bộ Chính trị khóa X ban hành Nghị quyết số 23-NQ/TW về "Tiếp tục xây dựng và phát triển văn học, nghệ thuật trong thời kỳ mới", các cấp ủy đảng, chính quyền trong tỉnh đã có nhiều quan tâm, đổi mới trong lãnh đạo, chỉ đạo, tạo điều kiện thuận lợi để Hội VHNT và đội ngũ văn nghệ sĩ phát huy năng lực sáng tạo.

36 năm qua, đồng hành với công cuộc đổi mới toàn diện của đất nước và quê hương Thái

Nguyên, hòa nhịp với tiến trình vận động của nền văn học nghệ thuật nước nhà, Hội VHNT tỉnh Thái Nguyên đã từng bước được xây dựng và trưởng thành về mọi mặt. Đội ngũ văn nghệ sĩ của Hội gồm 4 thế hệ (Thế hệ tham gia chống Mỹ cứu nước và xây dựng nền văn nghệ Việt Bắc; Thế hệ trưởng thành sau chiến tranh; Thế hệ trưởng thành trong công cuộc Đổi mới; Thế hệ trẻ đương đại) là lực lượng xung kích đưa đường lối văn hóa, văn nghệ của Đảng đến với nhân dân. Các tác giả đã tập trung khai thác các đề tài lịch sử cách mạng và kháng chiến, sự nghiệp đổi mới và hội nhập của đất nước và địa phương, truyền thống văn hóa các dân tộc; khẳng định những nhân tố tích cực, đấu tranh phê phán tiêu cực và các biểu hiện sai trái lệch lạc, hướng công chúng tới các giá trị Chân - Thiện - Mỹ.

Đội ngũ hội viên của Hội đã sáng tác và công bố hơn 500 đầu sách văn học nghệ thuật, gần 60 triệu lời văn nghệ thuật (gồm các chuyên ngành nhiếp ảnh, mỹ thuật, kiến trúc) với hàng nghìn tác phẩm, nhiều chương trình nghệ thuật biểu diễn (múa, âm nhạc, sân khấu). Nhiều văn nghệ sĩ đã đem về cho Thái Nguyên những giải thưởng lớn trong nước và quốc tế, trong đó đặc biệt là Giải thưởng Hồ Chí Minh, Giải thưởng Nhà nước về VHNT.

Cùng với đó, rất nhiều hoạt động VHNT từ Thái Nguyên đã tạo được ảnh hưởng sâu rộng trong cộng đồng văn học nghệ thuật nước nhà (như Lễ hội thơ Nguyễn tiêu hàng năm, Gặp mặt văn nghệ sĩ trẻ Việt Bắc, Trại sáng tác văn học thanh thiếu nhi, Cuộc vận động sáng tác văn học nghệ thuật về Đại đội TNXP 915 anh hùng, các cuộc thi thơ online...).

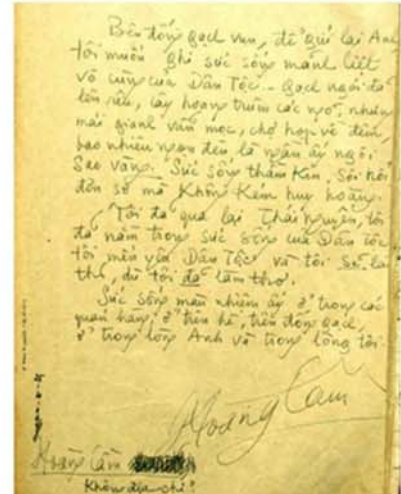
Hưởng ứng Cuộc thi sáng tác, quảng bá các tác phẩm văn học nghệ thuật, báo chí về chủ đề "Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh", trong 10 năm qua, hơn 100 lượt văn nghệ sĩ đã đoạt giải ở trung ương và tỉnh.

Báo (nay là tạp chí) Văn nghệ Thái Nguyên thực sự trở thành một kênh thông tin uy tín và hiệu quả trong việc quảng bá đường lối văn hóa văn nghệ của Đảng, thông qua việc đăng tải nhiều tác phẩm có giá trị về tư tưởng và nghệ thuật, thấm nhuần tinh thần nhân văn, dân tộc, dân chủ, tiến bộ, phản ánh sinh động đời sống xã hội, công cuộc phát triển kinh tế - xã hội của địa phương và đất nước.

Có thể khẳng định rằng, tiếp nối truyền thống của các thế hệ đi trước, từ khi bắt đầu công cuộc đổi mới đến nay, đội ngũ văn nghệ sĩ Thái Nguyên đã trở thành một lực lượng quan trọng trên mặt trận tư tưởng - văn hóa của Đảng bộ tỉnh.

4.

Bên cạnh những thành tựu đã đạt được, cũng cần thẳng thắn thấy rằng: giữa những gì Đảng, Nhà nước, xã hội cần và thành quả đóng góp của văn nghệ sĩ Thái Nguyên vẫn còn có khoảng cách cần phải suy nghĩ. Đội ngũ đông đảo, nhưng chưa đảm trách tốt vai trò, sứ mệnh trong việc dẫn dắt, định hướng thẩm mỹ của cộng đồng. Những tác phẩm có giá trị cao về tư tưởng và nghệ thuật chưa nhiều. Còn thiếu vắng



Bút tích của nhà thơ Hoàng Cầm trong cuốn lưu bút của đồng chí Chủ tịch Ủy ban Kháng chiến - Hành chính TX Thái Nguyên (ảnh chụp tài liệu: VT)

các tác phẩm bám chắc vào thực tế đời sống xã hội ở những địa bàn, lĩnh vực mũi nhọn, vùng đồng bào dân tộc, giới trẻ; thiếu vắng những tác phẩm đạt tới những chiều kích trí tuệ, nhân văn cao lớn, vượt ra ngoài đường biên địa phương hạn hẹp. Ngược lại, vẫn còn một bộ phận văn nghệ sĩ có xu hướng bình dân hóa, nghiệp dư hóa, thực dụng, chạy theo thị hiếu dễ dãi của một bộ phận công chúng, dẫn đến hạ thấp tiêu chí, chuẩn mực thẩm mỹ, ngưỡng văn hóa cộng đồng.

Ở góc độ tổ chức, Hội VHNT cũng còn hạn chế khi chưa thực sự làm hết trách nhiệm trong việc chủ động tham mưu thực hiện chủ trương chính sách của trung ương ở địa phương, tham góp ý kiến với Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh về những chế độ chính sách phù hợp trong đầu tư cho hoạt động sáng tạo, quảng bá các tác phẩm, các công trình văn học nghệ thuật chất lượng cao phục vụ nhân dân.

Kỷ niệm 80 năm **Đề cương về văn hóa Việt Nam** là dịp đội ngũ văn nghệ sĩ đánh giá lại những gì đã làm được và chưa làm được, từ đó rút ra những bài học kinh nghiệm để động viên nhau tiếp tục thực hiện sứ mệnh của các chiến sĩ trên mặt trận tư tưởng văn hóa của Đảng, sáng tạo và cống hiến cho Tổ quốc cho Nhân dân trong một lĩnh vực "rất quan trọng, đặc biệt tinh tế của văn hóa; là nhu cầu thiết yếu, thể hiện khát vọng chân, thiện, mỹ của con người" như Nghị quyết 23-NQ/TW đã khẳng định.

Hội VHNT tỉnh Thái Nguyên đã xác định 5 nhiệm vụ trọng tâm trong thời gian tới, bao gồm: (1) Nâng cao tính chuyên nghiệp trong sáng tạo văn học nghệ thuật, sản phẩm sáng tạo phải gắn với phát triển con người, gắn với thị trường văn hóa, nhu cầu lành mạnh và chính đáng của công chúng và đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững của tỉnh Thái Nguyên. (2) Tăng



Các đại biểu tham dự Trại sáng tác văn học thanh thiếu nhi năm 2020. Ảnh tư liệu

cường khai thác các nguồn lực để nâng cao chất lượng hoạt động văn học nghệ thuật. (3) Xây dựng đội ngũ cán bộ, hội viên có đủ năng lực, trình độ, phẩm chất, uy tín trong cộng đồng, bồi dưỡng phát triển đội ngũ sáng tác trẻ. (4) Tiếp tục ứng dụng chuyển đổi số vào hoạt động VHNT. (5) Tích cực tham gia vào cuộc đấu tranh chống mọi biểu hiện tiêu cực trong đời sống xã hội, chống những quan điểm lệch lạc trong văn học nghệ thuật.

Chúng tôi cũng mong muốn rằng trong thời gian tới, các giá trị to lớn của **Đề cương về văn hóa Việt Nam** và Nghị quyết 23 của Bộ Chính trị khóa X về "xây dựng và phát triển văn học nghệ thuật trong thời kỳ mới" tiếp tục được cụ thể hóa, thực hiện đồng bộ trong những chủ trương chính sách của tỉnh, tạo cơ chế, chính sách để văn học, nghệ thuật tỉnh nhà đóng góp nhiều hơn nữa cho công tác tư tưởng, văn hoá của Đảng bộ.

Chúng tôi mong tính có sự đầu tư thỏa đáng cho các tác phẩm, công trình sáng tạo có giá trị về đề tài lịch sử cách mạng và kháng chiến, công cuộc đổi mới, phục vụ thiếu nhi, đồng bào dân tộc. Trên địa bàn có thêm nhiều thiết chế, công trình công cộng như công viên cây xanh, khu liên hợp văn hóa thể thao, nhà trưng bày triển lãm, nơi nhân dân có thể được hưởng thụ văn hóa, nơi các văn nghệ sĩ được quảng bá tác phẩm sáng tạo của mình.

Và sau cùng, để luận điểm "**Văn hóa phải được đặt ngang hàng với kinh tế, chính trị, xã hội**" của Đảng mà trực tiếp là Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng đã quán triệt trong toàn bộ hệ thống chính trị, thực sự đi vào cuộc sống ở mọi lĩnh vực khác nhau trong tổng thể xã hội, chúng tôi cũng chân thành mong đợi và hy vọng mỗi đồng chí lãnh đạo, mỗi cán bộ tham mưu của Đảng bộ tỉnh đều là một người am hiểu sâu sắc về văn hóa. Để mỗi chủ trương, quyết định, mỗi chính sách được thực thi vừa thúc đẩy kinh tế tăng trưởng, vừa thấm đẫm các giá trị văn hóa, nhân văn, mỗi hoạt động thực tiễn trong phát triển kinh tế và xây dựng hệ thống chính trị đều là quá trình thực hành văn hóa. Được như vậy, văn hóa sẽ thực sự trở thành cốt lõi trong sự phát triển bền vững của Thái Nguyên; khát vọng phát triển tỉnh Thái Nguyên bình yên, hạnh phúc, sung túc và thân thiện trở thành hiện thực trong một tương lai gần.

N.T.Q

41 VĂN NGHỆ THÁI NGUYÊN
SỐ 10 - RA NGÀY 25 THÁNG 5 NĂM 2023

"Đi", với...

(Tiếp theo trang 37)

...Không ít người đã lên tiếng về căn bệnh "ghetto hóa" của nhiều cộng đồng người Việt đang sinh sống ở nước ngoài: co cụm lại, không hòa nhập nổi với dòng chủ lưu của đời sống xã hội của nước sở tại. Một nghịch lý: họ sống ở Tây như ta, nhưng về ta thì lại sống... như Tây. Với bộ phận cán bộ được cử đi công tác hoặc những người đủ giàu để có thể đi du lịch nước ngoài - thậm chí đi rất nhiều nước - thì sao? Một hiện tượng phổ biến, hoặc đang có cơ trở nên phổ biến: họ đi mà như không/ chưa đi. Bởi lẽ, một trong những mục đích chính của cái sự đi ấy, chỉ là để chụp ảnh và mua sắm, để khoe với kẻ "ở nhà" rằng ta đã đi nước này nước kia mà thôi. Chụp ảnh và mua sắm. Không viện bảo tàng nghệ thuật, không nhà hát, không di tích hoặc phế tích lịch sử văn hóa. Không là không.

Ông quan chức nọ không cần vào thăm cung điện Louvre, chỉ cần đứng ở tiền sảnh, bảo người tháp tùng giờ máy chụp "tách" cho một cái, thế là xong, coi như đã đến Louvre. Bà nhà giàu kia mất gần hết thời gian du lịch để chôn chân trước cửa hàng Louis Vuitton hoặc Hermes, mua cho được vài món đồ trang

collection mới nhất mà mấy hãng thời trang danh tiếng này thông báo rằng chỉ có một trăm chiếc. Với bà, điện Pantheon chẳng đáng vào, chẳng qua đó chỉ là nơi quân xác chết của mấy ông nghệ sỹ dở hơi nào đó từ xưa từ xưa mà thôi. (Tương tự như vậy, Vạn lý trường thành sẽ chỉ là một bức thành bằng đất và đá và dài một cách kỳ quặc, Bàn Môn Đĩnh sẽ chỉ là một bãi đất hoang vu và lạnh lẽo v.v.).

Đi như thế, rõ ràng là được đến những chỗ mới, được nhìn thấy vô số cái mới, nhưng nói như nhà Phật: "**Thị nhi bất kiến**" - nhìn nhưng không thấy. Nghĩa là có đi mà như không, kiến văn văn hóa của người đi chẳng nở ra được chút nào, dù là chiều dọc hay bề ngang. Tôi đã nhiều lần tự nghĩ về chuyện này, và chợt nhận ra rằng có lẽ cái lý thuyết tiếp nhận trong nghiên cứu văn học của H.Jauss có thể áp dụng được ở đây: Khi "tâm đón đợi" của người đọc ở mức quá thấp, thì "khoảng cách mỹ học" giữa anh ta và tác phẩm là không thể san lấp được. Hình như ở đây tồn tại một chân lý: Để biết đi, phải biết đứng và biết nhìn cái đã.

Cái sự đi như vừa nói ở trên, chính là như thế. May thay, chẳng phải tất cả người Việt Nam chúng ta đều đi theo cách như thế.

H.N

Không khóc...

(Tiếp theo trang 33)

...*"Sáng thì dậy sớm lúc ba bốn giờ để hái bắp cải. Gánh hai sọt một lúc hàng 60, 70 kg. Lại phải đi chuyển ở đường gập ghềnh nên không có sức không làm được. Xong được mấy tháng đến ngày thanh toán lương thì cái anh dân em lên làm đã ôm tiền trốn mất rồi. Em cay đắng mà không biết kêu ai được."*

4 Những lao động bỏ trốn tuy cực khổ nhưng cùng lắm khi bị bắt lại thì họ chỉ bị trục xuất về nước, nhưng với những người vượt biên, họ còn đối diện với cái chết bất cứ lúc nào. Ngày 6 tháng 4 năm 2023, theo VOV.VN, nhà chức trách Đài Loan đã báo cáo về việc tìm thấy một loạt thi thể mang giấy tờ Việt Nam trôi dạt trên vùng biển Đài Loan.

Theo lời kể của nhiều lao động Việt Nam, bên cạnh các con đường chính ngạch sang Đài Loan như du học hay lao động theo đơn hàng thì còn nhiều cách khác để đến với "đảo ngọc". Những câu chuyện này cũng là do giới anh em thợ thuyền kể lại cho tôi chứ thật sự quá mạo hiểm để có thể trải nghiệm.

Đầu tiên là vượt biên. Các đối tượng đi theo con đường này chủ yếu là những người có tiền án tiền sự, bị cấm xuất cảnh hoặc đã nằm trong danh sách đen của chính quyền Đài Loan. Họ bị cấm quay trở lại Đài Loan cư trú và làm việc. Vượt biên sang Đài Loan chủ yếu bằng thuyền cá. Để đi những chuyến như thế này người đi cũng mất đến hàng ngàn đô. T. kể rằng để sang Đài, anh phải đi theo đoàn vượt biên bằng đường bộ qua Trung Quốc, sau đó lên tàu biển vào Đài Loan. Trước khi đi anh phải đóng trước 500 USD, phần còn lại thì sang Đài trả nốt. Những người lựa chọn đi theo con đường này thường phải đối mặt với nhiều nguy cơ đến tính mạng như bị lật thuyền hay trở thành nạn nhân của các đường dây buôn người. Con đường vượt biên thứ hai an toàn hơn nhưng cũng dễ bị tóm lại hơn là con đường du lịch rồi bỏ trốn. Thường sau khi xuống sân bay, những người này sẽ tách đoàn và bỏ trốn. Tuy

nhiên đa phần họ sẽ bị cảnh sát bắt lại. Chỉ số ít thoát được.

Một vấn đề nữa mà các lao động ở Đài Loan thường mắc phải là sự ăn chơi sa đọa. Nói chung, ở Việt Nam chơi kiểu gì thì ở Đài chơi kiểu đó. Thậm chí còn chơi hơn vì bên Đài Loan dễ kiếm tiền hơn. Bên cạnh nhiều sinh viên và lao động cần cù chịu khó thì cũng có nhiều thanh niên lao vào các tệ nạn xã hội như cờ bạc và thuốc thang. Vì sự thiếu hiểu biết, lối sống đua đòi, hưởng thụ, có nhiều sinh viên lẫn người lao động tại Đài Loan cũng luẩn quẩn trong cái vòng tròn tiêu xài rồi cay cú trả nợ để sau nhiều năm vẫn không để lại được gì.

Khải cũng từng nợ nần vì bài bạc do suy nghĩ muốn làm giàu nhanh và sau đó em đã phải trả giá rất nhiều. Khải kể cho tôi câu chuyện về cuộc đời em. Đôi khi tôi thấy mũi Khải hơi nhăn nhai lại như muốn khóc nhưng lúc đó em im lặng và cắn chặt môi. Em bảo:

"Sau đó em đã hiểu ra tất cả những người lựa chọn bốn ba bên ngoài, ngay thời khắc bước ra khỏi nhà phải biết rằng về sau nhà là của chính mình, chống đỡ bầu trời của riêng mình. Nếu chút dũng khí đó không có thì đừng có ra ngoài. Quê hương bố mẹ nói là đường lùi nghe rồi để đó thôi."

Nghe thì chưa chắc vậy nhưng nó là sự thực. Không mấy người hiểu được cái cay đắng của người lao động nước ngoài, cũng không mấy người hiểu sau những đồng ngoại tệ gửi về là máu, là nước mắt và có khi là sinh mạng. Cũng không mấy người kêu khổ đâu vì để cho người nhà yên lòng họ phải cắn răng lại chịu đựng. Khải không dám yếu lòng bởi hành trình xa xứ của những người như Khải không chỉ tính bằng tháng, bằng năm mà có khi hàng chục năm. Khải bảo, "*khí nào về Thái Nguyên anh em mình phải uống với nhau một trận rồi ôm nhau khóc. Giờ em sẽ không khóc ở Đài Loan.*"

Ngoài trời, những cơn gió mùa xuân vẫn ào ào thổi qua những bóng cây anh đào thưa thớt.

N.N.H

THƠ CHÂM

Chuyện ngộ độc thực phẩm

Cũng vì lợi nhuận mà thôi
Thịt bò, heo, cá bị ôi... vẫn dùng!
Ướp xong, xào nấu ngát lòng
Thơm tho, hấp dẫn vô cùng, ăn ngay!

Nhân viên làm chẳng rửa tay
Một sàng rau sống, qua vại nước thôi!
Trứng giun, trứng sán... thành "mồi"
Và bao thứ độc tơi bời ruột gan!

Nhiều khi phũ phếp trò gian
Hóa chất trời nổi, chực can mua về.
Bán đầy khắp phố cùng quê
Kiểm tra lỏng lẻo, "ăn chia" cả rồi!

Nhiều vụ bị cả trăm người
Du lịch, đã ngoại ngược xuôi suốt ngày.
Biết đâu "bẫy" đã giăng bày
Đỉnh "thực phẩm bẩn" là "bây" cả đoàn!

Hỏi còn đạo đức kinh doanh
Mà sao chẳng thấy ai "phanh" lại giùm?
Phật "gôi ngựa" thật lùm xùm
Nên chẳng đỉnh chỉ đến cùng, làm gương!

Lê Thị Xuân Hương

Lại là du lịch không đồng!...

Nói đuổi nhau những đoàn xe
oang oang loa, băng zôn lè loét phoi...
Rĩ tai ma mị tuôn lời
rằng "xe miễn phí"...
"ăn chơi không đồng!"

Cô hàng chợ, cụ nhà nông...
dắt nhau như thể rắn rồng lên mây!
Miếng ăn nuốt chửa qua ngày
đã vương phải bả bùa vẩy bầy lừa

Bao nhiêu hàng đều ế thừa
ôm vế với những giá mua trên trời
Biết đâu trong mặt dụ mờ
đám nhện nhào...
bầy cò mồi
...nổi chán!

Đã bao cửa nát nhà tan!
vướng vòng lao lý bởi lần lên xe?...

Thái Thuận Minh



CHỮ VÀ NGHĨA

Vài nét về chữ Đạo và hai khái



Đạo khả đạo, phi thường đạo (Lão Tử)

Vài nét về chữ "đạo" 道

Khi tìm hiểu về nguồn gốc tự hình, chữ "đạo" 道 không có dạng giáp cốt văn, dạng sớm nhất của nó là kim văn. Trong kim văn, tự hình của chữ đạo bao gồm hai bộ phận, phần bên ngoài chữ là "hành", ngụ ý chỉ con đường đi. Ở giữa là chữ "thủ", ý chỉ hành động dẫn đầu. Kết hợp lại được nghĩa gốc của chữ "đạo" là dẫn dắt, hướng dẫn, hay có thể hiểu một cách rộng hơn thì ý nghĩa của nó là cách thức để vận hành một sự vật, hiện tượng trong tự nhiên. Đây là cách giải thích căn cứ vào tự hình trên kim văn của Hán tự cổ, có thể tin cậy, cũng có thể tồn nghi.

Trở lại với việc tìm hiểu xuất xứ của chữ

"đạo". Khái niệm "đạo" được Lão Tử đề cập đến đầu tiên. Trong Đạo đức kinh, ông nói: "Đạo sinh nhất, nhất sinh nhị, nhị sinh tam, tam sinh vạn vật", tức Đạo sinh ra một, một sinh ra hai, hai sinh ra ba, ba sinh ra vạn vật. Và ông cũng nói: "Đạo khả đạo, phi thường đạo; danh khả danh, phi thường danh. Vô danh, thiên địa chi thủy, hữu danh vạn vật chi mẫu", có thể hiểu là Đạo mà có thể dùng ngôn ngữ để biểu thị được thì không phải là Đạo hằng thường bất biến; Danh mà có thể dùng ngôn ngữ để biểu thị được thì không phải là Danh hằng thường bất biến. Vô là khởi nguồn của trời đất; Hữu

GÓC BIỂM HOA



VĂN NGHỆ THÁI NGUYÊN 42
SỐ 9 - RA NGÀY 10 THÁNG 5 NĂM 2023

niệm Đạo gia, Đạo giáo

Như Châu

là nguồn gốc của vạn vật. Như vậy, Lão Tử đã nhấn mạnh hai khái niệm "đạo" và "đanh". Nếu chỉ xét riêng khái niệm "đạo", có thể thấy Lão Tử đã định nghĩa cho nó là nguồn gốc của vạn vật trong vũ trụ.

Một số triết gia thời Tiên Tần cũng từng phát biểu hoặc định nghĩa về "đạo". Trang Tử nói trong thiên Thiên tính rằng: "Đạo, lý đã" tức Đạo là lý vậy. Tương tự Trang Tử, Hàn Phi Tử cũng định nghĩa về Đạo trong thiên Giải Lão: "Đạo, lý chỉ giả đã" tức Đạo là Lý đó vậy. Quán Tử lại nói trong thiên Quân thần thượng như sau: "biệt giao chính phân chỉ vị lý, thuận lý nhi bất thất chỉ vị đạo", nghĩa là phân biệt được các mối quan hệ trên dưới, chỉnh đốn ngay ngắn chức vị vua tôi thì gọi là lý; thuận theo lý mà thực hiện, không mắc sai lầm, thì gọi là Đạo. Nhìn chung, các học giả Tiên Tần, ngoại trừ Lão Tử, đều dùng khái niệm "lý" để giải thích "đạo".

Có thể khái quát một cách giản lược, "đạo" là cơ sở của tự nhiên, không thể định danh, là quy luật vận hành của vũ trụ, là nguyên lý của trời đất, và là căn nguyên của vạn vật. Từ khái niệm "đạo", phát sinh ra hai khái niệm

thường gặp là "Đạo gia" 道家 và "Đạo giáo" 道教.

Phân biệt giữa "Đạo gia" 道家 và "Đạo giáo" 道教

Trước hết, cần xác định đây là hai khái niệm không đồng nhất.

"Đạo gia", là một học phái trong bách gia chư tử thời Tiên Tần, với đại biểu là Lão Tử và Trang Tử. Học phái này chủ trương đạo pháp tự nhiên, vô vi tự hóa, ứng vật biến hóa. Như vậy khi nhắc đến khái niệm "Đạo gia" tức là nhắc đến một học thuyết triết học cổ đại phương Đông.

Khi nhắc đến "Đạo giáo" là nhắc đến một hình thức tín ngưỡng, tôn giáo. Tôn giáo này được hình thành trong khoảng thời gian từ thời Đông Hán đến thời Ngụy Tấn Nam Bắc triều ở Trung Quốc. "Đạo giáo" có thể hiểu là sự giáo hóa hoặc thuyết giáo của "đạo", hoặc cũng có thể hiểu là sự tín ngưỡng thờ phụng "đạo", từ đó "Đạo giáo" được hiểu là hình thức tôn giáo lấy việc tu tập tinh thần làm phương pháp để đạt đến một cảnh giới được gọi là "thần tiên". Với chức năng là một tôn giáo, "Đạo giáo" không chỉ có kinh điển giáo lý, các hình thức hoạt động tín ngưỡng thần tiên, mà còn có tông giáo truyền thừa, các tổ chức giáo đoàn, cơ sở tổ chức hoạt động tôn giáo.

Như vậy, "Đạo gia" và "Đạo giáo" là hai niệm khác nhau, tuy nhiên vẫn có mối quan hệ ở một mức độ nhất định, "Đạo gia" là cơ sở tiền đề của "Đạo giáo". Cả "Đạo gia" và "Đạo giáo" đều lấy "đạo" làm nguyên lý cơ bản.



Tranh: Bùi Thanh Tâm

43 VĂN NGHỆ THÁI NGUYÊN
SỐ 9 - RA NGÀY 10 THÁNG 5 NĂM 2023

VUI VUI

Nhanh nhẩu

Một người phạm nhiều tội lỗi khi chết phải xuống địa ngục. Diêm vương bắt người này phải chọn một trong 18 hình phạt.

Đi theo chân quỷ sứ, anh ta thấy hết hình phạt của 17 tầng địa ngục, hình phạt nào cũng rất khủng khiếp và đau đớn như bị nấu trong vạc dầu, cắt gân, rút lưỡi, mổ bụng... Đến tầng thứ 18, trông thấy một đám phạm nhân bị đứng trong một căn hầm ném củi vào lò nung một chảo chì nóng chảy cực lớn. "Nấu nướng thì có gì mà ngán" - anh nghĩ thầm và nói với quỷ sứ:

- Tôi chọn hình phạt này.

Nói xong, anh chạy như bay vào căn hầm. Đúng lúc đó, tên quỷ sứ phụ trách căn hầm, hét to:

- Hết giờ ném củi, tất cả nhảy vào chảo!

- !!!!!

Vợ và cá sấu

- Đạo này năm mơ tôi cứ thấy vợ mình ôm một con cá sấu không lồ chực vỗ lấy tôi.

- Thật là một con ác mộng.

Người bạn an ủi.

- Nhảy nhé, da thì sờn sùi, hai mắt lồi ra, miệng toang toác, răng thì lởm chởm....

- Chắc là cá sấu hoa cà đấy!

- Không, tôi chưa tả về con cá sấu!

- !?

Ki nghỉ khó quên

- Hè này con muốn được ba đưa đi đâu hả con gái?

- Dạ, ba cứ đưa con đến chỗ nào mà con chưa từng đến bao giờ.

- À, vậy thì con sẽ có một kì nghỉ khó quên đấy!

- Thật hả ba? Ba định đưa con đi đâu vậy?

- Vào bếp nhà mình nè, nơi đó con chưa bao giờ đặt chân đến.

- !?!

Con giống cha

- Chúng mày thật giống hệt cha chúng mày.

Cô con gái lớn thấy mẹ mắng các em, sau một hồi nhìn ngắm mới khẽ khàng hỏi lại:

- Mẹ ơi! Mẹ mắng chúng con giống hệt cha mà sao con thấy chị em chúng con không có chút nào giống nhau cả?

Bà mẹ đang lúc bực mình trả lời ngay:

- Bộ chúng mày nghĩ cha chúng mày giống nhau hay sao!

Ma cũng tuân thủ luật giao thông

Trước nghĩa địa có hai con ma đang đi dạo, chợt thấy có một chiếc ô tô đỗ gần đó và trong xe là một cặp tình nhân.

Hai con ma bàn nhau cướp xe đi chơi một chuyến. Thực ra hai con ma cũng chẳng phải tốn công lắm vì vừa thấy hai con ma là đôi tình nhân bỏ của chạy lấy người luôn. Chợt một con ma bảo:

- Chờ tui chút!

Nói xong rồi hốt hải chạy vào nghĩa địa, một lúc lâu sau nó mới quay trở ra vác theo hai tấm bia mộ. Con ma kia ngạc nhiên hỏi:

- Ông vác theo mấy cục bia này làm gì vậy?

- Thế ông định đi ô tô mà không mang theo giấy tờ tùy thân à?

A.T (st)

